BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VỤ HỌC SINH, SINH VIÊN

TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

Hà Nội, năm 2025

Lời nói đầu

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn quan tâm chăm lo bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng học sinh, sinh viên ưu tú. Trong Di chúc, Người viết: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết".

Thấm nhuần tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng thanh niên, học sinh, sinh viên ưu tú luôn là chủ trương quan trọng xuyên suốt các nhiệm kỳ Đại hội Đảng và được đề cập trong nhiều văn bản của Đảng. Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30-5-1998 của Bộ Chính trị "Về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học" đã nhấn mạnh nhiệm vụ "Tích cực tạo nguồn, làm tốt công tác phát triển đảng viên trong cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên, nhất là ở cơ sở hiện còn ít hoặc chưa có đảng viên".

Phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên không chỉ là vấn đề xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng mà còn là một quy luật mang tính tất yếu khách quan của sự nghiệp cách mạng. Đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nói chung và phát triển đảng viên nói riêng. Một mặt, phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên nhằm tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; mặt khác, góp phần giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, phù hợp với yêu cầu của Đảng và xu thế vận động của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Với ý nghĩa đó, thực hiện Kế hoạch số 258/KH-BGDĐT ngày 12/3/2025 về việc tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn ***Tài liệu hướng dẫn tổ chức công tác phát triển Đảng cho học sinh, sinh viên***. Tài liệu được biên soạn phục vụ công tác tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, nhân viên phụ trách công tác phát triển Đảng cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên phạm vi toàn quốc.

Ngoài Lời nói đầu, Danh mục tài liệu tham khảo, Tài liệu được cấu trúc gồm ba chuyên đề:

Chuyên đề 1. Một số vấn đề về tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên

Chuyên đề 2. Hướng dẫn nghiệp vụ kết nạp đảng viên cho học sinh, sinh viên

Chuyên đề 3. Quản lý đảng viên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo

Hy vọng Tài liệu sẽ là công cụ hỗ trợ các cấp ủy, chi bộ trong trường học triển khai công tác xây dựng đảng một cách thống nhất, hiệu quả, khắc phục những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển đảng tại các các cơ sở giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng cho HSSV trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng trong giai đoạn mới.

Tập thể tác giả

MỤC LỤC

Lời nói đầu **2**
MỤC LỤC 4
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT 7
CHUYÊN ĐỀ 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TẠO NGUỒN PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG HỌC SINH, SINH VIÊN 39
1. Sự cần thiết của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
1.1. Vai trò của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
1.2. Những vấn đề đặt ra trong việc tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên hiện nay 39
2. Đặc điểm, yêu cầu của việc tạo nguồn phát triển đảng viên cho học sinh, sinh viên 39
2.1. Đặc điểm 39
2.2. Yêu cầu 39
2.2.1. Về tiêu chuẩn 39
2.2.2. Về quy trình 39
3. Các giải pháp để tạo nguồn phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên 39
3.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể về vị trí, vai trò của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
3.1.1. Đối với các cấp ủy Đảng và chính quyền 39
3.1.2. Đối với Ban giám hiệu, Ban lãnh đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục đào tạo 39
3.1.3. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam 39
3.1.4. Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên 39
3.1.5. Đối với bản thân học sinh, sinh viên 39
3.2. Tạo môi trường, điều kiện cho học sinh, sinh viên học tập, phấn đấu, rèn luyện 39
3.2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường 39
3.2.2. Tạo điều kiện cho HS, SV tham gia các hoạt động thực tiễn, cống hiến xã hội 39
3.2.3. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh, sinh viên 39
3.3. Tăng cường công tác quản lý học sinh, sinh viên nhằm phát hiện và tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
3.3.1. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý thông tin học sinh, sinh viên 39

3.3.2. Đa dạng hóa các phương pháp phát hiện quần chúng ưu tú 39
3.3.3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ cụ thể cho từng đối tượng 39
3.4. Tăng cường công tác phối hợp các lực lượng trong việc tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
3.4.1. Thiết lập cơ chế phối hợp 39
3.4.2. Nội dung và phương thức phối hợp cụ thể giữa các lực lượng 39
3.4.3. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, cộng đồng 39
3.5. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác chính trị, công tác Đoàn, công tác Đảng cho cán bộ quản lý, phụ trách công tác phát triển Đảng trong các nhà trường, cơ sở giáo dục đào tạo 39
3.5.1. Xác định đối tượng và nội dung bồi dưỡng trọng tâm 39
3.5.2. Đa dạng hóa hình thức và phương pháp bồi dưỡng 39
3.5.3. Xây dựng cơ chế động viên, khuyến khích và đánh giá đội ngũ cán bộ ... 39
4. Một số vấn đề lưu ý 39
4.1. Việc phát hiện nguồn phát triển đảng trong học sinh, sinh viên 39
4.1.1. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyển sinh với đào tạo nguồn phát triển đảng viên 39
4.1.2. Thực hiện tốt chương trình rèn luyện đoàn viên để lựa chọn được những đoàn viên ưu tú 39
4.2. Việc bồi dưỡng nguồn phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên 39
4.2.1. Không "buông lỏng" sau khi hoàn thành tủ tục giới thiệu đoàn viên ưu tú 39
4.2.2. Nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng cho học sinh, sinh viên 39
Tài liệu tham khảo 39
CHUYÊN ĐỀ 2: HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN CHO HỌC SINH, SINH VIÊN 40
1. Một số vấn đề chung về công tác kết nạp đảng viên 40
1.1. Khái niệm công tác kết nạp đảng viên 40
1.2. Vai trò công tác kết nạp đảng viên 45
1.3. Nội dung công tác kết nạp đảng viên 54
2. Một số nghiệp vụ cơ bản về kết nạp đảng viên cho học sinh, sinh viên 56
2.1. Lập kế hoạch kết nạp đảng viên 56
2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên 58

2.3. Khai lý lịch đảng viên 62
2.4. Thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng 70
Tài liệu tham khảo 74
CHUYÊN ĐỀ 3: QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN LÀ **HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** 75
1. Quản lý hồ sơ, giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên mới 75
1.1. Quản lý hồ sơ đảng viên mới 75
1.2. Giới thiệu sinh hoạt cho đảng viên mới 78
2. Phân công nhiệm vụ đảng viên 81
2.1. Sự cần thiết của việc phân công nhiệm vụ đảng viên 81
2.2. Yêu cầu trong thực hiện phân công nhiệm vụ đảng viên 83
3. Xét chuyển Đảng chính thức cho đảng viên mới 90
3.1. Các thủ tục xét chuyển Đảng 90
3.2. Trình tự xét chuyển Đảng chính thức cho đảng viên mới 92
4. Kiểm tra, giám sát đảng viên mới trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, giữ gìn kỷ luật đảng 97
4.1. Vai trò của công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới 97
4.2. Yêu cầu trong thực hiện kiểm tra, giám sát đảng viên mới 99
1. Ý thức tham gia sinh hoạt chi bộ 100
2. Tham gia các tổ chức Đoàn, Hội 101
3. Thái độ học tập 101
4. Phát ngôn trên mạng xã hội 101
5. Quan hệ bạn bè và lối sống 101
6. Nhiệm vụ nêu gương 102
7. Tham gia phong trào tập thể 102
8. Kỷ luật nơi ở, ký túc xá 102
9. Tự phê bình và phê bình 102
10. Thời gian dự bị và công nhận chính thức 103
Tài liệu tham khảo 104
PHỤ LỤC 105

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Viết đầy đủ
CNH, HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
ĐĐLS	Đạo đức, lối sống
GDĐT	Giáo dục và Đào tạo
HĐ	Hoạt động
HSSV	HSSV
LTCM	Lý tưởng cách mạng
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

CHUYÊN ĐỀ 1
MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TẠO NGUỒN PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG HỌC SINH, SINH VIÊN

1. Sự cần thiết của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV

1.1. Vai trò của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận rõ vị trí, vai trò của thế hệ trẻ đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Người khẳng định: "Thanh thiếu niên là người làm chủ tương lai của nước nhà, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh thiếu niên và sự tiến bộ của họ".

Vì thế, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn quan tâm chăm lo bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng HSSV ưu tú. Trong *Di chúc*, Người viết: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"[1]. Lời căn dặn của Người chứa đựng thế giới quan khoa học, cách mạng và biện chứng của một lãnh tụ cách mạng, phản ánh tầm nhìn xa trông rộng của một nhà hiền triết, một nhà văn hóa lớn về việc chăm lo vun trồng cái gốc của sự nghiệp cách mạng để nó trở nên vững bền.

Thấm nhuần tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng thanh niên, HSSV ưu tú luôn là chủ trương quan trọng xuyên suốt các nhiệm kỳ Đại hội Đảng và được đề cập trong nhiều văn bản của Đảng:

Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị "về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học" đề ra 04 nhóm nhiệm vụ; trong đó, nhấn mạnh nhiệm vụ "*Tích cực tạo nguồn, làm tốt công tác phát triển đảng*

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 612

viên trong cán bộ, giáo viên, HSSV, nhất là ở cơ sở hiện còn ít hoặc chưa có đảng viên".

Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 12/10/2004 của Ban Bí thư "về kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh nhân dịp kỷ niệm 115 năm Ngày sinh của Người" nêu rõ: "Chú ý kết nạp vào Đảng những người ưu tú là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, công nhân, nông dân, trí thức, HSSV, lực lượng vũ trang, phụ nữ, dân tộc thiểu số, người lao động trong các thành phần kinh tế".

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa" đề ra mục tiêu: "Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên, phấn đấu đạt tỉ lệ ít nhất 70% đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên".

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo" cũng đã đề ra nhiệm vụ *"Coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị, tư tưởng trong các trường học"*.

Ngày 21/01/2019, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII ban hành Chỉ thị số 28-CT/TW "về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng". Chỉ thị số 28-CT/TW yêu cầu, các cấp ủy, chi bộ thường xuyên lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; qua đó, phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, gương mẫu trong phong trào, có uy tín trong nhân dân để có kế hoạch bồi dưỡng, tạo điều kiện cho họ phấn đấu trở thành đảng viên.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định chủ trương: "Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng

những đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang"[2].

Đặc biệt, tại Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 "về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới"; trong đó, nhấn mạnh yêu cầu coi trọng chất lượng phát triển đảng viên, quan tâm phát triển đảng viên trong đoàn viên thanh niên và đoàn viên công đoàn, hội viên ưu tú, quần chúng tiêu biểu...

Như vậy, công tác phát triển đảng cho học sinh, sinh viên là toàn bộ hoạt động của đảng bộ các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các việc tạo nguồn, giáo dục, bồi dưỡng đối tượng, tiến hành các thủ tục kết nạp quần chúng vào Đảng và quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên trở thành đảng viên chính thức nhằm không ngừng nâng lên về số lượng và chất lượng, góp phần cùng đảng bộ hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Công tác phát triển đảng cho HSSV bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

(1) Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đảng cho HSSV (căn cứ nghị quyết của Đảng bộ trường/đại học/học viện…)

(2) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển đảng cho HSSV (bao gồm: bồi dưỡng đối tượng, tiến hành các thủ tục kết nạp quần chúng vào Đảng, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên trở thành đảng viên chính thức)

(3) Phối hợp các tổ chức, các lực lượng (tổ chức đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhà trường,…)

(4) Kiểm tra, giám sát công tác phát triển đảng viên (về xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch phát triển đảng cho HSSV, sự phối hợp,…)

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 241

(5) Sơ kết, tổng kết công tác phát triển đảng cho HSSV (đánh giá kết quả thực hiện, bài học kinh nghiệm, khen thưởng, kỉ luật tập thể, cá nhân liên quan trong công tác phát triển đảng cho HSSV)

Trong đó, Tài liệu tập trung vào các nội dung cơ bản: công tác tạo nguồn phát triển đảng trong HSSV, kết nạp đảng cho HSSV và quản lý Đảng viên là HSSV. Trong đó, công tác tạo nguồn phát triển đảng giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển đảng viên, thể hiện qua một số nội dung sau:

Một là, công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên trong HSSV là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng, nhằm đảm bảo tính kế thừa, phát triển liên tục của Đảng, để xây dựng nguồn nhân lực trẻ có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực chuyên môn giỏi, đáp ứng yêu cầu trong công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.

Hai là, nhằm lựa chọn, bồi dưỡng tạo nguồn, kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú là HSSV; qua đó, tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ba là, góp phần giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, phù hợp với yêu cầu của Đảng và xu thế vận động của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, gắn việc tạo nguồn phát triển Đảng với hoạt động của tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên), tạo động lực cho HSSV tham gia tích cực phong trào của Đoàn, Hội tổ chức.

1.2. Những vấn đề đặt ra trong việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV hiện nay

HSSV, thế hệ trẻ là rường cột của đất nước, có vai trò to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. HSSV Việt Nam là bộ phận thanh niên ưu tú; là lực lượng quan trọng của nguồn nhân lực chất lượng cao, kế thừa, phát huy những thành quả cách mạng của Đảng, của dân tộc. Lứa tuổi HSSV có những nét tâm lý điển hình, cũng là thế mạnh so với

các lứa tuổi khác như: tự ý thức cao, có tình cảm nghề nghiệp, có năng lực và tình cảm trí tuệ phát triển (khao khát đi tìm cái mới, thích tìm tòi, khám phá), có nhu cầu, khát vọng thành đạt, nhiều mơ ước, hoài bão và thích trải nghiệm, dám đối mặt với thử thách. Bên cạnh những mặt tích cực, lứa tuổi HSSV cũng không tránh khỏi những hạn chế đó là sự thiếu chín chắn trong suy nghĩ, hành động; mặc dù nhanh chóng tiếp cận với cái mới những cũng dễ dàng tiếp nhận cả những nét văn hoá không phù hợp với chuẩn mực xã hội, với truyền thống tốt đẹp của dân tộc và không có lợi cho bản thân. Theo số liệu của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc năm 2024, số lượng đoàn viên là HSSV là 3.265.923 đoàn viên (trong đó, HS là 2.015.144, SV là 1.250.779 đoàn viên), chiếm 61.6% tổng số đoàn viên trên toàn quốc[3].

Trong thời gian tới, với những biến đổi của xu thế học tập hiện nay, dự báo lực lượng HSSV sẽ có sự thay đổi, đa dạng hơn về đặc điểm tâm lý. Đây sẽ là thế hệ gắn liền với thời đại công nghệ và chuyển đổi số nên tính cách, tư tưởng, lối sống và năng lực sẽ gắn với những đặc điểm nổi bật như tinh thần sáng tạo, hội nhập, khả năng thích ứng, tư duy phản biện, kỹ năng sử dụng thành thạo các nền tảng số, có xu hướng di động cao trong cuộc sống... HSSV viên tiếp tục là lực lượng nòng cốt trong tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng, là đối tượng tích cực trong tham gia đóng góp tiếng nói, ý tưởng vào các quyết định, chính sách quan trọng của đất nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế - xã hội trong nước và thế giới có nhiều biến động, thách thức, đời sống vật chất, tinh thần và cơ hội nghề nghiệp của HSSV sẽ gặp nhiều khó khăn. Kỹ năng thực hành xã hội, trình độ ngoại ngữ, tin học dù được cải thiện song vẫn còn khoảng cách khá xa với yêu cầu của quá trình hội nhập, cạnh tranh trong nền kinh tế số toàn cầu. Bên cạnh đó, HSSV sẽ tiếp tục là đối tượng mà các thế lực thù địch quan tâm, kích động, lôi kéo vào các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và gây rối trật tự, an ninh xã hội. Đây là những yếu tố sẽ tác động và thách thức nhất định đến tư tưởng chính trị, đạo đức, quá trình học tập, cơ

[3] Theo Báo cáo số 277-BC/TWĐTN-BTC ngày 28/6/2024.

hội việc làm, sức khoẻ của HSSV trong thời gian tới. Bối cảnh đó đòi hỏi sự quan tâm đồng bộ của các cấp, các ngành để định hướng, đồng hành một cách hiệu quả với HSSV trong việc hun đúc khát vọng, quá trình học tập, nghiên cứu, phát triển cuộc sống cả về thể lực, tinh thần, kỹ năng; góp phần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Do vậy, việc tạo nguồn phát triển đảng viên trong HSSV luôn là một nhiệm vụ quan trọng trong phát triển đảng viên, quyết định chất lượng công tác phát triển đảng. Tuy nhiên, trên thực tế, công tác này đang đối mặt với nhiều thách thức và tồn tại, đòi hỏi phải giải quyết một cách toàn diện, đồng bộ. Dưới đây là những vấn đề chủ yếu đang đặt ra trong công tác này:

Một là, nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của việc tạo nguồn phát triển đảng viên trong HSSV

Ở một số cơ sở giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa thực sự được coi là mối quan tâm hàng đầu của cấp ủy và lãnh đạo. Công tác này thường bị xem nhẹ, chỉ được thực hiện một cách hình thức, đối phó, hoặc đơn thuần là một nhiệm vụ mang tính chất bề nổi, thiếu chiều sâu. Điều này xuất phát từ việc một số cán bộ, lãnh đạo chưa nhận thức đầy đủ và đúng đắn về ý nghĩa chiến lược của việc bồi dưỡng và kết nạp đảng viên trẻ. Họ chưa thấy được rằng việc thu hút những HSSV ưu tú, có lý tưởng, hoài bão vào Đảng không chỉ củng cố sức mạnh nội tại mà còn đảm bảo tính kế thừa, phát triển liên tục của Đảng trong tương lai.

Việc không coi trọng công tác này dẫn đến sự thiếu hụt trong việc đầu tư nguồn lực, thời gian và công sức để tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng một cách hiệu quả. Thay vào đó, sự tập trung thường dồn vào nhiệm vụ chuyên môn, học thuật, bỏ ngỏ hoặc làm qua loa công tác GD LTCM, mục tiêu phấn đấu cho HSSV.

Hai là, phương thức tiến hành còn máy móc, thiếu sáng tạo

Phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay tại nhiều nhà trường còn nặng về lý thuyết, khô cứng, thiếu sự liên kết với thực tiễn cuộc sống và

những vấn đề mà giới trẻ quan tâm. Các buổi giáo dục chính trị, tư tưởng chỉ dừng lại ở việc truyền đạt một chiều, mang tính tuyên truyền đơn thuần, không tạo được sự hứng thú, tương tác hay truyền cảm hứng cho người học. Điều này khiến cho công tác giáo dục trở nên kém hiệu quả, không chạm được đến trái tim và khối óc của HSSV.

Đáng chú ý, việc giảng dạy chuyên môn và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được gắn kết chặt chẽ. Cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên chưa chủ động lồng ghép, liên hệ các nội dung chính trị, tư tưởng vào bài giảng, môn học của mình. Việc thiếu sự kết hợp này làm cho công tác giáo dục chính trị trở nên tách biệt, không còn là một phần hữu cơ trong quá trình đào tạo.

Ba là, thiếu sự thống nhất trong mô hình tổ chức

Hiện nay, ở các trường chưa có một mô hình tổ chức thống nhất để triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phát triển Đảng. Công việc này thường được giao cho nhiều đơn vị khác nhau như: Đoàn Thanh niên, Hội SV, phòng Công tác chính trị, các chi bộ, đảng bộ... Điều này dẫn đến sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, thiếu sự phối hợp đồng bộ và thống nhất trong hành động.

Sự phân tán về đầu mối triển khai khiến cho việc quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả rèn luyện của HSSV trở nên khó khăn. Mỗi đơn vị lại có cách tiếp cận và thực hiện riêng, thiếu một chiến lược tổng thể và sự liên kết chặt chẽ. Kết quả là công tác giáo dục và phát hiện nguồn để bồi dưỡng kết nạp Đảng trở nên rời rạc, không có hệ thống, khiến nhiều HSSV ưu tú bị bỏ sót hoặc không được tạo điều kiện thuận lợi để phấn đấu.

Bốn là, thiếu quy trình và hướng dẫn chi tiết

Mặc dù đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác phát triển Đảng trong HSSV, nhưng nhiều cơ sở vẫn thiếu một quy trình và hướng dẫn chi tiết, cụ thể cho từng bước. Từ khâu tuyên truyền, giác ngộ, phát hiện, bồi dưỡng, đến khâu làm hồ sơ, xét duyệt kết nạp và quản lý đảng viên dự bị.

Việc thiếu các quy trình rõ ràng khiến cho công tác này phụ thuộc nhiều vào sự chủ động của từng đơn vị hoặc cá nhân phụ trách. Điều này không chỉ gây khó khăn cho người làm công tác tạo nguồn phát triển Đảng mà còn làm giảm niềm tin và động lực phấn đấu của các bạn trẻ.

Năm là, về năng lực và chuyên môn của đội ngũ cán bộ

Một bộ phận không nhỏ cán bộ phụ trách công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác Đảng chưa được đào tạo bài bản, chuyên sâu. Họ thường là những người kiêm nhiệm, không có đủ kiến thức, kỹ năng và thời gian để thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả. Việc thiếu các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ thường xuyên khiến họ khó có thể cập nhật những kiến thức mới, phương pháp mới, từ đó công tác tuyên truyền, giáo dục thiếu tính thuyết phục, hấp dẫn.

Đặc biệt, đội ngũ giảng viên các môn Lý luận chính trị còn thiếu về số lượng và một bộ phận chưa thực sự truyền được "lửa" nhiệt huyết, lý tưởng cách mạng cho HSSV. Điều này làm cho các môn học mang tính giáo dục này trở nên khô khan, nhàm chán, không đạt được mục tiêu ban đầu là bồi dưỡng nhận thức và động lực phấn đấu vào Đảng.

Sáu là, khó khăn trong công tác tuyên truyền và tạo nguồn

Công tác tuyên truyền, giác ngộ lý tưởng cách mạng hiện nay chưa thực sự hiệu quả. Nhiều cán bộ, giáo viên trẻ chỉ tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn, hoặc do phải kiêm nhiệm nhiều việc nên không có thời gian và tâm huyết để tìm hiểu, tiếp cận và phát hiện những nhân tố tích cực trong HSSV.

Mặt khác, một bộ phận không nhỏ HSSV hiện nay chỉ chuyên tâm vào việc học, tâm lý ngại tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội. Điều này làm giảm đi cơ hội để các tổ chức Đảng, Đoàn, Hội tiếp cận, đánh giá và bồi dưỡng. Việc phát hiện các nhân tố điển hình để đưa vào "nguồn" bồi dưỡng kết nạp Đảng trở nên khó khăn hơn.

2. Đặc điểm, yêu cầu của việc tạo nguồn phát triển đảng viên cho HSSV

2.1. Đặc điểm

Một là, tạo nguồn phát triển đảng trong HSSV là công tác phát triển đảng cho một nhóm xã hội đặc thù trong tầng lớp thanh niên, họ tồn tại đan xen trong các mối quan hệ xã hội, giai cấp, dân tộc, đoàn thể. Họ ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của xã hội. Độ tuổi của HSSV được kết nạp đảng thường từ 18-25 tuổi, họ là những người có trình độ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, thích cái mới, là những người có lòng nhiệt tình và cũng rất nhạy cảm trong cuộc sống.

Hai là, đây là công tác tạo nguồn phát triển đảng cho nhóm người ở vào độ tuổi trẻ, hướng tới các giá trị mới hiện đại, do đó đây sẽ là nhóm đối tượng đảng viên trẻ nếu được kết nạp dễ tiếp cận cái mới, nhanh nhẹn, nhưng cũng dễ bị lung lay, hoặc bị mua chuộc... Do thiếu kinh nghiệm và vốn sống cho nên HSSV còn bộc lộ những hạn chế không tránh khỏi như: tính bồng bột, muốn tự khẳng định mình trong khi bản thân chưa có đủ trải nghiệm; thiếu kiềm chế, nhẹ dạ, cả tin, dễ bị kích thích, thiếu tự chủ, gặp khó khăn và khi thất bại thì dễ nản chí, dễ hoang mang, dao động, dễ bốc đồng và thường bị lợi dụng trong một số vụ việc, sự kiện chính trị - xã hội.

Ba là, đây là công tác tạo nguồn phát triển đảng viên trẻ có tính năng động sáng tạo, tích cực, chủ động và tham gia có hiệu quả các phong trào đoàn, phong trào thanh niên, chương trình tình nguyện, phát triển cộng đồng, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển xã hội. Đại bộ phận HSSV được trang bị hệ thống kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, sống và học tập.

Bốn là, HS, sinh có số lượng ngày càng tăng và phong phú về về cơ cấu ngành đào tạo, từ đó sẽ tạo ra một lớp đảng viên trẻ rất đa dạng về lĩnh vực công tác.

Năm là, HSSV ưu tú được tạo nguồn kết nạp vào đảng hiện nay đến từ các tỉnh thành khác nhau nên có sự pha trộn trong phong cách, tư duy, lối sống...

Sự đan xen giữa HSSV từ khắp các tỉnh, thành đã góp phần tạo nên sự phong phú trong lối sống, cách sinh hoạt, làm đa dạng đời sống văn hóa của HSSV.

2.2. Yêu cầu

2.2.1. Về tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn nguồn kết nạp đảng viên là hệ thống những giá trị chuẩn mực của người đảng viên, là tiêu chí để phân biệt đảng viên với những người ngoài Đảng mà nguồn kết nạp cần phấn đấu để đạt được qua quá trình bồi dưỡng của các chủ thể kết nạp đảng viên và quá trình tự rèn luyện của mỗi cá nhân người mong muốn trở thành đảng viên. Các tiêu chuẩn, điều kiện đối với quần chúng được kết nạp đảng được quy định tại Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn hiện hành của Trung ương, trong đó bao gồm các tiêu chuẩn cơ bản:

- Ý thức giác ngộ chính trị;
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống;
- Năng lực hoạt động thực tiễn (học tập, công tác);
- Quan hệ với quần chúng;

Khi xác định và rà soát tiêu chuẩn nguồn kết nạp đảng đối với HSSV, cần lưu ý một số khuyến nghị sau:

- Việc quy định các tiêu chuẩn trong công tác tạo nguồn phát triển đảng trong HSSV trước hết phải được xác định trên cơ sở nhận thức đúng HSSV là bộ phận ưu tú trong thanh niên, đã được sàng lọc, tuyển chọn cả về kiến thức, trí tuệ và phẩm chất đạo đức thông qua các kỳ thi tuyển chọn đầu vào, đồng thời được học tập và rèn luyện trong môi trường tốt.

- Xuất phát từ yêu cầu của công tác phát triển đảng hiện nay và so sánh với mặt bằng chung về nguồn kết nạp, cần xây dựng các tiêu chí lựa chọn HSSV để tạo nguồn phát triển đảng theo hướng phù hợp, sát với thực tế, tránh đề cao, cá biệt hóa các tiêu chuẩn, làm giảm tiềm năng phát triển đảng trong HSSV, qua đó đảm bảo cân đối, hài hòa giữa số lượng và chất lượng.

- Về cơ bản, ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện đối với quần chúng được kết nạp đảng theo quy định của Điều lệ Đảng[4] và các quy định, hướng dẫn hiện hành của Trung ương[5], tiêu chí lựa chọn phát triển đảng trong HSSV cần bám sát nhiệm vụ của HSSV trong quá trình học tập, rèn luyện[6]. Tuy nhiên, có thể xây dựng bộ tiêu chí theo hướng phân loại từng nhóm đối tượng dựa vào kết quả học tập, rèn luyện và dựa vào quá trình tham gia các hoạt động phong trào. Theo đó, đối với mỗi nhóm đối tượng khác nhau sẽ áp dụng các chi tiêu chính và chỉ tiêu phụ. Yêu cầu về chỉ tiêu phụ có thể điều chỉnh về mức thấp hơn hiện nay (khá, trung bình khá). Việc xác định tiêu chí như vậy sẽ tạo điều kiện cho một bộ phận đông đảo HSSV có cơ hội phấn đấu đứng trong hàng ngũ của Đảng, đảm bảo sự linh hoạt và hài hòa trong công tác tạo nguồn phát triển đảng trong HSSV.

2.2.2. Về quy trình

Việc xây dựng và thực hiện quy trình tạo nguồn phát triển đảng viên cho HSSV trong các cơ sở giáo dục và đào tạo được thể hiện trong kế hoạch kết nạp phát triển Đảng thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại mục 1 Hướng dẫn 12-HD/BTCTW năm 2022. Trong quá trình xây dựng và thực hiện quy trình tạo nguồn phát triển đảng viên cho HSSV cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Phát hiện nguồn là việc các chủ thể của công tác đảng viên phát hiện những nhân tố tích cực trong HSSV thông qua hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học; việc tham gia các hoạt động phong trào của lớp, của trường; thái độ trong giao tiếp với thầy, cô, bạn bè; việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước ở nơi cư trú;…

- Bồi dưỡng, tạo nguồn là việc các chủ thể công tác phát triển đảng viên thực hiện việc giao nhiệm vụ, thử thách, bồi dưỡng đối tượng đảng… cho các nhân tố tích cực là nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng, trong đó thực hiện những hoạt động của yếu sau:

[4] Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam.
[5] Quy định 294-QĐ/TW, Hướng dẫn 06-HD/TW.
[6] Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quy chế công tác SV.

- Hằng năm, mỗi chi bộ rà soát, đăng ký số lượng phát triển đảng trong HSSV, phối hợp với Đoàn trường và các Liên chi đoàn để triển khai thực hiện.

- Việc tổ chức hội nghị của các tổ chức Đoàn cần thực hiện linh hoạt, thường xuyên hơn, nhất là khi có hồ sơ đoàn viên ưu tú được gửi lên, đồng thời rút ngắn thời gian gửi, thẩm tra hồ sơ giữa các cấp tổ chức Đoàn trong nhà trường.

- Phát huy sự tham gia của các Chi đoàn, Hội SV, các khoa, viện, bộ môn trong việc đề xuất, giới thiệu những HSSV có đủ năng lực, phẩm chất để xem xét, tạo nguồn kết nạp Đảng.

- Chủ động, phối hợp chặt chẽ với chi bộ nơi HSSV cư trú để tạo điều kiện tối đa trong việc nhận xét, thẩm tra lý lịch của HSSV.

- Thực hiện bồi dưỡng cảm tình đảng cho HSSV.

3. Các giải pháp để tạo nguồn phát triển đảng viên trong HSSV

3.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể về vị trí, vai trò của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV

3.1.1. Đối với các cấp ủy Đảng và chính quyền

Các cấp ủy Đảng, đặc biệt là cấp ủy trong các cơ sở giáo dục, đào tạo cần nhận thức sâu sắc rằng phát triển Đảng trong HSSV không chỉ là nhiệm vụ đơn thuần về công tác tổ chức mà còn là một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng LTCM cho thế hệ trẻ. Đây là sự đầu tư chiến lược cho tương lai của Đảng và đất nước.

Xây dựng và quán triệt nghị quyết, chỉ thị: Cần có các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề hoặc lồng ghép trong các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác thanh niên, công tác giáo dục, đào tạo. Các văn bản này cần nhấn mạnh rõ vị trí, vai trò, mục tiêu và yêu cầu của việc phát triển Đảng trong HSSV. Quán triệt sâu rộng đến từng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và cán bộ, đảng viên.

Đưa vào chỉ tiêu đánh giá thi đua: Công tác tạo nguồn và phát triển Đảng trong HSSV cần được đưa vào một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua của các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở các cấp,

đặc biệt là trong các trường học, cơ sở giáo dục. Điều này sẽ tạo động lực và trách nhiệm cho các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Phân công, chỉ đạo cụ thể: Cấp ủy các cấp cần phân công cụ thể các đồng chí ủy viên phụ trách, các ban, ngành đoàn thể chịu trách nhiệm chính trong công tác này. Có sự kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, bất cập.

3.1.2. Đối với các Ban lãnh đạo nhà trường, cơ sở giáo dục đào tạo

Ban lãnh đạo các trường học là những người trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động giáo dục, đào tạo và định hướng phát triển nhân cách cho HSSV. Vì vậy, các Ban lãnh đạo nhà trường cần:

Nâng cao nhận thức về vai trò giáo dục lý tưởng: Cần nhận thức rõ trách nhiệm của nhà trường trong việc giáo dục LTCM, ĐĐLS, bản lĩnh chính trị cho HSSV, coi đây là nhiệm vụ cốt lõi, song song với việc truyền đạt kiến thức chuyên môn.

Xây dựng quy chế, kế hoạch cụ thể: Mỗi trường học cần xây dựng quy chế, kế hoạch công tác phát triển Đảng viên từ HSSV phù hợp với đặc thù của đơn vị mình. Kế hoạch phải cụ thể về mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung, biện pháp và phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng phòng, ban, khoa, tổ bộ môn.

Phối hợp với tổ chức Đảng trong nhà trường (Chi bộ/Đảng ủy) để phát hiện các nhân tố tích cực trong học sinh, sinh viên; tạo điều kiện để HSSV phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành về nhận thức chính trị.

Đảm bảo nguồn lực: Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực (tài chính, con người, cơ sở vật chất) để hỗ trợ cho công tác phát triển Đảng, công tác Đoàn, Hội trong nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho HSSV rèn luyện, phấn đấu. T**ạo môi trường học đường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương** để HSSV có điều kiện phát huy năng lực, thể hiện phẩm chất chính trị, đạo đức - từ đó xây dựng nguồn phát triển Đảng.

3.1.3. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội SV Việt Nam

Đoàn Thanh niên và Hội SV là lực lượng nòng cốt trong việc tập hợp, giáo dục và rèn luyện HSSV, là "trường học cộng sản" của tuổi trẻ.

Tăng cường vai trò phát hiện, bồi dưỡng: Tổ chức Đoàn, Hội cần chủ động hơn nữa trong việc phát hiện những HSSV ưu tú, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có thành tích cao trong học tập, rèn luyện và các hoạt động phong trào. Từ đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ những đối tượng Đảng là HSSV.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động: Các hoạt động của Đoàn, Hội cần đa dạng, phong phú, hấp dẫn, phù hợp với tâm lý, nguyện vọng của HSSV. Lồng ghép nội dung giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống cách mạng vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện, nghiên cứu khoa học.

Tạo môi trường để HS, SV thể hiện năng lực: Tổ chức Đoàn, Hội cần tạo ra nhiều sân chơi, diễn đàn, chương trình để HSSV có cơ hội phát huy năng lực, sở trường, đóng góp tích cực cho các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện, hoạt động phục vụ cộng đồng và trưởng thành, qua đó bộc lộ phẩm chất, năng lực để được Đảng xem xét, kết nạp.

3.1.4. Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên

Cán bộ, giảng viên, giáo viên là những người trực tiếp tiếp xúc, truyền đạt kiến thức và định hình nhân cách cho HSSV.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm: Mỗi cán bộ, giảng viên, giáo viên, đặc biệt là các đảng viên, cần nhận thức đây là trách nhiệm của mình trong việc phát hiện, giới thiệu và bồi dưỡng những HSSV ưu tú cho Đảng.

Nêu gương về phẩm chất đạo đức, lối sống: Đây là một trong những biện pháp quan trọng, có ý nghĩa thời sự đối với công tác giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ nói chung và công tác tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV. Mỗi cán bộ, giảng viên, giáo viên cần gương mẫu, mô phạm, thường xuyên tự rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực sự là tấm gương sáng cho HSSV noi theo.

Tích cực trong công tác phát hiện, giới thiệu: Chủ động quan sát, đánh giá HS, SV trong quá trình học tập, rèn luyện, sinh hoạt. Khi phát hiện những nhân tố tích cực, cần kịp thời động viên, định hướng và giới thiệu cho tổ chức Đoàn, Hội và cấp ủy Đảng xem xét.

3.1.5. Đối với bản thân HSSV

HSSV là chủ thể trực tiếp của quá trình phấn đấu để trở thành Đảng viên. Nâng cao nhận thức về lý tưởng Đảng: Cần chủ động tìm hiểu về lịch sử Đảng, vai trò lãnh đạo của Đảng, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, xác định rõ động cơ, lý tưởng phấn đấu vào Đảng một cách trong sáng, đúng đắn.

Tích cực học tập, rèn luyện: Phải xác định nhiệm vụ học tập là hàng đầu, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, rèn luyện ĐĐLS, tu dưỡng phẩm chất chính trị.

Chủ động bày tỏ nguyện vọng và phấn đấu: Mạnh dạn bày tỏ nguyện vọng được đứng trong hàng ngũ của Đảng, chủ động đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng và tích cực thể hiện bản thân trong các phong trào, hoạt động.

Việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể là yếu tố then chốt, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai đồng bộ và hiệu quả các giải pháp tiếp theo, góp phần xây dựng một thế hệ Đảng viên trẻ đầy nhiệt huyết, trí tuệ và bản lĩnh.

3.2. Tạo môi trường, điều kiện cho HSSV học tập, phấn đấu, rèn luyện

Môi trường và điều kiện là yếu tố quan trọng để hình thành nhân cách, bồi dưỡng lý tưởng và phát triển năng lực của HSSV, từ đó tạo tiền đề vững chắc cho việc phát triển Đảng. Một môi trường thuận lợi sẽ khuyến khích HS, SV tích cực học tập, rèn luyện và phấn đấu, tự giác bồi dưỡng ý thức chính trị để trở thành những quần chúng ưu tú.

3.2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường

Chất lượng giáo dục không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn phải chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và bản lĩnh chính trị.

Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị:

Nội dung: Cập nhật, đổi mới chương trình môn học Giáo dục công dân (cấp THCS), Giáo dục kinh tế và pháp luật (cấp THPT),Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐH, CĐ) theo hướng thiết thực, phù hợp với thực tiễn. Tránh lý thuyết khô khan, tăng cường các chuyên đề thời sự, chính sách mới, các vấn đề giới trẻ quan tâm.

Phương pháp: Tăng cường các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, diễn đàn, làm việc nhóm, nghiên cứu thực tế, mời báo cáo viên là các chuyên gia, cán bộ Đảng có kinh nghiệm trao đổi. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử Đảng, Đoàn, Hội.

Lồng ghép giáo dục tư tưởng, đạo đức trong các môn học: Các môn học chuyên ngành cũng cần có sự lồng ghép, liên hệ với các giá trị đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về lĩnh vực đó, giúp HSSV thấy được vai trò lãnh đạo của Đảng trong mọi mặt đời sống xã hội.

Xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh:

Quy tắc ứng xử: Hoàn thiện và thực thi nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, đề cao các giá trị chân - thiện - mỹ, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao: Tổ chức thường xuyên các hoạt động này để tạo sân chơi bổ ích, phát triển năng khiếu, rèn luyện sức khỏe, đồng thời giáo dục tinh thần tập thể, kỷ luật. Khuyến khích HSSV tham gia các câu lạc bộ đội nhóm.

3.2.2. Tạo điều kiện cho HSSV tham gia các hoạt động thực tiễn, cống hiến hoạt động xã hội

Tham gia hoạt động thực tiễn là cơ hội để HSSV trải nghiệm, phát huy năng lực và trưởng thành, từ đó hình thành lý tưởng và động cơ phấn đấu đúng đắn.

a) Đẩy mạnh các phong trào tình nguyện, vì cộng đồng

Tổ chức đa dạng các chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh, Tiếp sức mùa thi, tình nguyện tại chỗ, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường.

Khuyến khích HSSV tham gia các hoạt động an sinh xã hội, thăm hỏi, giúp đỡ các gia đình chính sách, người có công, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tạo cơ hội tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo:

Khuyến khích và hỗ trợ HSSV tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo, khởi nghiệp.

Tạo điều kiện để HSSV tiếp cận các dự án thực tế, các doanh nghiệp, tổ chức để học hỏi kinh nghiệm, áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

b) Phát huy vai trò của HS, SV trong công tác Đoàn, Hội, lớp học

Động viên HSSV tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của Đoàn, Hội, các ban chấp hành, ban chủ nhiệm câu lạc bộ, đội, nhóm.

Tạo cơ hội cho các em thể hiện vai trò nòng cốt, gương mẫu trong học tập và các hoạt động phong trào.

c) Kết nối với các tổ chức chính trị - xã hội khác: Phối hợp với các tổ chức như Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh để tạo điều kiện cho HSSV tham gia các hoạt động do các tổ chức này phát động, qua đó hiểu hơn về đời sống xã hội và trách nhiệm công dân.

3.2.3. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho HSSV

Một đời sống ổn định về vật chất và phong phú về tinh thần sẽ là điều kiện quan trọng để HSSV yên tâm học tập, rèn luyện.

Chính sách hỗ trợ học phí, học bổng: Tiếp tục duy trì và mở rộng các chính sách miễn giảm học phí, học bổng cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn, đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện.

Dịch vụ hỗ trợ tâm lý, sức khỏe: Thiết lập và phát triển các dịch vụ tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe học đường, giúp HSSV giải quyết các vấn đề cá nhân, áp lực học tập, định hướng nghề nghiệp.

Hoạt động giải trí lành mạnh: Tổ chức các chương trình giao lưu, giải trí lành mạnh, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, gắn kết HSSV.

Phát triển cơ sở vật chất: Đảm bảo hệ thống thư viện, phòng học, ký túc xá, khu thể thao đạt chuẩn, tạo điều kiện tốt nhất cho việc học tập và sinh hoạt của HSSV.

Bằng cách tạo ra một môi trường giáo dục toàn diện, khuyến khích tham gia hoạt động thực tiễn và chăm lo đời sống, các nhà trường và tổ chức liên quan sẽ thực sự trở thành cái nôi ươm mầm những hạt giống đỏ, bồi dưỡng cho Đảng những Đảng viên trẻ có đủ cả đức và tài.

3.3. Tăng cường công tác quản lý HSSV nhằm phát hiện và tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV

Công tác quản lý HSSV không chỉ nhằm duy trì kỷ luật, trật tự mà còn là một phương pháp quan trọng để theo dõi, đánh giá, phát hiện và bồi dưỡng những nhân tố tích cực, từ đó tạo nguồn cho công tác phát triển Đảng. Việc quản lý hiệu quả sẽ giúp cấp ủy, Đoàn, Hội nắm bắt rõ hơn về từng cá nhân, đưa ra các định hướng và hỗ trợ kịp thời.

3.3.1. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý thông tin HSSV

Việc nắm bắt thông tin cá nhân của HSSV là nền tảng để theo dõi quá trình phấn đấu của mỗi cá nhân HSSV. Để việc nắm bắt thông tin được đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, cần lưu ý một số vấn đề sau:

a) Xây dựng hệ thống CSDL toàn diện:

CSDL cần tích hợp thông tin cá nhân, gia đình, quá trình học tập (điểm số, thành tích học thuật), rèn luyện (điểm rèn luyện, các hình thức khen thưởng, kỷ luật), hoạt động Đoàn, Hội, các phong trào xã hội đã tham gia.

CSDL cần được cập nhật thường xuyên, có phân cấp quyền truy cập và bảo mật.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin: Sử dụng các phần mềm quản lý SV, HS để thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu một cách khoa học, hiệu quả, giúp dễ dàng nhận diện những trường hợp nổi bật hoặc cần quan tâm đặc biệt.

c) Thiết lập kênh thông tin hai chiều:

Khuyến khích HSSV chủ động báo cáo thành tích, tham gia các hoạt động và đề xuất nguyện vọng của bản thân.

Thiết lập kênh thu thập thông tin từ giáo viên chủ nhiệm (đối với HS), cố vấn học tập, giảng viên bộ môn, cán bộ Đoàn, Hội và bạn bè xung quanh để có cái nhìn đa chiều về từng đối tượng.

3.3.2. Đa dạng hóa các phương pháp phát hiện quần chúng ưu tú

Việc phát hiện nguồn không thể chỉ dựa vào một vài tiêu chí cứng nhắc mà cần có sự linh hoạt và đa dạng trong phương pháp.

a) Theo dõi, đánh giá định kỳ và đột xuất

Đánh giá học tập: Dựa vào kết quả học tập, điểm trung bình, tham gia nghiên cứu khoa học, các cuộc thi trong nước và quốc tế do khoa/bộ môn, trường, Bộ GDĐT tổ chức/ phát động.

Đánh giá rèn luyện: Dựa vào kết quả rèn luyện, sự chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường, tinh thần gương mẫu trong sinh hoạt.

Đánh giá trong các hoạt động phong trào: Quan sát sự chủ động, nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm, khả năng tập hợp quần chúng, kỹ năng lãnh đạo khi HSSV tham gia các hoạt động Đoàn, Hội, câu lạc bộ, tình nguyện.

b) Giới thiệu từ các nguồn

Giáo viên, giảng viên: Những người trực tiếp giảng dạy và theo dõi HSSV hàng ngày.

Cán bộ Đoàn, Hội: Người trực tiếp phụ trách công tác thanh niên, SV, nắm rõ nhất về đối tượng.

Bạn bè cùng lớp, cùng khóa: Có thể giới thiệu những cá nhân ưu tú mà họ tiếp xúc hàng ngày.

Tự giới thiệu: Khuyến khích HSSV có nguyện vọng được vào Đảng chủ động bày tỏ và đăng ký phấn đấu.

c) Tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn: Tạo điều kiện cho HSSV bày tỏ quan điểm về các vấn đề chính trị, xã hội, qua đó giúp cấp ủy, Đoàn, Hội phát hiện những HSSV có tư duy chính trị nhạy bén, lập trường vững vàng.

3.3.3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ cụ thể cho từng đối tượng

Sau khi phát hiện, việc bồi dưỡng cần được cá nhân hóa để phát huy tối đa tiềm năng của từng HSSV, thể hiện qua các hoạt động chủ yếu sau đây:

a) Lập danh sách theo dõi, phân loại đối tượng:

Phân loại HSSV ưu tú thành các nhóm khác nhau dựa trên mức độ trưởng thành, thành tích, nguyện vọng để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp (ví dụ: đối tượng tiềm năng, đối tượng cảm tình Đảng, đối tượng đã học lớp bồi dưỡng...).

Mỗi đối tượng cần được phân công một đảng viên chính thức hoặc cán bộ Đoàn có kinh nghiệm giúp đỡ, theo dõi.

b) Xây dựng chương trình bồi dưỡng cá nhân:

Dựa trên ưu, nhược điểm của từng HSSV, xây dựng chương trình bồi dưỡng cụ thể về lý luận chính trị, kỹ năng mềm, phương pháp học tập, rèn luyện đạo đức.

Khuyến khích tham gia các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, các hoạt động Đoàn, Hội, tình nguyện.

c) Tạo cơ hội để thử thách và trưởng thành:

Giao nhiệm vụ cụ thể cho các em trong các hoạt động của lớp, Đoàn, Hội, nhà trường để các em có cơ hội thể hiện năng lực lãnh đạo, tinh thần trách nhiệm.

Thường xuyên góp ý, động viên, định hướng để các em khắc phục hạn chế và phát huy thế mạnh.

d) Lưu trữ hồ sơ phấn đấu: Ghi chép và lưu trữ cẩn thận quá trình phấn đấu, rèn luyện của từng đối tượng, bao gồm các ý kiến nhận xét của tổ chức, cá nhân giúp đỡ, các thành tích đạt được. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để xét kết nạp Đảng sau này.

Việc tăng cường công tác quản lý HS, SV một cách khoa học và chặt chẽ sẽ giúp quá trình phát hiện, bồi dưỡng nguồn trở nên bài bản, có hệ thống, đảm bảo chất lượng cho đội ngũ Đảng viên tương lai.

3.4. Tăng cường công tác phối hợp các lực lượng trong việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV

Công tác tạo nguồn và phát triển Đảng trong HSSV là một nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi sự tham gia và phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của nhiều lực lượng khác nhau. Không một tổ chức hay cá nhân nào có thể thực hiện hiệu quả nếu đơn độc. Sự phối hợp sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, đảm bảo tính liên tục, thống nhất và hiệu quả của quá trình này.

3.4.1. Thiết lập cơ chế phối hợp

Để đảm bảo sự phối hợp hiệu quả, cần có các cơ chế rõ ràng và thường xuyên, thể hiện qua các hoạt động:

a) Ký kết quy chế phối hợp:

- Giữa Đảng ủy các trường học với Đoàn Thanh niên, Hội SV, các tổ chức đoàn thể trong trường.

- Giữa nhà trường (Đảng ủy, Ban Giám hiệu) với cấp ủy địa phương nơi HS, SV cư trú hoặc nơi HS, SV tham gia các hoạt động tình nguyện, thực tập, nghiên cứu thực tế.

Quy chế cần xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, nội dung, phương thức phối hợp và chế độ thông tin, báo cáo.

b) Tổ chức họp giao ban định kỳ:

Các cơ quan, đơn vị liên quan cần tổ chức họp giao ban định kỳ (hàng quý, nửa năm, hàng năm) để đánh giá tình hình, trao đổi kinh nghiệm, giải quyết khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh kế hoạch phối hợp.

3.4.2. Nội dung và phương thức phối hợp cụ thể giữa các lực lượng

Sự phối hợp cần được cụ thể hóa trong từng khâu của quá trình tạo nguồn và phát triển Đảng, bao gồm:

a) Phối hợp trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

b) Giữa cấp ủy Đảng và nhà trường: Xây dựng chương trình giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với từng cấp học, bậc học. Lồng ghép các nội dung giáo dục về Đảng, lịch sử dân tộc vào các môn học chính khóa và ngoại khóa.

c) Giữa nhà trường và Đoàn, Hội: Đoàn, Hội chủ động tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, diễn đàn về Đảng, Bác Hồ, lý tưởng cách mạng; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Hội. Nhà trường tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian và hỗ trợ chuyên môn.

d) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan truyền thông: Tuyên truyền về ý nghĩa của việc vào Đảng, về những tấm gương Đảng viên trẻ tiêu biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng, website, bản tin nội bộ của nhà trường và địa phương.

e) Phối hợp trong công tác phát hiện, bồi dưỡng nguồn:

- Nhà trường (Ban Giám hiệu, giáo viên, cố vấn học tập) với Đoàn, Hội: Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện, phẩm chất đạo đức của HSSV. Đoàn, Hội giới thiệu những HSSV ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét.

- Cấp ủy Đảng với Đoàn, Hội: Phân công đảng viên giúp đỡ HSSV ưu tú, hướng dẫn các em viết đơn xin vào Đảng, làm lý lịch, giới thiệu tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

Phối hợp với gia đình: Thông báo về quá trình phấn đấu của con em, đề nghị gia đình động viên, tạo điều kiện cho các em tham gia các hoạt động và rèn luyện. Phối hợp xác minh lý lịch khi cần thiết.

- Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá:

Các cấp ủy Đảng và Ban Giám hiệu nhà trường cùng với Đoàn, Hội cần phối hợp kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất việc thực hiện các chủ trương, kế hoạch về công tác phát triển Đảng trong HSSV.

Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các giải pháp phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

3.4.3. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, cộng đồng

Ngoài các lực lượng trực tiếp trong hệ thống chính trị và giáo dục, sự phối hợp với các tổ chức xã hội, cộng đồng cũng mang lại hiệu quả đáng kể.

Kết nối với các cựu SV, cựu HS thành đạt: Mời cựu SV, cựu HS về trường chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng về sự phấn đấu, rèn luyện tích cực trong học tập và đóng góp cho tập thể, cho xã hội, về vai trò của Đảng trong sự phát triển của cá nhân và xã hội.

Phối hợp với các tổ chức tình nguyện: Tạo điều kiện cho HSSV tham gia các dự án, hoạt động xã hội, qua đó rèn luyện kỹ năng, nâng cao ý thức cộng đồng và trách nhiệm công dân.

3.5. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác chính trị, công tác Đoàn, công tác Đảng cho cán bộ quản lý, phụ trách công tác phát triển Đảng trong các nhà trường, cơ sở giáo dục đào tạo

Đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng, công tác Đoàn, công tác chính trị trong các nhà trường, cơ sở giáo dục đào tạo đóng vai trò nòng cốt, quyết định chất lượng và hiệu quả của việc tạo nguồn phát triển Đảng trong HSSV. Do đó, việc thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ này là một giải pháp cực kỳ quan trọng và cần thiết.

3.5.1. Xác định đối tượng và nội dung bồi dưỡng trọng tâm

Để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả, cần xác định rõ ai là người cần được bồi dưỡng và họ cần được trang bị những kiến thức, kỹ năng gì.

a) Đối tượng bồi dưỡng

Cán bộ cấp ủy Đảng các cấp trong nhà trường (Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, chi ủy viên).

Cán bộ Ban Giám hiệu, Ban Giám đốc các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Bí thư, Phó Bí thư Đoàn trường, Đoàn khoa, Bí thư chi đoàn.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội SV, Liên chi hội trưởng, Chi hội trưởng.

Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập.

Cán bộ chuyên trách công tác tổ chức, tuyên giáo trong nhà trường.

b) Nội dung bồi dưỡng

Lý luận và lịch sử Đảng: Quán triệt sâu sắc Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác xây dựng Đảng; lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chủ trương, chính sách về thanh niên và giáo dục: Cập nhật các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về công tác thanh niên, giáo dục và đào tạo.

Nghiệp vụ công tác Đảng: Quy trình, thủ tục kết nạp Đảng viên (tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ, các bước tiến hành); công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng; công tác quản lý đảng viên.

Nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội: Nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn, Hội trong tình hình mới; kỹ năng tổ chức các phong trào, hoạt động thu hút HS, SV; công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Kỹ năng giáo dục chính trị, tư tưởng: Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục, định hướng dư luận xã hội; kỹ năng nắm bắt tâm lý, nguyện vọng của HS, SV; kỹ năng nhận diện và đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch.

Kỹ năng phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ HS, SV ưu tú: Kỹ năng quan sát, đánh giá khách quan, toàn diện; kỹ năng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân; kỹ năng tạo động lực, truyền cảm hứng cho HS, SV.

Kỹ năng quản lý, tổng hợp, báo cáo: Nâng cao năng lực tổng hợp số liệu, phân tích, đánh giá tình hình và xây dựng báo cáo.

3.5.2. Đa dạng hóa hình thức và phương pháp bồi dưỡng

Việc áp dụng nhiều hình thức và phương pháp sẽ giúp nâng cao hiệu quả và tính hấp dẫn của các khóa bồi dưỡng. Có thể áp dụng một số hình thức, phương pháp sau đây:

a) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề:

Định kỳ hàng năm hoặc theo từng đợt, tổ chức các lớp tập huấn tập trung cho đội ngũ cán bộ chủ chốt.

Mời các báo cáo viên là các đồng chí lãnh đạo, chuyên gia có kinh nghiệm từ Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,Trung ương Đoàn, Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các nhà khoa học có uy tín.

b) Tổ chức hội thảo, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm:

Tạo cơ hội để cán bộ quản lý, phụ trách công tác phát triển Đảng chia sẻ những mô hình hay, cách làm sáng tạo, những kinh nghiệm quý báu trong thực tiễn công tác.

Thảo luận về những khó khăn, vướng mắc và cùng nhau tìm giải pháp tháo gỡ.

Hình thức tự bồi dưỡng và bồi dưỡng tại chỗ:

Khuyến khích cán bộ tự học, tự nghiên cứu qua sách báo, tài liệu, Internet.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu các trường cần có cơ chế để cán bộ cấp dưới học hỏi kinh nghiệm từ cán bộ cấp trên, từ những đảng viên lão thành, có kinh nghiệm.

c) Giao nhiệm vụ cụ thể để rèn luyện kỹ năng thực tiễn:

Giao cho cán bộ phụ trách các nhiệm vụ cụ thể trong công tác Đảng, Đoàn, Hội, để họ có cơ hội áp dụng lý thuyết vào thực tiễn và rèn luyện kỹ năng, nghiệp vụ.

Có sự kiểm tra, đánh giá và góp ý sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin:

Xây dựng các khóa học trực tuyến (E-learning) về nghiệp vụ công tác Đảng, công tác Đoàn để cán bộ có thể chủ động học tập mọi lúc, mọi nơi.

Sử dụng các công cụ trực tuyến để tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn từ xa, đặc biệt đối với các đơn vị ở vùng sâu, vùng xa.

3.5.3. Xây dựng cơ chế động viên, khuyến khích và đánh giá đội ngũ cán bộ

- Chính sách đãi ngộ: Quan tâm đến chế độ, chính sách, phụ cấp cho cán bộ làm công tác Đảng, Đoàn, Hội chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

- Tạo điều kiện để cán bộ có năng lực, tâm huyết được quy hoạch, bồi dưỡng để đảm nhiệm các vị trí cao hơn trong Đảng, chính quyền và đoàn thể.

- Khen thưởng, biểu dương kịp thời: Kịp thời khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển Đảng trong HS, SV.

- Đánh giá định kỳ: Thường xuyên đánh giá năng lực, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, lấy đó làm cơ sở để điều chỉnh công tác bồi dưỡng và phân công nhiệm vụ.

Việc quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, phụ trách là đầu tư vào chất lượng của công tác phát triển Đảng, đảm bảo rằng những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này có đủ tâm, đủ tầm và đủ kỹ năng để phát hiện, bồi dưỡng và đưa những HS, SV ưu tú nhất vào hàng ngũ của Đảng.

Việc triển khai đồng bộ và hiệu quả các giải pháp này sẽ góp phần quan trọng vào việc bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam phát triển toàn diện, có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao, đủ khả năng gánh vác sứ mệnh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới.

Để công tác này thực sự đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả bền vững, cần có sự quyết tâm chính trị cao, sự đầu tư nguồn lực thỏa đáng và sự đổi mới không ngừng trong tư duy và hành động. Chỉ khi đó, Đảng Cộng sản Việt Nam mới có thể liên tục bổ sung những Đảng viên trẻ ưu tú, giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của mình trong mọi thời kỳ cách mạng.

4. Một số vấn đề lưu ý

4.1. Đặc điểm lứa tuổi và môi trường học tập của học sinh, sinh viên trong công tác tạo nguồn phát triển Đảng

Học sinh và sinh viên là lực lượng kế cận quan trọng của Đảng, là đối tượng tiềm năng trong công tác phát triển đảng viên mới. Tuy nhiên, do sự khác

biệt về độ tuổi, trình độ nhận thức và môi trường học tập, công tác tạo nguồn trong hai nhóm đối tượng này cần có sự loại, định hướng phù hợp.

4.1.1. Học sinh phổ thông

Học sinh đang ở độ tuổi từ 15 đến 18 – giai đoạn chuyển tiếp từ thiếu niên sang người trưởng thành. Đặc trưng nổi bật của lứa tuổi này là tâm lý chưa ổn định, nhận thức chính trị còn chưa sâu sắc, dễ bị chi phối bởi cảm xúc cá nhân và môi trường xung quanh. Các em chưa có nhiều cơ hội tiếp cận thực tiễn xã hội nên việc hiểu sâu sắc về vai trò, lý tưởng và sứ mệnh của Đảng vẫn còn hạn chế.

Môi trường học tập của học sinh phổ thông mang tính khuôn khổ, định hướng cao; các em chủ yếu tập trung vào việc học văn hóa, ít được tham gia vào các hoạt động xã hội, trải nghiệm thực tế. Do vậy, công tác tạo nguồn ở cấp học này cần bắt đầu từ việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, khơi dậy niềm tin vào Đảng thông qua các hoạt động thiết thực như: phong trào thi đua học tập tốt, lao động tốt, các hoạt động của Đoàn trường, trải nghiệm truyền thống cách mạng, sinh hoạt chính trị dưới cờ...

Việc bồi dưỡng đoàn viên ưu tú ở đối tượng học sinh cần có định hướng lâu dài, không đặt nặng chỉ tiêu phát triển mà chú trọng hình thành động cơ vào Đảng đúng đắn và nuôi dưỡng lý tưởng chính trị bền vững.

4.1.2. Sinh viên

Sinh viên đã bước sang độ tuổi từ 18 trở lên, tư duy độc lập và khả năng phản biện được nâng cao. Đây là lực lượng trẻ có trình độ học vấn tốt, tiếp cận nhanh với tri thức hiện đại và thông tin đa chiều. Tuy nhiên, trong môi trường đại học – nơi có tính mở, đa dạng và tự do học thuật cao, sinh viên dễ bị tác động bởi các xu hướng tư tưởng phức tạp, đặc biệt qua mạng xã hội, từ đó ảnh hưởng đến lập trường, quan điểm chính trị.

Khác với học sinh phổ thông, sinh viên có nhiều cơ hội tham gia hoạt động xã hội, nghiên cứu khoa học, tình nguyện, giao lưu quốc tế... Điều này tạo điều kiện thuận lợi để phát hiện những sinh viên ưu tú, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, có lý tưởng sống cao đẹp. Tuy nhiên, cũng đòi hỏi công tác tạo nguồn phải gắn liền với thực tiễn, lấy hành động cụ thể và đóng góp xã hội làm thước đo, thay vì chỉ căn cứ vào điểm số học tập hay lý lịch đơn thuần.

Việc phát triển Đảng trong sinh viên cần được đặt trong bối cảnh xây dựng đội ngũ trí thức trẻ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng đảm nhận vai trò lãnh đạo trong tương lai. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục cần sử dụng hình thức

hiện đại, hấp dẫn, gần gũi với tư duy của sinh viên như diễn đàn chính trị, tọa đàm, truyền thông số... Đồng thời, cần đảm bảo quy trình phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu kết nạp đúng nguyên tắc, quy trình nhưng linh hoạt trong cách tiếp cận để khơi dậy tinh thần tự giác, trách nhiệm và niềm tự hào khi được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

4.2. Việc phát hiện nguồn phát triển đảng trong HSSV

4.2.1. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyển sinh với đào tạo nguồn phát triển đảng viên

Đây là khâu đầu tiên có ý nghĩa quan trọng tạo tiền đề để tạo nguồn phát triển đảng trong HSSV

Khi tuyển sinh, các trường cần phối hợp với địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, hướng nghiệp HS phổ thông giúp họ có điều kiện tìm hiểu lựa chọn ngành nghề tương lai phù hợp với khả năng, trình độ học vấn, sức khỏe và truyền thống gia đình, địa phương. Làm tốt công tác hướng nghiệp góp phần định hướng cho thanh niên quyết định lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai và giúp họ có niềm đam mê, nghị lực vươn lên trong quá trình học tập, phấn đấu vào Đảng. Tuyên truyền cho họ hiểu những yêu cầu về phẩm chất và năng lực học tập đối với những ngành nghề khác nhau. Yêu cầu tuyển sinh HS vào trường phải có quá trình, kết quả học tập rèn luyện tốt, đạo đức tốt.

Sau khi đã tuyển sinh, phòng quản lý đào tạo, khoa chủ quản mà chủ đạo là Phòng công tác SV hướng dẫn tân SV làm thủ tục nhập học, khai và xác minh lý lịch. Đối với lý lịch SV, đây là yêu cầu bắt buộc khi SV nhập học. Các trường cần xây dựng nội dung của lý lịch SV đủ các yếu tố về nhân thân: Lịch sử chính trị của từng thành viên trong gia đình (cha, mẹ đẻ, anh chị em ruột); lịch sử chính trị bản thân; năng lực học tập, công tác đoàn thể. Đây là một tiêu chí trong những tiêu chí khi lựa chọn nguồn kết nạp đảng và lập kế hoạch phát triển đảng viên.

Trong quá trình tuyển sinh, các trường thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT đã ban hành, kiên quyết loại những trường hợp gian lận, vi phạm quy chế thi. Thông qua kết quả thi tuyển, điều kiện tuyển sinh, căn cứ vào

chỉ tiêu đào tạo hằng năm của mỗi trường, tiến hành tuyển thí sinh từ điểm cao nhất đến khi đủ chỉ tiêu (trong đó đã bao gồm những thí sinh thuộc diện ưu tiên gia đình chính sách). Đồng thời, thường xuyên phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ GDĐT, địa phương hoàn thiện các thủ tục thi tuyển, bảo đảm thuận lợi, chặt chẽ, nghiêm túc, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực.

Có chính sách và hình thức khen thưởng thích hợp đối với HS tuyển thẳng, hoặc thi tuyển đạt kết quả cao. Những HS này là nguồn quan trọng để phát triển đảng viên, họ sớm được đưa vào đối tượng phát triển đảng viên ở năm học thứ hai.

Khoa chủ quản cùng với Phòng công tác SV bồi dưỡng, định hướng, kết hợp với việc quản lý chặt chẽ, đánh giá chính xác chất lượng SV được tuyển, đây là cơ sở cho chi bộ SV xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên và xác định nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp.

Kiên quyết loại bỏ kế hoạch phát triển đảng viên ở những SV sau một thời gian giáo dục, rèn luyện không hoàn thành mục tiêu đào tạo theo quy định của trường và không đúng với mục tiêu phát triển đảng viên.

4.2.2. Thực hiện tốt chương trình rèn luyện đoàn viên để lựa chọn được những đoàn viên ưu tú

Các cấp bộ Đoàn cần xây dựng, cụ thể hóa các tiêu chí rèn luyện dựa trên tinh thần chỉ đạo của Đoàn cấp trên và phù hợp với đặc thù của từng đối tượng, từng đơn vị. Việc này giúp biến các tiêu chí chung thành những mục tiêu hành động cụ thể, có thể đo lường được.

Quá trình đăng ký mục tiêu rèn luyện vào đầu năm học giúp đoàn viên chủ động nhận thức và xác định phương hướng phấn đấu. Đây là một bước quan trọng để cá nhân tự cam kết rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, và năng lực chuyên môn.

Việc đánh giá, phân loại đoàn viên cuối năm dựa trên kết quả thực hiện các mục tiêu đã đăng ký giúp đảm bảo sự công bằng, khách quan. Những đoàn viên xuất sắc, hoàn thành tốt các mục tiêu rèn luyện sẽ là những hạt nhân ưu

tú, được lựa chọn để giới thiệu cho Đảng, góp phần nâng cao chất lượng đầu vào của đội ngũ đảng viên.

4.3. Việc bồi dưỡng nguồn phát triển Đảng trong HSSV

4.3.1. Không "buông lỏng" sau khi hoàn thành tủ tục giới thiệu đoàn viên ưu tú

Sau khi hoàn thành thủ tục giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy, nhiều đơn vị thường có tâm lý "buông lỏng", cho rằng nhiệm vụ đã kết thúc. Tuy nhiên, đây là một nhận thức sai lầm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả của toàn bộ quá trình. Công tác bồi dưỡng không dừng lại khi hồ sơ được chuyển đến cấp ủy. Ngược lại, đây là giai đoạn quan trọng để quần chúng ưu tú tiếp tục rèn luyện, thể hiện sự trưởng thành về nhận thức và hành động. Các chi bộ trong nhà trường cần chủ động phân công đảng viên chính thức, có kinh nghiệm, giúp đỡ, hướng dẫn quần chúng ưu tú. Sự đồng hành, giám sát và định hướng này là yếu tố then chốt để họ duy trì động lực, khắc phục những tồn tại, thiếu sót và khẳng định sự xứng đáng được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Chi bộ cần tạo điều kiện để quần chúng ưu tú tham gia các hoạt động, giao nhiệm vụ cụ thể, từ đó thử thách và đánh giá phẩm chất, năng lực của họ trong thực tiễn. Nếu thiếu đi sự quan tâm, bồi dưỡng liên tục, quá trình phấn đấu của quần chúng ưu tú sẽ bị gián đoạn, làm giảm chất lượng nguồn phát triển Đảng và ảnh hưởng đến hiệu quả của cả một nhiệm vụ chính trị quan trọng.

4.3.2. Nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng cho HSSV

Một là, lựa chọn những nội dung bồi dưỡng mang tính cốt lõi về giáo dục Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, lồng ghép nội dung lý luận với thực tiễn chính trị - xã hội, bám sát với mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của Đảng và đất nước, những vấn đề chính trị liên quan trực tiếp đến sinh viên vào các nội dung bồi dưỡng.

Tập trung vào những vấn đề cơ bản nhất về Đảng, tiêu chuẩn, điều kiện xét kết nạp, nhiệm vụ của đảng viên, tính tiên phong gương mẫu, những điều đảng viên không được làm, nhất là xác định đúng đắn động cơ của người xin vào Đảng. Tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng cho bí thư, phó bí thư, cấp ủy các tổ chức đảng của trường học; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho tổ chức đảng cấp dưới trong công tác tạo nguồn, phát hiện nguồn và công tác kết nạp đảng viên bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, quy trình, hồ sơ, thủ tục theo quy định.

Hai là, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong việc đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng đối tượng phát triển Đảng là đoàn viên - SV.

Nội dung bồi dưỡng đối tượng phát triển đảng thường xoay quanh các vấn đề về lý tưởng cách mạng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa; giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng; giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước... Đây là những nội dung mang tính lý luận cao vì vậy dễ gây cho người học cảm giác khô khan, khó hiểu, từ đó khó học tập, vận dụng và sáng tạo.

Đoàn Thanh niên có thể góp phần linh hoạt, đa dạng hóa các hình thức học tập, bồi dưỡng thông qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục như hội thi, hội diễn, thăm quan thực tế tại các địa chỉ cách mạng, các địa điểm có tính chất giáo dục cao... để tạo ra môi trường học tập sôi nổi, chủ động, phát huy tính sáng tạo và phần nào hạn chế những khuyết điểm mà hình thức học lý luận truyền thống mang lại.

Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động như tọa đàm, hội thảo khoa học, các diễn đàn tuổi trẻ... Đoàn Thanh niên tại các trường cần tăng cường giáo dục, bồi dưỡng về truyền thống cách mạng, truyền thống văn hóa của dân tộc nhất là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 bùng nổ. Bởi lẽ, ngoài những tác động tích cực mà cuộc cách mạng này mang lại thì nó cũng để lại vô số vấn đề đáng báo động, đặc biệt là sự mài mòn các giá trị truyền thống, giá trị văn hóa - một trong những điều kiện cơ bản để tồn tại của một dân tộc. Một biểu hiện nổi bật không thể không nhắc đến gần đây đó chính là sử dụng công nghệ, không gian mạng để chống phá Đảng, chống phá Nhà nước, xuyên tạc nền tảng

tư tưởng của Đảng… Chính vì vậy, đoàn viên - SV với ưu thế là những người trẻ, nắm bắt công nghệ nhanh nhạy hoàn toàn có thể chủ động dùng không gian mạng để chống lại những luận điệu tiêu cực, phản động của các thế lực thù địch. Đây vừa là cơ hội để đoàn viên - SV củng cố kiến thức lý luận chính trị, vừa góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ đất nước theo đúng khả năng của mình...

Không chỉ vậy, bên cạnh việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt, học tập lý luận chính trị bằng hình thức trực tiếp, các cơ sở đào tạo cần chú trọng đến hình thức học trực tuyến. Bởi việc học trực tuyến có nhiều ưu điểm vượt trội như: tiết kiệm kinh phí, dễ dàng kết nối cùng lúc nhiều điểm cầu...

CHUYÊN ĐỀ 2
HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

1. Một số vấn đề chung về công tác kết nạp đảng viên

1.1. Khái niệm công tác kết nạp đảng viên

Trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đặc biệt quan tâm đến công tác kết nạp đảng viên, coi đây là nhiệm vụ trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng. Bởi lẽ, đảng viên chính là những "tế bào" cấu thành nên tổ chức Đảng, là lực lượng trực tiếp truyền tải, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng vào thực tiễn. Nhờ làm tốt công tác này, đội ngũ đảng viên của Đảng ngày càng lớn mạnh về số lượng, không ngừng nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử, góp phần to lớn đưa dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và trình độ giác ngộ của quần chúng ở mỗi thời kỳ, Đảng đã ban hành những điều kiện, tiêu chuẩn kết nạp đảng viên chặt chẽ, phù hợp, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên mới. Bởi vậy, công tác kết nạp đảng viên là nội dung đặc biệt trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, quyết định sự tồn tại, phát triển của Đảng.

Công tác kết nạp đảng viên được tổ chức và triển khai thực hiện chặt chẽ theo các quy định của Đảng nhằm phát hiện, bồi dưỡng, thử thách và bổ sung cho Đảng những quần chúng ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất chính trị, ĐĐLS, năng lực công tác vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Công tác này giúp bổ sung sinh lực cho Đảng, giúp trẻ hoá và nâng cao chất lượng đảng viên, bảo đảm tính kế thừa và phát triển liên tục của Đảng, góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng Cộng sản Việt Nam khi đội ngũ đảng viên được tuyển chọn chặt chẽ, đủ phẩm chất, trí tuệ, năng lực, gương mẫu trong công tác và đời sống. Công tác này cũng góp phần giúp Đảng gắn bó mật thiết với quần chúng, bởi mỗi đảng viên mới đều xuất phát từ phong trào quần chúng, được quần chúng tín nhiệm, từ đó làm cho mối liên hệ giữa Đảng

với nhân dân thêm bền chặt. Đồng thời, cũng giúp đảm bảo cho sự kế thừa và phát triển liên tục của Đảng, tạo ra lớp cán bộ, đảng viên kế cận để gánh vác trọng trách trong tương lai.

Bởi vậy, có thể hiểu công tác kết nạp đảng viên là hoạt động quan trọng, thường xuyên của công tác xây dựng Đảng, *là quá trình mà Đảng lựa chọn, giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện để chuyển hoá những quần chúng ưu tú, đủ phẩm chất, năng lực trong đấu tranh cách mạng, thực thi công vụ, trong học tập, trong lao động, sản xuất, trong kinh doanh..., để trở thành những người cộng sản chân chính, bổ sung nguồn sinh lực mới, tăng cường sức chiến đấu cho Đản*g; quá trình này được tiến hành theo quy trình thống nhất, tuân thủ nghiêm các quy định, nhằm bảo đảm cho Đảng không ngừng tồn tại, phát triển và lớn mạnh.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn quan tâm đặc biệt đến việc bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng những HSSV ưu tú. Trong Di chúc, Người căn dặn: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"[13]. HSSV và thế hệ trẻ nói chung là rường cột của dân tộc, có vai trò to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn coi việc phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp thanh niên, HSSV ưu tú là một chủ trương quan trọng, xuyên suốt trong các kỳ Đại hội cũng như trong nhiều chỉ thị, nghị quyết của Trung ương:

Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị, về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể và công tác phát triển đảng viên trong các trường học, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ "tích cực tạo nguồn, làm tốt công tác phát triển đảng viên trong cán bộ, giáo viên, HSSV, nhất là ở cơ sở còn ít hoặc chưa có đảng viên".

Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 12/10/2004 của Ban Bí thư, về kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, yêu cầu chú ý kết nạp những người ưu tú là đoàn viên

[13] Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 15, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 622

thanh niên, công nhân, nông dân, trí thức, HSSV, lực lượng vũ trang, phụ nữ, dân tộc thiểu số, người lao động trong các thành phần kinh tế.

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ CNH, HĐH, đề ra mục tiêu: "Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên, phấn đấu đạt ít nhất 70% số đảng viên mới kết nạp là đoàn viên".

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, xác định rõ: "Coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị, tư tưởng trong các trường học".

Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/1/2019 của Ban Bí thư khóa XII, về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và sàng lọc đảng viên, yêu cầu các cấp ủy, chi bộ thường xuyên lãnh đạo tổ chức đoàn thể, phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên, thanh niên, công nhân, HSSV có thành tích, uy tín để bồi dưỡng, tạo điều kiện phấn đấu trở thành đảng viên.

Đại hội XIII của Đảng (2021) tiếp tục khẳng định: "Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm số lượng, chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong công nhân trực tiếp sản xuất, trí thức và doanh nhân. Phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những thanh niên ưu tú trưởng thành trong phong trào lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang, tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng."[14]

Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, nhấn mạnh yêu cầu coi trọng chất lượng kết nạp đảng viên, quan tâm phát triển từ đoàn viên, hội viên ưu tú, quần chúng tiêu biểu ở các khu vực khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

[14] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Tập 1, Tr. 186,187.

Có thể thấy, điểm chung nổi bật trong các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư là:

Thứ nhất, qua mỗi nhiệm kỳ, Đảng ngày càng nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò chiến lược của công tác kết nạp đảng viên trong HSSV và luôn gắn với chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể để cấp ủy, chi bộ triển khai thực hiện.

Thứ hai, Đảng đặt ra những tiêu chí ngày càng toàn diện, chặt chẽ đối với quần chúng ưu tú, đặc biệt nhấn mạnh phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ học vấn, năng lực chuyên môn và uy tín trong tập thể.

Thứ ba, các văn bản chỉ đạo đều mang tính định hướng, có ý nghĩa tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả công tác phát triển đảng nói chung, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV nói riêng, bảo đảm xây dựng đội ngũ đảng viên trẻ vừa hồng vừa chuyên, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

Công tác kết nạp đảng viên trong HSSV có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, không chỉ đối với việc xây dựng, củng cố, phát triển Đảng mà còn đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ – lực lượng kế tục sự nghiệp cách mạng.

Trước hết, kết nạp đảng viên từ HSSV bảo đảm cho Đảng có sự kế thừa và phát triển liên tục. Đảng Cộng sản Việt Nam muốn duy trì sức sống, uy tín và vai trò lãnh đạo thì phải thường xuyên bổ sung vào hàng ngũ những nhân tố mới, trẻ trung, ưu tú. HSSV chính là nguồn dự trữ dồi dào, khi được lựa chọn, bồi dưỡng và rèn luyện sẽ trở thành lớp cán bộ, đảng viên kế cận, góp phần giữ cho Đảng luôn trẻ trung, không ngừng đổi mới, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong từng giai đoạn lịch sử.

Việc kết nạp đảng viên trong HSSV còn góp phần trực tiếp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và sức sống của các tổ chức đảng trong nhà trường. HSSV là lực lượng giàu tri thức, năng động, sáng tạo, nhạy bén với khoa học – công nghệ. Khi trở thành đảng viên, họ mang đến luồng sinh khí mới, tạo thêm sự gắn kết chặt chẽ giữa chi bộ, đảng bộ với phong trào thanh niên, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Đảng ngay trong môi trường giáo dục. Thực tế đã chứng minh, những đảng viên là HSSV thường giữ vai trò nòng cốt, gương mẫu trong

học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn, Hội, trở thành hạt nhân dẫn dắt phong trào của tuổi trẻ.

Đồng thời, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV còn có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách, bản lĩnh chính trị, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ. Việc phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng trở thành mục tiêu, động lực rèn luyện, khiến HSSV luôn nỗ lực học tập, giữ gìn đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể. Quá trình rèn luyện này chính là "trường học thực tiễn" xã hội chủ nghĩa giúp thanh niên tôi luyện bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin và ý chí, hình thành lớp người "vừa hồng vừa chuyên" như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

Không những vậy, khi những HSSV tiêu biểu, có thành tích xuất sắc, đạo đức trong sáng, được kết nạp vào Đảng, điều đó có tác động lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Quần chúng sẽ thấy rõ sức hấp dẫn, uy tín của Đảng, từ đó khơi dậy tinh thần phấn đấu, noi gương để được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Như vậy, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV không chỉ đơn thuần là bổ sung thêm số lượng, mà còn là phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng gián tiếp cho đông đảo quần chúng trẻ tuổi.

Ý nghĩa của công tác này cũng gắn liền với nhiệm vụ giáo dục toàn diện trong các nhà trường. Giáo dục không chỉ dừng ở việc truyền đạt tri thức mà còn phải chú trọng giáo dục LTCM, ĐĐLS. Việc phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp HSSV ưu tú vào Đảng chính là sự kết hợp hài hòa giữa giáo dục tri thức và giáo dục lý tưởng. Các đảng viên HSSV khi được kết nạp sẽ trở thành những tấm gương, lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, tình nguyện vì cộng đồng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, giàu tính nhân văn.

Trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, việc kết nạp HSSV ưu tú còn là giải pháp quan trọng để chuẩn bị đội ngũ cán bộ trẻ có tri thức, có bản lĩnh chính trị và năng lực hội nhập. Rất nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp ngày nay từng được kết nạp vào Đảng từ

khi còn là HSSV, sau đó tiếp tục rèn luyện, trưởng thành trong thực tiễn công tác. Do đó, có thể khẳng định, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV là một khâu mở đầu quan trọng trong chiến lược đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận của Đảng và đất nước.

Mặt khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự phát triển bùng nổ của internet, mạng xã hội và những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, HSSV dễ chịu tác động từ nhiều luồng tư tưởng, quan điểm sai trái. Xây dựng đội ngũ đảng viên trẻ ngay trong nhà trường chính là giải pháp hữu hiệu để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố trận địa tư tưởng trong thế hệ mới. Đảng viên trẻ không chỉ là "người truyền lửa", lan tỏa giá trị tích cực, mà còn là lực lượng tiên phong đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, giúp bạn bè và quần chúng giữ vững niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Từ những phân tích trên có thể khẳng định rằng, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV mang ý nghĩa to lớn và toàn diện. Nó vừa bổ sung lực lượng kế cận, trẻ hóa đội ngũ đảng viên, vừa nâng cao năng lực và sức sống của tổ chức đảng trong trường học; đồng thời góp phần rèn luyện bản lĩnh, lý tưởng và nhân cách cho thế hệ trẻ; củng cố niềm tin quần chúng; thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; chuẩn bị đội ngũ cán bộ trẻ có đủ phẩm chất, năng lực; và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời kỳ mới. Thực hiện tốt công tác này chính là bảo đảm cho Đảng luôn có lớp kế thừa vững vàng, trí tuệ, bản lĩnh, góp phần trực tiếp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế

1.2. Vai trò công tác kết nạp đảng viên

Công tác kết nạp đảng viên là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng, có vai trò trực tiếp quyết định đến sự phát triển, sức mạnh, uy tín và sự trường tồn của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vai trò ấy được thể hiện trên nhiều phương diện:

Một là, bổ sung sinh lực mới, bảo đảm tính kế thừa của Đảng

Đảng muốn duy trì sức sống và vai trò lãnh đạo phải thường xuyên được bổ sung những nhân tố ưu tú từ trong phong trào quần chúng. Việc kết nạp đảng viên mới giúp Đảng trẻ hóa đội ngũ, tránh nguy cơ già hóa, trì trệ, đồng thời bảo đảm tính liên tục và kế thừa của sự nghiệp cách mạng.

Đối với HSSV, việc kết nạp họ vào Đảng là sự khẳng định niềm tin của thế hệ trẻ đối với lý tưởng cách mạng, đồng thời là bước chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận cho tương lai. HSSV là lực lượng trẻ trung, giàu nhiệt huyết, nhạy bén với cái mới và có khả năng tiếp cận tri thức, khoa học, kỹ thuật và công nghệ hiện đại. Việc lựa chọn, bồi dưỡng và kết nạp những đoàn viên ưu tú từ lực lượng này thể hiện sự quan tâm của Đảng đối với thế hệ trẻ, đồng thời khẳng định niềm tin của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng.

Một HSSV khi được đứng trong hàng ngũ của Đảng không chỉ mang ý nghĩa chính trị đối với bản thân mà còn có tác động mạnh mẽ đến tập thể học đường. Người đảng viên trẻ ấy trở thành tấm gương sáng trong học tập, rèn luyện và sinh hoạt, bởi lẽ để được kết nạp Đảng, họ đã trải qua một quá trình phấn đấu bền bỉ, được thử thách, đánh giá toàn diện cả về thành tích học tập, phẩm chất đạo đức và tinh thần tham gia hoạt động phong trào. Chính sự gương mẫu ấy khẳng định uy tín cá nhân, tạo sự tin tưởng của thầy cô, bạn bè, từ đó trở thành động lực khích lệ những người xung quanh không ngừng nỗ lực vươn lên.

Hơn thế nữa, đảng viên HSSV giữ vai trò như một hạt nhân dẫn dắt phong trào quần chúng trong nhà trường. Họ thường được chi bộ, tổ chức Đoàn, Hội phân công các nhiệm vụ trọng trách, như tổ chức hoạt động tập thể, tham gia các đội tình nguyện, làm nòng cốt trong nghiên cứu khoa học hoặc hỗ trợ bạn học yếu kém. Qua quá trình ấy, họ vừa rèn luyện bản thân, vừa tạo ảnh hưởng tích cực, lan tỏa tinh thần tiên phong, trách nhiệm, kỷ luật và ý chí phấn đấu tới tập thể HSSV.

Quan trọng hơn, sự hiện diện của đảng viên trẻ trong môi trường giáo dục còn mang ý nghĩa giáo dục chính trị, tư tưởng sâu sắc. Khi bạn bè thấy những gương mặt ưu tú nhất, tiêu biểu nhất trong tập thể được đứng vào hàng ngũ của

Đảng, họ sẽ cảm nhận rõ hơn về uy tín, sức hấp dẫn và sự gần gũi của Đảng. Từ đó, niềm tin vào lý tưởng cách mạng được củng cố, khát vọng phấn đấu được khơi dậy, nhiều HSSV sẽ đặt ra cho mình mục tiêu trở thành đảng viên. Đây chính là quá trình lan tỏa tự nhiên, bền vững, góp phần mở rộng ảnh hưởng của Đảng trong thế hệ trẻ và trong môi trường học đường.

Như vậy, một HSSV khi trở thành đảng viên không chỉ là kết quả của sự phấn đấu cá nhân, mà còn là tác nhân tích cực thúc đẩy sự trưởng thành của tập thể, khẳng định vai trò tiên phong, gương mẫu của Đảng ngay từ trong môi trường giáo dục, qua đó tạo sức hút, niềm tin và uy tín lâu dài cho Đảng trong thế hệ trẻ – rường cột của nước nhà trong tương lai.

Hai là, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng

Công tác kết nạp đảng viên trong HSSV không chỉ là yêu cầu thường xuyên của công tác xây dựng Đảng, mà còn trực tiếp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong giai đoạn mới. Bởi lẽ, việc phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp những đoàn viên, thanh niên ưu tú vào Đảng đồng nghĩa với việc bổ sung cho Đảng một lực lượng trẻ trung, có tri thức, có bản lĩnh, mang trong mình khát vọng cống hiến và tinh thần đổi mới sáng tạo.

Trước hết, công tác này giúp trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, tạo điều kiện để Đảng có một lực lượng kế cận vững vàng về tư tưởng, đạo đức và trình độ chuyên môn. HSSV là những người đang được đào tạo trong môi trường giáo dục hiện đại, có khả năng tiếp thu tri thức mới, nhanh nhạy với khoa học, công nghệ, dễ thích ứng với xu thế hội nhập quốc tế. Khi đứng trong hàng ngũ của Đảng, họ đem đến sức sống mới, sự sáng tạo mới, góp phần làm cho tổ chức Đảng ở cơ sở thêm năng động, hiệu quả.

Thứ hai, đảng viên được kết nạp từ HSSV sẽ trở thành cầu nối giữa Đảng với thế hệ trẻ, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa lý tưởng cách mạng với hoài bão, khát vọng của tuổi trẻ. Qua đó, năng lực lãnh đạo của Đảng được củng cố không chỉ bằng uy tín chính trị, mà còn bằng sự đồng thuận, ủng hộ, niềm tin vững chắc của

đông đảo đoàn viên, thanh niên. Đây là yếu tố quan trọng để Đảng lãnh đạo toàn xã hội một cách hiệu quả và bền vững.

Thứ ba, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV góp phần nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Những đảng viên trẻ này, với trí tuệ, nhiệt huyết và tinh thần xung kích, sẽ là lực lượng tiên phong trong đấu tranh chống lại những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; đồng thời trực tiếp tham gia phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngay từ trong môi trường giáo dục. Họ vừa là "lá chắn" bảo vệ Đảng, vừa là "mũi nhọn" tấn công trên mặt trận tư tưởng, lý luận.

Cuối cùng, chính từ việc thường xuyên bổ sung, rèn luyện và thử thách đội ngũ đảng viên trẻ trong HSSV, Đảng sẽ có được nguồn nhân lực chất lượng cao để quy hoạch, đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý cho tương lai. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo của Đảng không ngừng được nâng lên, sức chiến đấu luôn được bảo đảm, thích ứng với mọi hoàn cảnh, thử thách của thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

Có thể khẳng định, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV chính là một giải pháp then chốt, có ý nghĩa lâu dài để Đảng ta luôn giữ vững bản chất cách mạng, phát huy trí tuệ tập thể, bảo đảm năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu trong mọi giai đoạn cách mạng của dân tộc.

Ba là, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng

Công tác kết nạp đảng viên không chỉ nhằm bổ sung lực lượng cho Đảng, mà còn mang ý nghĩa chính trị, xã hội to lớn. Đó chính là cầu nối quan trọng để tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Bởi mỗi đảng viên mới, khi được lựa chọn, bồi dưỡng và rèn luyện từ trong quần chúng, chính là một "hạt nhân" tiêu biểu, đại diện cho niềm tin, nguyện vọng và sức mạnh của tập thể nhân dân nơi mình sinh sống, học tập và lao động. Việc quần chúng ưu tú được đứng vào hàng ngũ của Đảng vừa khẳng định uy tín của Đảng, vừa khơi dậy niềm tự hào, ý chí phấn đấu của đông đảo quần chúng xung quanh.

Thứ nhất, kết nạp đảng viên là cách để Đảng gắn bó chặt chẽ hơn với đời sống thực tiễn của quần chúng. Khi quần chúng ưu tú được lựa chọn để kết nạp,

họ không còn chỉ là thành viên trong tập thể, mà trở thành cầu nối chuyển tải tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đến Đảng, đồng thời trực tiếp tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng đến quần chúng. Mối quan hệ hai chiều này tạo nên sự gắn kết bền chặt, làm cho Đảng vừa là lực lượng lãnh đạo, vừa là một bộ phận không thể tách rời của nhân dân.

Thứ hai, công tác kết nạp đảng viên khẳng định và lan tỏa sức hấp dẫn, sức hút chính trị của Đảng trong quần chúng. Khi quần chúng thấy những cá nhân tiêu biểu, gương mẫu được kết nạp, họ càng tin tưởng hơn vào sự công bằng, minh bạch và uy tín của tổ chức Đảng, từ đó củng cố niềm tin và sự ủng hộ rộng rãi đối với sự lãnh đạo của Đảng. Đây chính là nền tảng để Đảng tập hợp, đoàn kết và phát huy sức mạnh của toàn dân tộc.

Thứ ba, thông qua công tác kết nạp, Đảng thực hiện nguyên tắc "Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân". Mỗi đảng viên được phát triển từ quần chúng chính là minh chứng sinh động cho sự gắn bó máu thịt ấy. Quần chúng không còn nhìn Đảng như một tổ chức xa vời, mà nhận thấy Đảng hiện hữu ngay trong cuộc sống, qua những tấm gương cụ thể – chính là những đảng viên được rèn luyện và trưởng thành từ họ.

Đặc biệt, với đối tượng HSSV, vai trò này càng có ý nghĩa sâu sắc. Việc phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp HSSV ưu tú vào Đảng không chỉ góp phần trẻ hóa đội ngũ, mà còn giúp Đảng mở rộng ảnh hưởng, tạo mối gắn bó bền chặt với lớp trẻ – thế hệ sẽ gánh vác trọng trách của đất nước trong tương lai. Đảng viên là HSSV vừa là tấm gương sáng trong học tập, rèn luyện, lối sống, vừa là cầu nối trực tiếp giữa tổ chức Đảng với tập thể bạn bè, quần chúng trong nhà trường. Họ có khả năng truyền cảm hứng, cổ vũ tinh thần phấn đấu cho bạn bè, giúp lan tỏa sức hấp dẫn của Đảng ngay trong môi trường giáo dục. Nhờ vậy, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV trở thành một kênh quan trọng để tăng cường niềm tin, sự đồng thuận và tình cảm gắn bó của thế hệ trẻ đối với Đảng, qua đó củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân ngay từ trong nhà trường.

Bốn là, góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh

Công tác kết nạp đảng viên là thước đo chất lượng xây dựng chi bộ, đảng bộ. Một chi bộ thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên sẽ có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, từ đó nâng cao sức mạnh đoàn kết, thống nhất và khả năng lãnh đạo toàn diện.

Đặc biệt ở những nơi còn ít đảng viên (như doanh nghiệp tư nhân, cơ sở giáo dục, vùng sâu vùng xa…), việc phát triển đảng viên mới chính là tiền đề để thành lập, củng cố tổ chức đảng, bảo đảm sự hiện diện và vai trò lãnh đạo của Đảng ở mọi lĩnh vực, địa bàn.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, HSSV dễ bị tác động bởi nhiều luồng thông tin trái chiều. Việc xây dựng đội ngũ đảng viên trẻ ngay trong nhà trường chính là giải pháp quan trọng để lan tỏa, củng cố niềm tin vào chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng.

Trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị triệt để lợi dụng không gian mạng, đặc biệt là mạng xã hội để gieo rắc, lan truyền những quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, thì việc hình thành lực lượng nòng cốt có khả năng đấu tranh, phản bác ngay từ môi trường học đường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Ở đó, đảng viên HSSV chính là những "người lính tiên phong" trên mặt trận tư tưởng, lý luận trong thế hệ trẻ.

Trước hết, đảng viên HSSV thường là những cá nhân tiêu biểu về nhận thức chính trị, có sự hiểu biết sâu sắc hơn về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhờ vậy, họ có thể giải thích, định hướng cho bạn bè, thầy cô, cộng đồng SV khi gặp phải những thông tin sai lệch, góp phần "miễn dịch" với sự xâm nhập của các luận điệu xuyên tạc. Vai trò này đặc biệt quan trọng bởi học đường là môi trường mà sự tò mò, ham tìm hiểu và tính nhạy cảm của giới trẻ rất cao, dễ bị lôi cuốn bởi các thông tin chưa được kiểm chứng.

Thứ hai, đảng viên HSSV chính là hình mẫu trong việc sử dụng mạng xã hội một cách văn minh, có trách nhiệm. Họ không chỉ gương mẫu trong việc chia

sẻ, lan tỏa những giá trị tích cực, thông tin chính thống, mà còn trực tiếp tham gia vào việc phản bác, lên tiếng trước các quan điểm sai trái bằng lý lẽ khoa học, bằng dẫn chứng thuyết phục. Đây là biểu hiện cụ thể của tinh thần tiên phong, gắn lý tưởng cách mạng với đời sống thường nhật của giới trẻ.

Thứ ba, sự hiện diện và hoạt động tích cực của đảng viên trong HSSV còn tạo ra tác động lan tỏa mạnh mẽ trong môi trường giáo dục. Họ giúp hình thành những diễn đàn trao đổi, tọa đàm, thảo luận chính trị – tư tưởng; khuyến khích bạn bè chủ động tìm hiểu về lịch sử dân tộc, về truyền thống cách mạng, về nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, các giá trị chính thống được củng cố, niềm tin chính trị được bồi đắp, và sức đề kháng trước quan điểm sai trái được tăng cường trong toàn bộ tập thể SV.

Quan trọng hơn, việc đảng viên HSSV giữ vai trò tiên phong trong đấu tranh tư tưởng chính là sự chuẩn bị chiến lược cho Đảng trong tương lai. Đây là thế hệ sẽ tiếp tục gánh vác trọng trách xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì vậy việc họ sớm được rèn luyện, thử thách trên mặt trận đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng không chỉ góp phần giữ vững trận địa tư tưởng ngay hôm nay, mà còn tạo ra nguồn cán bộ trẻ vững vàng, bản lĩnh cho mai sau.

Có thể khẳng định, đảng viên HSSV là lực lượng tiên phong, nhạy bén, có sức lan tỏa lớn trong việc đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ngay từ môi trường giáo dục – nơi hình thành nhân cách, tri thức và bản lĩnh chính trị của thế hệ trẻ, vai trò tiên phong ấy càng trở nên quan trọng, góp phần xây dựng "lá chắn" vững chắc để bảo vệ niềm tin, lý tưởng và con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Năm là, góp phần đào tạo, rèn luyện thế hệ kế cận của Đảng và đất nước

Công tác kết nạp đảng viên trong HSSV có ý nghĩa chiến lược đặc biệt, bởi đây là khâu quan trọng trong quá trình đào tạo, rèn luyện thế hệ kế cận của Đảng và của dân tộc. Mỗi HSSV được kết nạp vào Đảng không chỉ là kết quả của sự phấn đấu cá nhân mà còn là minh chứng cho sự quan tâm, bồi dưỡng, định hướng

của tổ chức Đảng đối với thế hệ trẻ. Qua đó, Đảng bảo đảm được tính kế thừa, sự liên tục và sức sống lâu dài của mình trong sự nghiệp cách mạng.

Trước hết, HSSV là lực lượng trẻ trung, giàu trí tuệ, nhạy bén với tri thức và công nghệ mới, mang trong mình hoài bão, khát vọng cống hiến cho Tổ quốc. Khi được rèn luyện, thử thách và đứng trong hàng ngũ của Đảng, họ trở thành những nhân tố nòng cốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm cao đối với tập thể và cộng đồng. Điều này góp phần hình thành đội ngũ đảng viên trẻ có đủ phẩm chất, năng lực để trở thành những cán bộ, lãnh đạo tương lai của đất nước.

Thứ hai, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV chính là một phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng sâu sắc và hiệu quả. Quá trình phấn đấu để trở thành đảng viên đòi hỏi mỗi HSSV phải thường xuyên rèn luyện, nâng cao trình độ, tu dưỡng đạo đức, chấp hành kỷ luật. Điều này tạo động lực để họ sống có lý tưởng, có mục tiêu rõ ràng, tránh sa vào lối sống thực dụng, thờ ơ, vô cảm trước các vấn đề xã hội. Đây cũng là nền tảng để họ trưởng thành, phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Thứ ba, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV còn có tác động lan tỏa trong môi trường giáo dục, khi những đảng viên trẻ này trở thành tấm gương, hạt nhân tiêu biểu trong các phong trào học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động đoàn thể và tình nguyện xã hội. Họ không chỉ là người tiên phong trong mọi lĩnh vực, mà còn cổ vũ, dẫn dắt bạn bè, qua đó nhân lên tinh thần phấn đấu, lý tưởng cách mạng trong thế hệ trẻ. Chính từ đây, một thế hệ công dân trẻ giàu bản lĩnh, có năng lực hội nhập và khát vọng cống hiến được hình thành, trở thành nguồn lực quý báu cho đất nước.

Quan trọng hơn, việc kết nạp HSSV ưu tú vào Đảng còn giúp Đảng chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ kế cận chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Trong tương lai, chính những đảng viên trẻ hôm nay sẽ là lực lượng lãnh đạo, quản lý đất nước, trực tiếp tham gia hoạch định và triển khai các chủ trương, chính sách phát triển. Bởi vậy, công

tác này không chỉ có ý nghĩa trước mắt, mà còn mang tầm nhìn dài hạn, bảo đảm cho sự hưng thịnh, bền vững của quốc gia.

Có thể khẳng định rằng, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV là một mắt xích quan trọng trong chiến lược xây dựng Đảng vững mạnh và đào tạo con người Việt Nam toàn diện. Đây vừa là trách nhiệm của tổ chức Đảng, vừa là cơ hội để thế hệ trẻ khẳng định lý tưởng, hoài bão của mình; qua đó góp phần đào tạo, rèn luyện lớp kế cận trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng và dân tộc, bảo đảm sự trường tồn của cách mạng Việt Nam.

Sáu là, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế

Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV không chỉ mang ý nghĩa truyền thống là bổ sung lực lượng cho Đảng, mà còn có tầm quan trọng chiến lược, gắn liền với yêu cầu mới của đất nước. Bởi lẽ, thế hệ trẻ hôm nay đang sống và học tập trong một môi trường có nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức: toàn cầu hóa, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự cạnh tranh khốc liệt về tri thức, khoa học công nghệ, cùng với đó là sự tác động mạnh mẽ của mặt trái kinh tế thị trường, mạng xã hội và các luận điệu sai trái, thù địch.

Trong bối cảnh đó, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV có vai trò đặc biệt quan trọng ở ba phương diện.

Trước hết, đây là phương thức trực tiếp tạo ra đội ngũ trí thức trẻ có bản lĩnh chính trị, LTCM và tinh thần trách nhiệm xã hội, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. HSSV – khi trở thành đảng viên – sẽ không chỉ là những trí thức có tri thức hiện đại, mà còn là những công dân có niềm tin vững chắc vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng, góp phần định hướng dư luận xã hội, củng cố niềm tin chính trị trong thế hệ trẻ.

Thứ hai, công tác này góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ hội nhập quốc tế. Muốn tham gia sâu rộng vào đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học – công nghệ toàn cầu, Việt Nam cần có lớp đảng viên trẻ năng động, sáng tạo, thành thạo ngoại ngữ, có kỹ năng hội nhập, am hiểu luật pháp

quốc tế nhưng vẫn kiên định bản lĩnh chính trị. Những đảng viên được kết nạp từ hàng ngũ HSSV chính là lực lượng nòng cốt đáp ứng yêu cầu đó.

Thứ ba, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV còn là hàng rào phòng vệ vững chắc về tư tưởng trong bối cảnh hội nhập. Trước những thách thức từ sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai, sự chống phá của các thế lực thù địch, lực lượng đảng viên trẻ sẽ là những người đi đầu trong đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngay trong môi trường giáo dục. Điều này góp phần giữ vững ổn định chính trị – xã hội, củng cố sức mạnh nội sinh của dân tộc trên con đường hội nhập.

Như vậy, công tác kết nạp đảng viên trong HSSV trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế không chỉ là yêu cầu thường xuyên của công tác xây dựng Đảng, mà còn là giải pháp chiến lược để Đảng và Nhà nước có được một thế hệ đảng viên trẻ vừa "hồng" vừa "chuyên", vừa giỏi chuyên môn, vừa vững vàng bản lĩnh chính trị, đủ sức gánh vác trọng trách đưa đất nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1.3. Nội dung công tác kết nạp đảng viên

Công tác kết nạp đảng viên là một quá trình có tính nguyên tắc, được tiến hành theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định và hướng dẫn của Trung ương. Nội dung cơ bản của công tác này bao gồm những khâu trọng yếu sau:

Một là, phát hiện, lựa chọn và tạo nguồn kết nạp đảng viên

Đây là bước khởi đầu quan trọng, nhằm xác định những quần chúng ưu tú, tích cực trong học tập, lao động, rèn luyện và phong trào quần chúng. Đối với HSSV, nguồn phát triển đảng viên chủ yếu xuất phát từ đoàn viên thanh niên ưu tú, có thành tích học tập tốt, tích cực tham gia phong trào Đoàn, Hội, gương mẫu trong nề nếp, đạo đức, lối sống. Việc tạo nguồn phải gắn với công tác giáo dục LTCM, nâng cao nhận thức chính trị và bồi dưỡng động cơ đúng đắn khi vào Đảng.

Hai là, giáo dục, bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng

Sau khi lựa chọn được quần chúng ưu tú, tổ chức cơ sở đảng có trách nhiệm giới thiệu đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Nội dung bồi dưỡng tập trung

vào: Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, nhiệm vụ của đảng viên, lịch sử và truyền thống cách mạng của dân tộc. Đây là khâu quan trọng để mỗi đối tượng xin vào Đảng tự soi xét động cơ, mục tiêu phấn đấu, đồng thời giúp chi bộ có cơ sở đánh giá mức độ trưởng thành chính trị.

Ba là, thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng

Công tác thẩm tra lý lịch nhằm đảm bảo sự trong sạch về chính trị của đội ngũ đảng viên. Nội dung thẩm tra bao gồm: nhân thân, gia đình, quan hệ xã hội, quá trình công tác, học tập… của người xin vào Đảng. Việc thẩm tra phải khách quan, chặt chẽ nhưng cũng tránh hình thức, rườm rà, bảo đảm đúng quy định của Đảng. Đối với HSSV, công tác này thường được phối hợp với nhà trường, đoàn thể và địa phương nơi cư trú.

Bốn là, xem xét, quyết định kết nạp đảng viên

Trên cơ sở kết quả rèn luyện, bồi dưỡng và thẩm tra, chi bộ tổ chức họp xét, bỏ phiếu, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét quyết định. Việc xét kết nạp phải được tiến hành dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc, với sự tham gia nhận xét, góp ý của tập thể. Người được kết nạp phải thề trước Đảng, cam kết thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

Năm là, phân công, rèn luyện và quản lý đảng viên dự bị

Sau khi được kết nạp, đảng viên phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng. Trong giai đoạn này, chi bộ phân công đảng viên chính thức kèm cặp, giúp đỡ. Đảng viên dự bị có trách nhiệm thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong sinh hoạt, tinh thần kỷ luật. Đối với HSSV, nhiệm vụ thường gắn với học tập, rèn luyện, tham gia phong trào Đoàn, Hội, giữ gìn văn hóa học đường, góp phần xây dựng tập thể lớp, chi đoàn vững mạnh.

Sáu là, xem xét, công nhận đảng viên chính thức

Sau thời gian dự bị, chi bộ tổ chức họp, đánh giá quá trình phấn đấu của đảng viên dự bị. Nếu đủ tiêu chuẩn, chi bộ đề nghị cấp ủy có thẩm quyền công nhận là đảng viên chính thức. Đây là bước khẳng định sự trưởng thành, sự gắn bó chính thức của mỗi cá nhân với Đảng, đồng thời là kết quả của cả quá trình giáo

dục, rèn luyện và thử thách. Ngược lại, nếu không đủ tiêu chuẩn, đảng viên dự bị có thể bị kéo dài thời gian dự bị hoặc xóa tên theo quy định.

Bảy là, thường xuyên rà soát, đánh giá và sàng lọc

Nội dung công tác kết nạp đảng viên không chỉ dừng lại ở việc phát triển số lượng, mà còn phải gắn với nâng cao chất lượng. Bởi vậy, tổ chức đảng cần định kỳ rà soát, đánh giá đội ngũ đảng viên, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách, đồng thời tiếp tục bồi dưỡng, phát triển nguồn kế cận. Đây là giải pháp quan trọng để bảo đảm tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng.

2. Một số nghiệp vụ cơ bản về kết nạp đảng viên cho HSSV

2.1. Lập kế hoạch kết nạp đảng viên

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng căn cứ phương châm, phương hướng, tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp người vào Đảng của Trung ương và chỉ tiêu và nguồn kết nạp Đảng để đề ra kế hoạch kết nạp đảng viên phù hợp với điều kiện, đặc điểm của đảng bộ, chi bộ và những biện pháp chỉ đạo thực hiện.

Tình huống thực tiễn

Tình huống 1: Đề ra chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới nhưng thiếu nguồn

Tình huống: Đảng bộ trường đại học X dự kiến năm học 2025 – 2026 sẽ kết nạp 30 đảng viên mới. Tuy nhiên, qua rà soát, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu chỉ có 22.

Câu hỏi: Đảng bộ có nên hạ thấp tiêu chuẩn kết nạp để đủ chỉ tiêu hay điều chỉnh?

Phương án trả lời: Theo Quy định 294-QĐ/TW, kế hoạch phải phù hợp thực tế, không chạy theo số lượng. Đảng bộ nên điều chỉnh chỉ tiêu, đồng thời tăng cường bồi dưỡng, tạo nguồn trong các năm tiếp theo.

Tình huống 2: Mâu thuẫn giữa lịch học và kế hoạch bồi dưỡng

Tình huống: Trung tâm chính trị huyện X dự kiến mở lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng vào tháng 5, nhưng trùng với thời gian HS lớp 12 ôn thi tốt nghiệp.

Câu hỏi: Chi bộ trường THPT xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Hướng dẫn 06-HD/TW nhấn mạnh phải tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng ưu tú. Chi bộ cần linh hoạt phối hợp, đề nghị với Trung tâm chính trị tổ chức lớp vào thời gian phù hợp hơn (sau thi), hoặc chia thành nhiều đợt để HS có thể tham gia đầy đủ.

Tình huống 3: Bỏ sót quần chúng ưu tú

Tình huống: Trong phong trào "Sinh viên 5 tốt", có một SV đạt nhiều thành tích xuất sắc, nhưng chi đoàn chưa đưa vào danh sách giới thiệu kết nạp vì "không quen biết nhiều".

Câu hỏi: Đây có phải sai sót trong lập kế hoạch không?

Phương án trả lời: Có. Theo Quy định 294-QĐ/TW, việc lựa chọn nguồn phải khách quan, toàn diện, tránh bỏ sót. Chi bộ cần kiểm tra, bổ sung danh sách, bảo đảm công bằng, không để yếu tố cá nhân chi phối.

Tình huống 4: Hồ sơ lý lịch chậm trễ

Tình huống: Một SV quê xa, gia đình chưa gửi kịp giấy xác nhận lý lịch, ảnh hưởng đến tiến độ kết nạp theo kế hoạch.

Câu hỏi: Chi bộ xử lý thế nào để không ảnh hưởng toàn bộ kế hoạch?

Phương án trả lời: Hồ sơ kết nạp phải đầy đủ, đúng quy định tại số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025. Chi bộ có thể tiếp tục triển khai kế hoạch với các trường hợp đủ hồ sơ, đồng thời phối hợp địa phương để đẩy nhanh tiến độ xác minh cho SV còn thiếu.

Tình huống 5: Kết nạp theo đợt cao điểm

Tình huống: Chi bộ dự kiến tổ chức lễ kết nạp tập trung vào dịp 26/3 – Ngày thành lập Đoàn. Tuy nhiên, có SV ưu tú đủ điều kiện sớm hơn.

Câu hỏi: Có cần chờ đến đợt cao điểm mới kết nạp không?

Phương án trả lời: Không bắt buộc. Hướng dẫn 06-HD/TW quy định, khi đủ điều kiện, hồ sơ hoàn thiện thì chi bộ có thể xem xét kết nạp bất cứ thời điểm nào. Tuy nhiên, nếu gắn với dịp cao điểm thì có ý nghĩa giáo dục chính trị sâu sắc hơn.

Tình huống 6: Chỉ tiêu và chất lượng

Tình huống: Chi bộ khoa Y của một trường đại học đặt chỉ tiêu kết nạp 10 SV trong năm, nhưng trong danh sách quần chúng ưu tú, có một SV vừa bị kỷ luật cảnh cáo vì vi phạm quy chế thi.

Câu hỏi: Có nên kết nạp để "đủ chỉ tiêu" không?

Phương án trả lời: Tuyệt đối không. Theo Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, Công tác phát triển Đảng đặt chất lượng lên hàng đầu. Người vi phạm kỷ luật chưa khắc phục thì không đủ điều kiện kết nạp.

Kết luận:

Lập kế hoạch kết nạp đảng viên trong HSSV phải thực chất, khách quan, chặt chẽ, tránh hình thức hoặc chạy theo chỉ tiêu, hạ thấp tiêu chuẩn. Các tình huống trên cho thấy rằng việc lập kế hoạch phải phù hợp với thực tiễn của nhà trường, gắn với thành tích học tập và hoạt động phong trào của HSSV, đồng thời tuân thủ nghiêm quy định của Đảng.

2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên

Theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên vẫn đang có hiệu lực và chưa có văn bản thay thế, việc tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên được thực hiện như sau:

a. Tỉnh ủy và tương đương

- Chỉ đạo ban tổ chức chủ trì, phối hợp cùng với các ban tham mưu của cấp ủy xây dựng và hướng dẫn thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên của đảng bộ.

- Thường xuyên kiểm tra cấp ủy cấp dưới thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên; hằng năm sơ kết rút kinh nghiệm và báo cáo Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương).

b. Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở *(trước đây là huyện uỷ và tương đương)*

- Cụ thể hóa kế hoạch kết nạp đảng viên của cấp ủy cấp trên phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy cấp dưới xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên.

- Định kỳ hằng tháng xét đề nghị của cấp ủy cơ sở để bổ sung, điều chỉnh danh sách cảm tình Đảng; chỉ đạo trung tâm chính trị mở lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho cảm tình Đảng, nơi không có trung tâm chính trị thì ban thường vụ cấp ủy giao cho ban tổ chức cấp ủy chủ trì, phối hợp với các ban tham mưu của cấp ủy tổ chức bồi dưỡng.

c) Cấp ủy cơ sở

- Cụ thể hóa kế hoạch kết nạp đảng viên của cấp ủy cấp trên phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chi bộ xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên.

- Định kỳ hằng tháng xét đề nghị của chi bộ để bổ sung, điều chỉnh danh sách cảm tình Đảng của đảng bộ; xét, đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xét đề nghị của chi bộ, quyết định cho cảm tình Đảng được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

d) Chi bộ

- Đánh giá, phân tích chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên; tổ chức tuyên truyền, giáo dục; chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú giới thiệu với chi bộ.

- Chi bộ giao nhiệm vụ cho cảm tình Đảng để thử thách và có nghị quyết phân công đảng viên chính thức giúp đỡ cảm tình Đảng phấn đấu vào Đảng.

- Định kỳ hằng tháng xem xét, ra nghị quyết lựa chọn quần chúng ưu tú vào danh sách cảm tình Đảng, đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi danh sách; xét, đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xét, đề nghị đảng ủy cơ sở quyết định cho cảm tình Đảng được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

Vừa qua, Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng có một số điểm mới so với Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, quy định: “Thí điểm tổ chức các đảng bộ xã, phường trực

thuộc tỉnh ủy, thành ủy là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy tỉnh, thành phố quyết định tổ chức đảng ở đặc khu là cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hoặc là tổ chức cơ sở đảng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Ban Tổ chức Trung ương". Vì vậy, trong thời gian tới rất cần có văn bản mới hướng dẫn của Ban Tổ chức trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên và trong đó có nội dung kết nạp đảng viên để thay thế cho Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên đã không còn phù hợp.

Tình huống thực tiễn

Tình huống 1: Chưa phối hợp chặt chẽ với Đoàn

Tình huống: Chi bộ khoa A xây dựng kế hoạch kết nạp, nhưng không trao đổi kỹ với Đoàn khoa. Đến khi tổ chức lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng thì nhiều SV ưu tú chưa được thông báo.

Câu hỏi: Chi bộ đã mắc sai sót gì?

Phương án trả lời: Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, chi bộ phải phối hợp với Đoàn, Hội trong việc phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú. Chi bộ cần rút kinh nghiệm, tăng cường phối hợp để đảm bảo công bằng, không bỏ sót đối tượng.

Tình huống 2: Thẩm tra lý lịch chậm trễ

Tình huống: Một SV đã hoàn thành lớp cảm tình Đảng nhưng việc thẩm tra lý lịch ở địa phương chậm, ảnh hưởng đến tiến độ kết nạp.

Câu hỏi: Chi bộ xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Hồ sơ kết nạp phải đầy đủ, chính xác theo quy định tại số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025. Chi bộ cần chủ động liên hệ với địa phương, có văn bản nhắc nhở; đồng thời hướng dẫn SV và gia đình phối hợp. Không vì tiến độ mà bỏ qua thẩm tra.

Tình huống 3: Lễ kết nạp hình thức

Tình huống: Chi bộ tổ chức lễ kết nạp cho SV ngay tại lớp học, làm nhanh gọn để "tiện". Không có nghi thức trang trọng, không đọc quyết định và tuyên thệ.

Câu hỏi: Việc tổ chức như vậy có đúng quy định không?

Phương án trả lời: Không. Theo Quy định 294-QĐ/TW, lễ kết nạp phải trang trọng, đúng nghi thức, có quyết định và tuyên thệ. Đây là giáo dục chính trị tư tưởng quan trọng, không thể làm hình thức.

Tình huống 4: Đảng viên mới chưa được kèm cặp

Tình huống: Sau lễ kết nạp, chi bộ chưa phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị. SV mới vào Đảng bỡ ngỡ, thiếu định hướng rèn luyện.

Câu hỏi: Đây có phải sai sót trong tổ chức thực hiện kế hoạch không?

Phương án trả lời: Có. Hướng dẫn 06-HD/TW yêu cầu chi bộ phân công đảng viên chính thức kèm cặp ngay sau khi kết nạp. Thiếu bước này làm giảm hiệu quả rèn luyện, dễ dẫn đến vi phạm.

Tình huống 5: Chạy theo số lượng

Tình huống: Chi bộ trường phổ thông B muốn báo cáo thành tích, nên tổ chức kết nạp nhiều HS trong cùng một đợt, trong đó có một số em chưa thực sự nổi bật.

Câu hỏi: Việc này đúng hay sai?

Phương án trả lời: Sai. Theo Quy định 294-QĐ/TW, công tác kết nạp phải đặt chất lượng lên hàng đầu, không chạy theo số lượng, thành tích. Cần chọn lọc thật kỹ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn.

Tình huống 6: SV được giới thiệu nhưng đang vi phạm kỷ luật

Tình huống: Một SV trong danh sách được Đoàn trường giới thiệu vào Đảng nhưng đang bị nhà trường kỷ luật cảnh cáo vì vi phạm quy chế thi.

Câu hỏi: Chi bộ có tiếp tục tổ chức kết nạp không?

Phương án trả lời: Không. Đảng viên phải gương mẫu, trong sạch. Theo Quy định 294-QĐ/TW, quần chúng đang bị kỷ luật hoặc có vi phạm chưa khắc phục thì không được kết nạp.

Kết luận:

Tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên trong môi trường HSSV không chỉ là hoàn thành thủ tục, mà phải đảm bảo tính giáo dục, nêu gương, chặt

chẽ, công khai và dân chủ. Qua tình huống thực hành, có thể thấy: nếu chi bộ coi nhẹ từng khâu, làm hình thức hoặc chạy theo thành tích thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đội ngũ đảng viên.

2.3. Khai lý lịch đảng viên

Khai lý lịch đảng viên là bước rất quan trọng trong quá trình kết nạp, nhằm bảo đảm tính trung thực, chính xác, đầy đủ về nhân thân, quan hệ gia đình và bản thân của người xin vào Đảng. Đây là căn cứ để tổ chức đảng thẩm tra, xác minh, kết luận về tư cách, điều kiện của người xin vào Đảng. Theo Quy định 294-QĐ/TW, người vào Đảng phải tự khai lý lịch trung thực, rõ ràng, chịu trách nhiệm trước Đảng về nội dung kê khai. Hồ sơ này sẽ theo suốt quá trình công tác và sinh hoạt của đảng viên.

Đối với HSSV, việc khai lý lịch đảng viên thường gắn với hoàn cảnh gia đình đa dạng, nơi cư trú thay đổi do học tập, và nhiều khi còn thiếu kinh nghiệm nên dễ sai sót. Vì vậy, chi bộ, đảng viên hướng dẫn cần trực tiếp giúp đỡ, giải thích, bảo đảm hồ sơ khai báo đúng, đủ, tránh tình trạng thiếu trung thực hoặc sai sót kỹ thuật.

Quy định của Đảng về khai lý lịch đảng viên như sau:

- Yêu cầu

Người vào Đảng phải tự khai lý lịch trung thực, đầy đủ, rõ ràng, không tẩy xóa, sửa chữa; không viết cách dòng.

- Các nội dung trong lý lịch của người xin vào Đảng

01. Họ và tên đang dùng: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, bằng chữ in hoa, ví dụ: NGUYỄN VĂN HÙNG.

02. Nam, nữ: Là nam thì gạch chữ "nữ", là nữ thì gạch chữ "nam".

03. Họ và tên khai sinh: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong giấy khai sinh.

04. Các bí danh: Ghi các bí danh đã dùng (nếu có).

05. Sinh ngày ... tháng ... năm ...: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh.

06. Nơi sinh: Ghi rõ xã (phường, thị trấn), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) nơi cấp giấy khai sinh theo tên hiện dùng của hệ thống hành chính Nhà nước.

07. Quê quán: Ghi theo quê quán trong giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân (nếu có thay đổi địa danh hành chính thì ghi cả nơi cũ và hiện nay); trường hợp cá biệt có thể ghi theo quê quán của người mẹ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ bố, mẹ). Ghi địa chỉ như cách ghi ở mục 06.

08. Nơi cư trú:

- Nơi thường trú: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú (thôn, xã, tỉnh/thành phố; số nhà, đường phố, phường, tỉnh/thành phố).

- Nơi tạm trú: Bản thân đang tạm trú ở đâu thì ghi địa chỉ nơi tạm trú đó.

09. Dân tộc: Ghi tên dân tộc gốc của bản thân như: Kinh, Thái, Tày, Nùng, Mường... (nếu là con lai người nước ngoài thì ghi rõ quốc tịch, dân tộc của bố, mẹ là người nước ngoài).

10. Tôn giáo: Theo tôn giáo nào thì ghi rõ (ví dụ: đạo Phật, Công giáo, đạo Hồi, đạo Cao Đài, đạo Hòa Hảo... ghi cả chức sắc trong tôn giáo - nếu có), nếu không theo tôn giáo nào thì ghi chữ “không”.

11. Nghề nghiệp hiện nay: Ghi rõ công việc chính đang làm theo hợp đồng lao động hoặc quyết định, tuyển dụng, phân công, bổ nhiệm... Ví dụ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, bác sỹ ngoại khoa, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp, HSSV hoặc chưa có việc làm...

12. Trình độ hiện nay:

- Giáo dục phổ thông: Ghi rõ đã học xong lớp mấy, hay tốt nghiệp hệ 10 năm, 12 năm, học phổ thông hay bổ túc. Ví dụ: 8/10 phổ thông, 9/12 bổ túc; tốt nghiệp trung học phổ thông hệ 12 năm.

- Giáo dục nghề nghiệp (bao gồm trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề): Ghi theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp. Ví dụ: Công nhân kỹ thuật hàn bậc 3, Trung cấp Thú y...

- Giáo dục đại học và sau đại học (bao gồm trình độ cao đẳng, đại học, thạc sỹ, tiến sỹ): Ghi theo văn bằng đã được cấp, thuộc chuyên ngành nào, hình thức đào tạo (chính quy, tại chức, chuyên tu, đào tạo từ xa). Ví dụ: Cao đẳng Sư phạm, Đại học Nông nghiệp, Cử nhân Luật tại chức, Kỹ sư cơ khí, Bác sỹ Ngoại khoa; Thạc sỹ kinh tế, Tiến sỹ toán học, Tiến sỹ khoa học ... Nếu có nhiều bằng thì ghi tất cả.

- Học hàm: Ghi chức danh được Nhà nước phong (Giáo sư, Phó giáo sư).

- Lý luận chính trị: Ghi theo chứng chỉ, văn bằng cao nhất đã được cấp như: sơ cấp, trung cấp, cao cấp, cử nhân; học tập trung hay không tập trung.

Đối với những trường hợp đã học lý luận chính trị ở các cơ sở đào tạo ngoài hệ thống trường chính trị của Đảng hoặc đã học chính trị chuyên ngành và sau đại học tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, thì ghi trình độ lý luận chính trị theo giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị được các cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Ban Bí thư và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

- Ngoại ngữ: Ghi theo văn bằng hoặc chứng chỉ đã được cấp (ví dụ: đại học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga... hoặc tiếng Anh trình độ A...).

- Tin học: Đối với hệ bồi dưỡng thì ghi theo chứng chỉ, chứng nhận đã được cấp (ví dụ: tin học văn phòng; tin học trình độ A, B, C...); nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành tin học thì ghi là đại học.

- Tiếng dân tộc thiểu số: Nói được tiếng dân tộc thiểu số nào thì ghi rõ tên dân tộc đó.

13. Ngày và nơi kết nạp vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đoàn (chi đoàn, đoàn cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

14. Đối với người xin được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày và nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ nhất: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đảng (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

- Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi được công nhận chính thức (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

- Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất: Ghi rõ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác của từng người tại thời điểm giới thiệu mình vào Đảng, nếu ban chấp hành đoàn cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở giới thiệu thì ghi rõ tên tổ chức đoàn thanh niên cơ sở và đoàn thanh niên cấp trên trực tiếp (nếu ban chấp hành công đoàn cơ sở giới thiệu thì cũng ghi nội dung tương tự).

15. Lịch sử bản thân: Tóm tắt quá trình từ thời niên thiếu cho đến ngày tham gia hoạt động xã hội (như ngày vào Đoàn thanh niên, ngày nhập ngũ, ngày vào học ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc ngày tham gia hoạt động trong các tổ chức kinh tế, xã hội...). Ví dụ, người xin vào Đảng sinh năm 1985, khai lịch sử bản thân:

Từ tháng 9/1991 đến tháng 8/2000 học Tiểu học và Trung học cơ sở tại Trường Vân Hồ, Quận Hai Bà Trưng.

Từ tháng 9/2000 đến tháng 6/2003 học Trung học phổ thông tại Trường Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng. Được kết nạp vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngay 26/3/2001.

16. Những công việc, chức vụ đã qua: Ghi đầy đủ, rõ ràng, liên tục (theo tháng) từ khi tham gia hoạt động xã hội; đi làm; đi học đến nay, từng thời gian làm việc gì? Ở đâu? Giữ chức vụ gì về Đảng, chính quyền, trong lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức văn hóa, giáo dục, khoa học, xã hội... (ghi cả thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, tái ngũ, đi học, đi chữa bệnh, đi nghỉ mát, tham quan nước ngoài, bị bắt, bị tù, bị gián đoạn liên lạc hoặc không hoạt động nếu có...).

17. Đặc điểm lịch sử: Ghi rõ lý do bị gián đoạn hoặc không sinh hoạt đảng (nếu có); có bị bắt, bị tù không (do chính quyền nào, từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu). Có tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, trụ sở của tổ chức đặt ở đâu?). Đã tham gia các chức sắc gì trong các tôn giáo.

18. Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua: Ghi rõ đã học những lớp lý luận chính trị hay chuyên môn, nghiệp vụ nào, theo chương trình gì; cấp nào mở, tên trường, thời gian học, ở đâu; học chính quy hay tại chức; tên văn bằng hoặc chứng chỉ được cấp.

19. Đi nước ngoài: Ghi rõ thời gian từ tháng năm nào đến tháng năm nào, đi nước nào; cơ quan, đơn vị, tổ chức nào quyết định (chỉ ghi các trường hợp đi học tập, lao động hợp tác, công tác...từ 3 tháng trở lên).

20. Khen thưởng: Ghi rõ tháng năm, hình thức được khen thưởng (từ bằng khen trở lên), cấp nào quyết định; các danh hiệu được Nhà nước phong tặng: Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân...

21. Kỷ luật: Ghi rõ tháng năm, lý do sai phạm, hình thức kỷ luật (kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên). Cấp nào quyết định.

22. Hoàn cảnh gia đình: Ghi rõ những người chủ yếu trong gia đình như:

- Đối với ông, bà, nội ngoại của bản thân, của vợ (hoặc chồng): Ghi rõ họ tên, năm sinh, quê quán, nơi cư trú, nghề nghiệp, lịch sử chính trị của từng người theo Quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về bảo vệ chính trị nội bộ.

- Cha, mẹ đẻ (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ); cha, mẹ vợ (hoặc cha, mẹ chồng); vợ (hoặc chồng). Ghi rõ: họ và tên, năm sinh, nơi sinh, quê quán; nơi cư trú, nghề nghiệp, thành phần giai cấp, lịch sử chính trị của từng người qua các thời kỳ và chính trị hiện nay theo Quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về bảo vệ chính trị nội bộ; việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

+ Về thành phần giai cấp: ghi rõ thành phần giai cấp trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong cải cách ruộng đất năm 1954 (ở miền Bắc) hoặc trong cải tạo công, nông, thương nghiệp năm 1976 ở các tỉnh, thành phố phía Nam từ Quảng Trị trở vào như: cố nông, bần nông, trung nông, phú nông, địa chủ, công chức, viên chức, dân nghèo, tiểu thương, tiểu chủ, tiểu tư sản, tư sản... (nếu có sự thay

đổi thành phần giai cấp cần ghi rõ lý do). Nếu thành phần gia đình không được quy định ở các thời điểm nêu trên và hiện nay thì bỏ trống mục này.

+ Về lịch sử chính trị của từng người: Ghi rõ đã tham gia tổ chức cách mạng; làm công tác gì, giữ chức vụ gì? Tham gia hoạt động và giữ chức vụ gì trong tổ chức chính quyền, đoàn thể, đảng phái nào... của đế quốc hoặc chế độ cũ; hiện nay, những người đó làm gì? Ở đâu? Nếu đã chết thì ghi rõ lý do chết, năm nào? Tại đâu?

- Anh chị em ruột của bản thân, của vợ (hoặc chồng); các con bao gồm con đẻ, con nuôi có đăng ký hợp pháp: Ghi rõ họ tên, năm sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp, hoàn cảnh, kinh tế, việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của từng người.

23. Tự nhận xét: Ghi những ưu, khuyết điểm chính của bản thân về các mặt phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác và quan hệ quần chúng; sự tín nhiệm của quần chúng và đảng viên ở đơn vị công tác, làm việc đối với bản thân như thế nào?

24. Cam đoan và ký tên: Ghi rõ "Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực và chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đã khai trong lý lịch"; ngày, tháng, năm, ký và ghi rõ họ tên.

Lưu ý: Chi bộ, cấp ủy cơ sở chưa nhận xét, chưa chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch mà chỉ đóng dấu giáp lai vào tất cả các trang và ảnh trong lý lịch của người xin vào Đảng; gửi công văn đề nghị thẩm tra hoặc cử đảng viên đi thẩm tra lý lịch.

Không được cử người vào Đảng hoặc người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột, con đẻ, con nuôi có đăng ký hợp pháp) của người vào Đảng đi thẩm tra lý lịch.

25. Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng nơi đến thẩm tra lý lịch của người xin vào Đảng:

a) Nhận xét của chi ủy, chi bộ; ban thường vụ hoặc của ban chấp hành đảng bộ cơ sở nơi đến thẩm tra

Viết những nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục "Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng..." ở phần cuối bản "Lý lịch của người xin vào Đảng". Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ, đóng dấu của cấp ủy.

b) Nhận xét của cơ quan tổ chức hoặc của thường trực cấp ủy cấp trên cơ sở (nếu có)

Viết những nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể thường trực cấp ủy hoặc lãnh đạo ban tổ chức cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục "Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng..." ở phần cuối bản "Lý lịch của người xin vào Đảng". Người thay mặt thường trực cấp ủy hoặc lãnh đạo ban tổ chức xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ, đóng dấu của cấp ủy hoặc ban tổ chức.

26. Nhận xét của chi ủy hoặc của chi bộ (nơi không có chi ủy): Sau khi có kết quả thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng, chi bộ nhận xét, bí thư hoặc phó bí thư ghi rõ bản lý lịch đã khai đúng sự thật chưa? Không đúng ở điểm nào? Có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay không? Quan điểm, lập trường, phẩm chất đạo đức, lối sống và quan hệ quần chúng... của người xin vào Đảng?

Tình huống thực tiễn

Tình huống 1: Khai thiếu thông tin về người thân

Tình huống: Một SV khi khai lý lịch chỉ ghi thông tin cha, mẹ, mà không khai về ông bà nội – ngoại, anh chị em ruột.

Câu hỏi: Đây có phải là vi phạm không, xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Có. Theo Quy định 294-QĐ/TW, lý lịch đảng viên phải khai đầy đủ quan hệ gia đình trong và ngoài nước. Chi bộ yêu cầu bổ sung, nếu cố tình giấu thông tin thì sẽ bị coi là thiếu trung thực, không đủ điều kiện xem xét kết nạp.

Tình huống 2: Gia đình có người vi phạm pháp luật

Tình huống: Một HS khi khai lý lịch đã ghi rõ ông nội từng bị xử lý hình sự.

Câu hỏi: Trường hợp này có được xem xét kết nạp không?

Phương án trả lời: Vẫn có thể. Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, những người cần thẩm tra về lý lịch gồm có:

- Người vào Đảng.

- Cha, mẹ đẻ, cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Vì vậy, ông nội không thuộc đối tượng thẩm tra. Học sinh này đã khai lý lịch trung thực, đầy đủ, nếu đáp ứng những điều kiện khác, đảm bảo tiêu chuẩn hoàn toàn có thể kết nạp.

Tình huống 3: Khai không thống nhất thông tin

Tình huống: Một SV ghi trong lý lịch rằng cha là công nhân, nhưng địa phương xác nhận cha là chủ hộ kinh doanh cá thể.

Câu hỏi: Xử lý thế nào khi có sự sai khác?

Phương án trả lời: Đây là lỗi khai không chính xác. Chi bộ cần làm rõ: nếu do thiếu hiểu biết thì yêu cầu chỉnh sửa, khai lại cho đúng; nếu cố tình che giấu để tạo thuận lợi vào Đảng thì coi là thiếu trung thực, sẽ không được xem xét kết nạp.

Tình huống 4: Ghi nhầm thời gian học tập

Tình huống: Một HS khai thời gian học cấp 2 từ 2018–2022, nhưng thực tế là 2017–2021.

Câu hỏi: Có ảnh hưởng đến kết quả xét kết nạp không?

Phương án trả lời: Đây là lỗi kỹ thuật, không ảnh hưởng bản chất. Chi bộ yêu cầu đính chính, bổ sung tài liệu minh chứng. Điều quan trọng là phải nhất quán, chính xác, tránh để hồ sơ sai sót kéo dài.

Tình huống 5: Không khai quan hệ với người thân ở nước ngoài

Tình huống: Một SV có anh trai đang du học tại Nhật Bản nhưng không khai trong lý lịch.

Câu hỏi: Có phải vi phạm không?

Phương án trả lời: Có. Theo Quy định 294-QĐ/TW và Hướng dẫn số 06-HD/TW mặc dù anh trai không phải đối tượng phải thẩm tra, tuy nhiên đảng viên phải khai đầy đủ quan hệ thân nhân, kể cả nhân thân đang ở nước ngoài. Nếu khai thiếu do vô ý thì yêu cầu bổ sung; nếu cố tình giấu thì coi là thiếu trung thực, vi phạm tư cách, không được xem xét kết nạp

Tình huống 6: Khai nhầm địa chỉ cư trú

Tình huống: Một HS khai địa chỉ thường trú ở quê, nhưng thực tế gia đình đã chuyển hộ khẩu lên thành phố 3 năm nay.

Câu hỏi: Chi bộ có chấp nhận lý lịch này không?

Phương án trả lời: Không. Lý lịch phải phản ánh đúng nơi cư trú hiện tại. Chi bộ yêu cầu điều chỉnh, xác nhận lại. Nếu để sai lệch thì quá trình thẩm tra sẽ gặp khó khăn.

Tình huống 7: Viết tắt, viết không rõ ràng

Tình huống: Một SV khai nghề nghiệp của cha là "KD" (kinh doanh), không ghi cụ thể.

Câu hỏi: Có hợp lệ không?

Phương án trả lời: Không. Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, lý lịch phải khai đầy đủ, rõ ràng, vì vậy không viết tắt, không dùng ký hiệu. Chi bộ yêu cầu viết lại, làm rõ ngành nghề, địa điểm, đơn vị công tác của thân nhân SV.

Kết luận:

Khai lý lịch đảng viên là trách nhiệm và cũng là thử thách đầu tiên về tính trung thực của người xin vào Đảng. Với HSSV, chi bộ phải hướng dẫn cẩn thận, vì đây là đối tượng còn ít kinh nghiệm. Các tình huống thực hành trên cho thấy: nếu khai thiếu, sai, không trung thực thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả xem xét kết nạp.

2.4. Thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng

Thẩm tra, xác minh lý lịch là khâu bắt buộc và rất quan trọng trong công tác kết nạp đảng viên. Mục đích là làm rõ về nhân thân, quan hệ gia đình, chính trị, đạo đức, lối sống của người xin vào Đảng để bảo đảm việc kết nạp đúng tiêu chuẩn.

Thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng là một bước then chốt, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng công tác kết nạp đảng viên, bởi nó không chỉ là thủ tục hành chính mà còn là hàng rào chính trị nhằm bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của Đảng ngay từ khâu đầu tiên. Đây chính là "bộ lọc" quan trọng để lựa chọn đúng những quần chúng ưu tú, thực sự đủ phẩm chất, năng lực và uy tín để đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Đối với HSSV, yêu cầu đặt ra trong thẩm tra lý lịch càng cần được tiến hành khách quan, thận trọng, khoa học, tránh mọi biểu hiện hình thức hoặc chiếu lệ. Bởi lẽ, đây là lực lượng trẻ, đang trong quá trình hình thành nhân cách, dễ chịu tác động từ môi trường gia đình, nhà trường và xã hội. Nếu quá trình thẩm tra thiếu chặt chẽ sẽ dẫn đến nguy cơ kết nạp những người chưa thực sự tiêu biểu; ngược lại, nếu làm máy móc, hình thức sẽ gây tâm lý nặng nề, làm giảm ý chí phấn đấu của những đoàn viên, SV ưu tú.

Điểm cốt lõi trong công tác này không chỉ là kiểm tra, xác minh lý lịch theo quy định, mà còn cần kết hợp chặt chẽ giữa việc sàng lọc với giáo dục, rèn luyện ý thức chính trị và đạo đức cho thế hệ trẻ. Việc nhấn mạnh tính trung thực trong kê khai, tính trách nhiệm trước tập thể và với Đảng là cách để giáo dục HSSV thấy rõ rằng, việc trở thành đảng viên không đơn thuần là vinh dự cá nhân, mà còn là sự cam kết về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và trách nhiệm xã hội.

Như vậy, thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng trong HSSV không chỉ là một khâu kỹ thuật, mà còn mang ý nghĩa giáo dục và định hướng quan trọng. Làm tốt công tác này sẽ vừa bảo đảm chất lượng đội ngũ đảng viên trẻ, vừa góp phần hình thành thế hệ kế cận trung thực, trách nhiệm, kiên định lý tưởng, qua đó trực tiếp nâng cao uy tín, sức chiến đấu và sự trường tồn của Đảng trong thời kỳ mới.

Theo Quy định 294-QĐ/TW, lý lịch đảng viên phải được thẩm tra kỹ lưỡng, đầy đủ, khách quan, chính xác, không được hình thức. Hướng dẫn 06-HD/TW yêu cầu chi bộ phải phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan liên quan để xác minh, đồng thời chịu trách nhiệm về kết quả báo cáo.

- Nếu người vào Đảng có người thân (mục 22) là đảng viên đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong lý lịch theo quy định thì không phải thẩm tra, xác minh về lịch sử chính trị nhưng phải thẩm tra, xác minh về chính trị hiện nay và việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

- Nếu người thân của người vào Đảng không phải là đảng viên thì thẩm tra, xác minh về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay và việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

Tóm lại, thẩm tra, xác minh lý lịch người xin vào Đảng là bước then chốt để bảo đảm chất lượng kết nạp. Với đối tượng HSSV, cần thực hiện khách quan, thận trọng, không hình thức, vừa kiểm tra chặt chẽ, vừa kết hợp giáo dục ý thức trung thực, trách nhiệm với Đảng.

Tình huống thực tiễn:

Tình huống 1: Gia đình có người định cư ở nước ngoài

Tình huống: Một SV xin vào Đảng, trong lý lịch ghi có chị ruột định cư tại Mỹ.

Câu hỏi: Chi bộ phải xác minh thông tin này như thế nào?

Phương án trả lời: Theo Quy định 294-QĐ/TW và Hướng dẫn số 06-HD/TW, chị gái không phải đối tượng thẩm tra. Nếu SV đã khai lý lịch rõ ràng, bản thân SV có lập trường tư tưởng vững vàng, đáp ứng tiểu chuẩnthì vẫn có thể xem xét kết nạp.

Tình huống 2: Có sự khác biệt giữa khai báo và xác minh

Tình huống: SV khai cha làm công nhân, nhưng địa phương xác minh cha đã nghỉ việc, hiện buôn bán nhỏ.

Câu hỏi: Đây có phải là vi phạm không?

Phương án trả lời: Nếu do nhầm lẫn, thiếu cập nhật thì yêu cầu chỉnh sửa. Nếu cố tình che giấu nghề nghiệp thật để dễ kết nạp thì coi là thiếu trung thực, không đủ điều kiện kết nạp (theo Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025).

Tình huống 3: Gia đình từng bị xử lý hành chính

Tình huống: Một HS có mẹ từng bị xử phạt hành chính vì vi phạm trật tự xây dựng.

Câu hỏi: Có ảnh hưởng đến việc kết nạp không?

Phương án trả lời: Không trực tiếp. Vi phạm hành chính của thân nhân không đồng nghĩa loại trừ kết nạp. Nhưng chi bộ phải xác minh rõ bản thân HS có trong sạch, gương mẫu hay không (theo Hướng dẫn 06).

Tình huống 4: Bản thân bị kỷ luật của Đoàn

Tình huống: Một SV trong quá khứ từng bị kỷ luật khiển trách vì vi phạm nội quy ký túc xá, nhưng nay đã sửa chữa, phấn đấu tốt.

Câu hỏi: Khi thẩm tra lý lịch, có cần ghi lại vi phạm này không?

Phương án trả lời: Có. Thẩm tra phải khách quan, đầy đủ. Tuy nhiên, chi bộ sẽ xem xét sự tiến bộ, quá trình rèn luyện hiện tại. Nếu đã khắc phục thì vẫn có thể xem xét kết nạp.

Tình huống 5: Có đơn tố cáo nặc danh

Tình huống: Trong thời gian xem xét kết nạp một SV, chi bộ nhận được đơn tố cáo nặc danh cho rằng em này "quan hệ bạn bè không lành mạnh".

Câu hỏi: Chi bộ có phải dừng kết nạp không?

Phương án trả lời: Theo Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025, đơn nặc danh không phải là căn cứ duy nhất. Chi bộ cần thẩm tra, xác minh từ nhiều nguồn (Đoàn, Hội, bạn bè, thầy cô). Nếu không có bằng chứng cụ thể thì vẫn triển khai bình thường.

Tình huống 6: Thông tin trái chiều giữa các nguồn xác minh

Tình huống: Khi thẩm tra, địa phương đánh giá gia đình SV chấp hành tốt chủ trương, nhưng có hàng xóm phản ánh cha em thường xuyên say rượu.

Câu hỏi: Chi bộ xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Phải xác minh thêm từ nhiều kênh, có kết luận khách quan. Nếu hành vi không ảnh hưởng bản chất chính trị, đạo đức của người xin vào Đảng thì không phải trở ngại.

Tình huống 7: Quên khai quan hệ anh chị em

Tình huống: Một HS có anh trai đi nghĩa vụ quân sự nhưng không khai trong lý lịch.

Câu hỏi: Có ảnh hưởng đến việc thẩm tra không?

Phương án trả lời: Có. Phải khai bổ sung, vì lý lịch đảng viên yêu cầu khai rõ toàn bộ anh chị em ruột. Nếu do sơ suất thì cho sửa, nếu cố tình giấu thì xem xét tư cách.

Tình huống 8: SV ở trọ ngoài địa bàn ký túc xá

Tình huống: Một SV học tập ở thành phố nhưng ở trọ, không đăng ký tạm trú.

Câu hỏi: Chi bộ cần thẩm tra thế nào?

Phương án trả lời: Vẫn phải thẩm tra cả tại quê quán và nơi ở hiện nay. Chi bộ phối hợp với chính quyền địa phương nơi tạm trú để có thông tin đầy đủ, bảo đảm hồ sơ khách quan. Bởi, căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 27 Luật cư trú năm 2020: công dân đến sinh sống tại chỗ ở hợp pháp ngoài phạm vi đơn vị hành chính cấp xã nơi đã đăng ký thường trú để lao động, học tập hoặc vì mục đích khác từ 30 ngày trở lên thì phải thực hiện đăng ký tạm trú. Theo Quy định trong Điều lệ Đảng, để trở thành đảng viên thì một trong những điều kiện cần phải đáp ứng đó là: "chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước".

Như vậy, nếu SV không đăng ký tạm trú theo quy định thì có nghĩa đã vi phạm quy định về đăng ký và quản lý cư trú. Đây là một căn cứ quan trọng để xem xét kết nạp Đảng.

CHUYÊN ĐỀ 3
QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN LÀ HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Quản lý hồ sơ, giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên mới

1.1. Quản lý hồ sơ đảng viên mới

Quản lý hồ sơ đảng viên mới là nhiệm vụ quan trọng của chi bộ và cấp ủy nhằm bảo đảm tính chặt chẽ, khoa học, chính xác trong công tác đảng viên. Hồ sơ là căn cứ pháp lý để theo dõi quá trình rèn luyện, phấn đấu, phục vụ cho việc xét công nhận đảng viên chính thức.

Việc quản lý hồ sơ đảng viên thực hiện theo Quy định 294-QĐ/TW thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, cụ thể như sau:

a) Khi xem xét kết nạp vào Đảng

(1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng;

(2) Đơn xin vào Đảng;

(3) Lý lịch của người xin vào Đảng và các văn bản thẩm tra kèm theo;

(4) Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ;

(5) Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc của công đoàn cơ sở (nếu có);

(6) Tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với người vào Đảng;

b) Sau khi chi bộ xét, đồng ý kết nạp vào Đảng

(1) Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ;

(2) Báo cáo thẩm định của đảng ủy bộ phận (nếu có);

(3) Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở;

(4) Quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền;

(5) Lý lịch đảng viên;

(6) Phiếu đảng viên.

c) Khi đảng viên đã được công nhận chính thức có thêm các tài liệu sau:

(1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới;

(2) Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị;

(3) Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ;

(4) Tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị;

(5) Nghị quyết xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ;

(6) Báo cáo thẩm định của đảng ủy bộ phận (nếu có);

(7) Nghị quyết xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở;

(8) Quyết định công nhận đảng viên chính thức và quyết định phát thẻ đảng viên, quyết định tặng Huy hiệu Đảng của cấp ủy có thẩm quyền;

(9) Các bản bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm;

(10) Các bản thẩm tra, kết luận về lý lịch đảng viên (nếu có);

(11) Các quyết định của cấp có thẩm quyền về điều động, bổ nhiệm, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, chuyên ngành, phục viên, xuất ngũ, kỷ luật, khen thưởng; bản sao các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học...;

(12) Hệ thống giấy giới thiệu sinh hoạt đảng từ khi vào Đảng;

(13) Các bản tự kiểm điểm hằng năm (của 03 năm gần nhất) và khi chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên.

Ngoài những tài liệu trên, những tài liệu khác kèm theo trong hồ sơ đảng viên đều là tài liệu tham khảo.

- Các tài liệu trong hồ sơ đảng viên (trừ phiếu đảng viên được sắp xếp quản lý theo quy định riêng) được ghi vào bản mục lục tài liệu và sắp xếp theo trình tự như trên, đưa vào túi hồ sơ để quản lý; bản mục lục các tài liệu trong hồ sơ đảng viên phải được cấp ủy quản lý hồ sơ đảng viên kiểm tra, xác nhận, ký và đóng dấu cấp ủy.

Đối với đảng viên mới là HSSV, việc quản lý hồ sơ không chỉ mang tính hành chính đơn thuần mà còn phản ánh một quá trình rèn luyện, phấn đấu đặc thù gắn liền với môi trường giáo dục. Nếu như ở các chi bộ cơ quan, đơn vị sản xuất,

kinh doanh, hồ sơ đảng viên chủ yếu tập trung vào thành tích công tác và phẩm chất chính trị, thì trong trường học, hồ sơ đảng viên cần bổ sung, cập nhật thường xuyên những minh chứng cụ thể về kết quả học tập, thái độ rèn luyện, kỷ luật, cũng như sự tham gia tích cực trong các phong trào Đoàn, Hội và hoạt động tập thể.

Trước hết, kết quả học tập là một trong những chỉ số quan trọng phản ánh năng lực, ý thức và trách nhiệm của đảng viên HSSV. Việc lưu giữ, theo dõi kết quả học tập không chỉ để đánh giá khả năng hoàn thành nhiệm vụ chính trị gắn với vai trò người học, mà còn là căn cứ khẳng định sự gương mẫu, tính tiên phong của đảng viên trẻ trong môi trường tri thức.

Bên cạnh đó, rèn luyện đạo đức, lối sống và ý thức kỷ luật là phương diện đặc biệt cần quan tâm. Hồ sơ đảng viên cần ghi nhận quá trình tu dưỡng của họ thông qua nhận xét của giáo viên chủ nhiệm, giảng viên cố vấn học tập, tổ chức Đoàn , Hội, cũng như qua sự đánh giá của tập thể lớp, khoa. Đây là kênh thông tin khách quan giúp chi bộ có cái nhìn toàn diện về sự trưởng thành của đảng viên trẻ.

Ngoài ra, sự tham gia các phong trào, hoạt động đoàn thể và phong trào thi đua trong nhà trường cũng phải được phản ánh đầy đủ trong hồ sơ. Đây là bằng chứng sinh động cho thấy vai trò nòng cốt, tiên phong của đảng viên trẻ trong việc dẫn dắt, cổ vũ bạn bè tham gia hoạt động tập thể, đồng thời thể hiện trách nhiệm của họ với cộng đồng.

Có thể khẳng định rằng, quản lý hồ sơ đảng viên mới trong HSSV chính là công cụ quan trọng để chi bộ trường học, chi bộ SV, chi bộ khoa theo dõi và đánh giá sự tiến bộ toàn diện của đảng viên trẻ. Từ đó, chi bộ không chỉ có căn cứ xác đáng khi xem xét công nhận đảng viên chính thức, mà còn góp phần rèn luyện, giáo dục, tạo môi trường cho đảng viên mới phấn đấu, trưởng thành đúng định hướng. Điều này không chỉ bảo đảm chất lượng kết nạp, mà còn củng cố niềm tin, sự lan tỏa của Đảng ngay trong môi trường giáo dục – nơi đào tạo thế hệ kế cận của đất nước.

*** Một số tình huống thực tiễn**

Tình huống 1: Một đảng viên mới là SV khi chuyển trường vì lý do học tập, hồ sơ đảng viên chưa được bàn giao đầy đủ giữa hai đơn vị.

Câu hỏi: Trường hợp này chi bộ cần làm gì?

Phương án trả lời: Theo Khoản c, Mục 8, Hướng dẫn số 06-HD/TW về việc Quản lý hồ sơ khi chuyển sinh hoạt đảng thì:

- Khi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng, cấp ủy nơi đảng viên chuyển đi làm đầy đủ thủ tục, niêm phong hồ sơ, giao cho đảng viên trực tiếp mang theo để báo cáo với cấp ủy nơi đảng viên chuyển đến; trường hợp đặc biệt thì tổ chức đảng chuyển hồ sơ.

Trong trường hợp này chi bộ cần thông tin cho SV được biết để liên hệ với cấp ủy nơi chuyển đi, hoàn thiện hồ sơ theo quy định, nếu hồ sơ thất lạc, cần báo cáo cấp ủy cơ sở, đồng thời hoàn thiện hồ sơ. Đảm bảo quyền sinh hoạt của đảng viên không bị gián đoạn.

Tình huống 2: Đảng viên mới là HS chưa nộp bổ sung bản lý lịch có xác nhận của địa phương vì gia đình còn chậm trễ.

Câu hỏi: Chi bộ xử lý ra sao?

Phương án trả lời: Hồ sơ đảng viên phải được hoàn thiện theo đúng quy định. Chi bộ cần đôn đốc, nhắc nhở đảng viên phối hợp gia đình hoàn thiện. Nếu sau thời gian quy định mà không bổ sung, chi bộ phải báo cáo cấp ủy cấp trên để xem xét.

1.2. Giới thiệu sinh hoạt cho đảng viên mới

Giới thiệu sinh hoạt cho đảng viên mới là một bước quan trọng, mang tính định hướng và giáo dục chính trị sâu sắc. Đây là khâu mở đầu trong quá trình rèn luyện, thử thách, giúp đảng viên dự bị nhanh chóng nắm bắt, hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc những nguyên tắc, quy định của Đảng, đồng thời phát huy tinh thần trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia sinh hoạt chi bộ. Không chỉ dừng lại ở thủ tục sau kết nạp, giới thiệu sinh hoạt còn góp phần

định hình tư duy, thái độ và phương pháp phấn đấu để đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

Theo Quy định số 294-QĐ/TW và Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngay sau khi được kết nạp, đảng viên mới phải tham gia sinh hoạt chi bộ tại cơ sở. Đồng thời, chi bộ có trách nhiệm phân công đảng viên chính thức kèm cặp, hướng dẫn, bảo đảm quá trình hòa nhập, rèn luyện và trưởng thành của đảng viên mới diễn ra liên tục, có sự đồng hành và giám sát chặt chẽ. Trong quá trình giới thiệu, các nội dung trọng tâm cần được nhấn mạnh là ý nghĩa của sinh hoạt chi bộ, nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần tự phê bình và phê bình, quyền và nghĩa vụ của đảng viên dự bị, cũng như yêu cầu gắn kết việc sinh hoạt Đảng với học tập, rèn luyện và tham gia các phong trào tập thể.

Đặc biệt, đối với đối tượng HSSV, việc giới thiệu sinh hoạt cần được tổ chức theo hình thức ngắn gọn, dễ hiểu, gần gũi, tránh khô cứng hoặc nặng về lý thuyết. Thay vào đó, chi bộ nên tổ chức những buổi sinh hoạt chuyên đề gắn với tình huống thực tiễn như: cách xử lý mâu thuẫn trong tập thể lớp, phát huy tinh thần học tập gương mẫu, hay kỹ năng đấu tranh phản bác quan điểm sai trái trên mạng xã hội. Những tình huống này vừa giúp đảng viên mới dễ tiếp nhận, vừa tạo cơ hội để họ rèn luyện khả năng xử lý công việc thực tiễn, qua đó củng cố nhận thức về trách nhiệm và vai trò tiên phong của mình.

Việc giới thiệu sinh hoạt cũng cần mang tính định hướng lâu dài, giúp đảng viên mới thấy rõ rằng trở thành đảng viên trong nhà trường không chỉ là một vinh dự, mà còn là trách nhiệm lớn lao trước tập thể và xã hội. Đảng viên HSSV phải là hình mẫu tiên phong trong học tập, rèn luyện, lối sống, ý thức kỷ luật, cũng như trong các hoạt động phong trào. Thông qua quá trình này, đảng viên mới sẽ chủ động, tích cực tham gia sinh hoạt chi bộ, coi đó là môi trường để phấn đấu, trưởng thành, và khẳng định vai trò nòng cốt của mình trong tập thể học đường.

Tình huống 3: Một đảng viên mới là SV khi tham gia buổi sinh hoạt đầu tiên tỏ ra bỡ ngỡ, không phát biểu ý kiến vì cho rằng “cứ nghe là đủ”.

Câu hỏi: Chi bộ cần làm gì để hỗ trợ đảng viên mới?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025, Chi bộ cần giới thiệu rõ nguyên tắc sinh hoạt dân chủ, khuyến khích đảng viên mới mạnh dạn bày tỏ chính kiến. Đảng viên hướng dẫn có thể trao đổi riêng, gợi ý nội dung phát biểu. Nếu đảng viên mới im lặng kéo dài, chi bộ cần nhắc nhở và coi đây là tiêu chí rèn luyện.

Tình huống 4: Đảng viên mới là HS bị trùng lịch học thêm với thời gian sinh hoạt chi bộ, dẫn đến thường xuyên vắng mặt.

Câu hỏi: Có chấp nhận lý do này không, và chi bộ cần xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 22 Điều lệ Đảng năm 2011 thì Đảng bộ cơ sở họp thường lệ mỗi năm hai lần; họp bất thường khi cần. Chi bộ cơ sở họp thường lệ mỗi tháng một lần; họp bất thường khi cần; Căn cứ quy định trên, tại mục 21 Quy định 294-QĐ/TW năm 2025 đã hướng dẫn sinh hoạt định kỳ của đảng bộ cơ sở, chi bộ như sau:

- Đảng bộ cơ sở họp thường lệ mỗi năm hai lần vào dịp đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và tổng kết công tác cuối năm, họp bất thường khi cần.

- Nội dung sinh hoạt đảng bộ: Báo cáo kết quả hoạt động của đảng bộ, của đảng ủy trong thời gian qua, xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thời sự trong nước và thế giới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm của đảng bộ; thông báo kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của đảng ủy đối với các chi bộ, đảng viên; giải đáp ý kiến phê bình, chất vấn của đảng viên và chi bộ.

- Đối với đảng bộ cơ sở có đông đảng viên, hoạt động phân tán, địa bàn rộng, đơn vị lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, cấp ủy cơ sở căn cứ vào tình hình cụ thể để tổ chức sinh hoạt theo cụm, phân công cấp ủy viên phụ trách, bảo đảm nội dung sinh hoạt của đảng bộ như đã nêu trên.

- Việc thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở một số đảng bộ, chi bộ đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dẫn của Ban Bí thư.

Theo khoản 8.1 Điều 8 Quy định 24-QĐ/TW năm 2021 quy định như sau:

Chi bộ xem xét, đề nghị cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên đối với các trường hợp sau: Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí ba tháng trong năm mà không có lý do chính đáng; đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự huỷ thẻ đảng viên; đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau thời gian 12 tháng phấn đấu không tiến bộ; đảng viên hai năm liền vi phạm tư cách đảng viên; đảng viên không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

Bởi vậy đảng viên phải có trách nhiệm tham gia sinh hoạt định kỳ, không được tự ý vắng mặt. Chi bộ cần nhắc nhở, đồng thời có thể điều chỉnh thời gian sinh hoạt để tạo thuận lợi, nhưng đảng viên mới cũng phải ưu tiên thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Nếu tiếp tục vắng mặt không lý do, sẽ bị đưa vào kiểm điểm theo quy định

Tình huống 5: Trong buổi sinh hoạt, đảng viên mới đăng ký ý kiến nhưng phát biểu lạc đề, chưa bám sát nội dung nghị quyết chi bộ.

Câu hỏi: Đây có phải vi phạm không?

Phương án trả lời: Đây không phải vi phạm, mà là biểu hiện còn non kinh nghiệm. Chi bộ cần ghi nhận tinh thần tham gia, đồng thời hướng dẫn cách phát biểu ngắn gọn, đúng trọng tâm. Đây chính là một phần của việc kèm cặp, rèn luyện đảng viên mới.

Kết luận: Quản lý hồ sơ và giới thiệu sinh hoạt cho đảng viên mới là hai công việc có quan hệ mật thiết. Hồ sơ đầy đủ, quản lý chặt chẽ là căn cứ để giám sát quá trình rèn luyện. Giới thiệu sinh hoạt bài bản, thiết thực giúp đảng viên mới nhanh chóng hòa nhập, phát huy trách nhiệm và vai trò tiên phong trong môi trường học tập và sinh hoạt tập thể.

2. Phân công nhiệm vụ đảng viên

2.1. Sự cần thiết của việc phân công nhiệm vụ đảng viên

Phân công nhiệm vụ cho đảng viên là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, thể hiện tính tổ chức, kỷ luật và sức mạnh lãnh đạo của Đảng.

Đây không chỉ là yêu cầu mang tính thủ tục hành chính, mà còn là một nội dung cốt lõi để bảo đảm mỗi đảng viên đều có trách nhiệm cụ thể, có môi trường rèn luyện và có điều kiện để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mình trong thực tiễn.

Trước hết, việc phân công nhiệm vụ là cơ sở để gắn trách nhiệm cụ thể của đảng viên với hoạt động của chi bộ và tổ chức Đảng. Mỗi đảng viên khi được giao nhiệm vụ sẽ ý thức rõ hơn vai trò, trách nhiệm của mình, từ đó nỗ lực hoàn thành, góp phần trực tiếp vào kết quả chung của tập thể. Nếu không có sự phân công rõ ràng, trách nhiệm của từng đảng viên dễ bị mờ nhạt, hiệu quả hoạt động của chi bộ sẽ bị giảm sút.

Thứ hai, phân công nhiệm vụ là phương thức rèn luyện, thử thách và đánh giá đảng viên. Qua việc hoàn thành nhiệm vụ được giao, tổ chức Đảng có thể kiểm nghiệm phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác của từng đảng viên; kịp thời biểu dương những tấm gương tiêu biểu, đồng thời uốn nắn, giúp đỡ những đảng viên còn hạn chế. Đây cũng là cơ sở để đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên hàng năm một cách khách quan, minh bạch.

Thứ ba, phân công nhiệm vụ giúp đảm bảo sự công bằng, dân chủ, phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể. Khi mọi đảng viên đều được giao nhiệm vụ phù hợp, không ai đứng ngoài công việc chung, sẽ tạo ra sự đồng đều trong cống hiến, khắc phục tình trạng ỷ lại hoặc buông lỏng trách nhiệm. Nhờ vậy, chi bộ trở thành một khối đoàn kết, gắn bó, cùng nhau phấn đấu vì mục tiêu chung.

Thứ tư, việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên còn mang ý nghĩa giáo dục, định hướng và phát triển năng lực cá nhân. Đối với những đảng viên trẻ, đảng viên dự bị, nhất là HSSV mới đứng trong hàng ngũ của Đảng, nhiệm vụ được giao là cơ hội thực tiễn để họ học hỏi, trưởng thành, khẳng định bản thân. Đó cũng chính là cách Đảng tạo điều kiện cho thế hệ kế cận rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực công tác, chuẩn bị cho họ trở thành cán bộ, lãnh đạo trong tương lai.

Cuối cùng, có thể khẳng định rằng, phân công nhiệm vụ cho đảng viên là biện pháp cụ thể hóa nguyên tắc tổ chức, bảo đảm Đảng luôn là một tổ chức chặt

chẽ, kỷ luật, gắn bó với thực tiễn và không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu. Đây là yêu cầu tất yếu, khách quan, có ý nghĩa sống còn đối với sự phát triển của Đảng trong mọi giai đoạn cách mạng.

2.2. Yêu cầu trong thực hiện phân công nhiệm vụ đảng viên

Phân công nhiệm vụ cho đảng viên là một khâu quan trọng trong công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện đội ngũ đảng viên, đặc biệt đối với những đảng viên trẻ là HSSV. Đây không chỉ là biện pháp cụ thể hóa trách nhiệm chính trị của từng cá nhân trong chi bộ, mà còn là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng rèn luyện và sự trưởng thành của đảng viên. Muốn làm tốt, việc phân công nhiệm vụ cần đảm bảo một số yêu cầu cơ bản sau:

Một là, phải phù hợp với đặc điểm, trình độ và điều kiện cụ thể của đảng viên. Đối với HSSV, nhiệm vụ thường gắn với học tập, rèn luyện, tham gia phong trào Đoàn, Hội, giữ gìn nếp sống văn hóa, kỷ luật của nhà trường. Phân công phù hợp sẽ giúp phát huy điểm mạnh, đồng thời rèn luyện, khắc phục điểm yếu.

Hai là, nhiệm vụ phải rõ ràng, cụ thể, có tiêu chí đánh giá để làm cơ sở kiểm tra, giám sát.

Một nhiệm vụ chung chung sẽ dễ dẫn đến tình trạng đảng viên thực hiện hình thức, không rõ kết quả, khó kiểm chứng mức độ hoàn thành. Vì vậy, chi bộ cần cụ thể hóa từng nhiệm vụ gắn với các tiêu chí định lượng và định tính, có thời hạn, có yêu cầu cụ thể. Ví dụ: "tham gia ít nhất 80% các hoạt động phong trào do Đoàn trường tổ chức"; "hoàn thành kế hoạch nghiên cứu khoa HS viên trong năm học"; "xây dựng chuyên đề học tập, báo cáo kết quả trước chi đoàn"; "đảm bảo rèn luyện đạo đức, không vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường". Những tiêu chí rõ ràng giúp đảng viên có định hướng phấn đấu, đồng thời tạo căn cứ khách quan để tổ chức đảng đánh giá.

Ba là, việc phân công phải công khai, dân chủ, minh bạch, bảo đảm mọi đảng viên đều thấy được trách nhiệm và vai trò của mình trong tập thể.

Nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng đòi hỏi việc giao nhiệm vụ không được áp đặt chủ quan, mà phải thảo luận dân chủ trong chi bộ, lắng nghe ý kiến

của đảng viên. Công khai, minh bạch vừa bảo đảm tính công bằng, tránh sự so bì, thắc mắc, vừa giúp mỗi đảng viên thấy rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình trong tập thể. Đặc biệt, đối với HSSV – lứa tuổi nhạy cảm với sự công bằng và minh bạch – nếu chi bộ làm tốt khâu này sẽ tạo động lực phấn đấu, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của tổ chức đảng.

Bốn là, phải đi kèm với cơ chế giám sát và đánh giá định kỳ, vừa để kịp thời động viên, khích lệ, vừa nhắc nhở, uốn nắn khi có thiếu sót.

Phân công nhiệm vụ không chỉ dừng ở giao việc, mà quan trọng hơn là theo dõi, giám sát, nhận xét quá trình thực hiện. Chi bộ cần tổ chức đánh giá định kỳ (theo tháng, theo học kỳ hoặc năm học) để kịp thời biểu dương, động viên những đảng viên làm tốt, đồng thời nhắc nhở, uốn nắn, khắc phục hạn chế của những người còn yếu. Hình thức đánh giá có thể thông qua sinh hoạt chi bộ định kỳ, báo cáo tự kiểm điểm của đảng viên, ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể nơi đảng viên sinh hoạt, học tập. Đây chính là cơ chế vừa khuyến khích, vừa ràng buộc trách nhiệm, giúp đảng viên không ngừng tiến bộ.

Năm là, gắn với cơ chế kèm cặp, giúp đỡ đảng viên dự bị.

Theo Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025, chi bộ có trách nhiệm phân công đảng viên chính thức kèm cặp, giúp đỡ đảng viên dự bị trong suốt quá trình thử thách. Việc kèm cặp không chỉ dừng ở hình thức, mà cần đi vào thực chất: hướng dẫn cách học tập nghị quyết, thực hiện nhiệm vụ, tham gia phong trào, rèn luyện đạo đức, lối sống. Đây vừa là phương thức "truyền lửa" kinh nghiệm, vừa là cách để tạo sự gắn bó, nâng cao ý thức phấn đấu của đảng viên mới. Đối với đảng viên dự bị, việc thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao chính là thước đo để đánh giá quá trình rèn luyện, là cơ sở quan trọng để chi bộ xem xét, quyết định công nhận đảng viên chính thức.

Sáu là, coi việc phân công nhiệm vụ là một tiêu chí đánh giá, sàng lọc đảng viên.

Đối với chi bộ trong nhà trường, việc giao và hoàn thành nhiệm vụ là một tiêu chuẩn quan trọng để nhận xét chất lượng đảng viên hằng năm, cũng như để

xem xét, đánh giá năng lực, phẩm chất, triển vọng phát triển lâu dài. Đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao không chỉ khẳng định bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm mà còn góp phần xây dựng uy tín cho Đảng trong quần chúng. Ngược lại, đảng viên lơ là, thiếu trách nhiệm sẽ bị chi bộ nhắc nhở, phê bình, thậm chí có thể xem xét kỷ luật theo quy định.

Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, chi bộ có trách nhiệm phân công đảng viên chính thức kèm cặp, giúp đỡ đảng viên dự bị; đồng thời đảng viên mới phải thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao, coi đó là tiêu chí đánh giá quá trình rèn luyện.

Có thể thấy, việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên – đặc biệt trong bối cảnh phát triển đảng viên là HSSV – vừa mang tính nguyên tắc, vừa mang tính thực tiễn, vừa là "thước đo" khách quan để đánh giá sự tiến bộ và bản lĩnh chính trị của mỗi đảng viên. Làm tốt nội dung này, chi bộ không chỉ góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên trẻ ưu tú, vững vàng, mà còn tạo nguồn kế cận, bảo đảm cho sự phát triển liên tục, bền vững của Đảng.

Phần thực hành: Tình huống và xử lý

Tình huống 1: Nhiệm vụ học tập

Tình huống: Một đảng viên mới là SV được chi bộ phân công nhiệm vụ "gương mẫu trong học tập, giúp đỡ bạn cùng lớp tiến bộ". Tuy nhiên, đồng chí chỉ chú ý đến kết quả của bản thân, không quan tâm hỗ trợ các bạn khác.

Câu hỏi: Chi bộ nên xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Căn cứ Điều 2 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định về nhiệm vụ của đảng viên như sau:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

- Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu

tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

Chấp hành quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở;

Tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt đảng và đóng đảng phí đúng quy định.Hơn thế, đây là nhiệm vụ được chi bộ phân công, đảng viên cần phải thực hiện theo đúng quy định.

Bởi vậy, đảng viên cần phải phục tùng tổ chức, phải thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức đã giao cho. Trong trường hợp này, Chi bộ nhắc nhở đảng viên mới nhận thức rằng nhiệm vụ không chỉ là đạt thành tích cá nhân, mà còn là trách nhiệm nêu gương, lan tỏa tinh thần học tập. Nhiệm vụ của đảng viên phải gắn với tập thể và không được xa rời quần chúng.

Sinh viên không thực hiện nhiệm vụ là vi phạm quy định của Đảng. Nếu tái phạm, chi bộ ghi nhận trong đánh giá rèn luyện và xem xét khi công nhận chính thức.

Tình huống 2: Nhiệm vụ phong trào

Tình huống: Chi bộ phân công đảng viên mới là HS phụ trách tổ chức các hoạt động trong chi đoàn, nhưng đồng chí lấy lý do bận học thêm để thoái thác.

Câu hỏi: Đảng viên mới có vi phạm không?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại Điều 2 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định về nhiệm vụ của đảng viên như sau:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

- Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

Chấp hành quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở;

Tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt đảng và đóng đảng phí đúng quy định.Hơn thế, đây là nhiệm vụ được chi bộ phân công, đảng viên cần phải thực hiện theo đúng quy định.

Vì vậy, đảng viên cần thực hiện theo sự phân công của tổ chức đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Trong trường hợp này, đảng viên dự bị phải tham gia đầy đủ hoạt động đoàn thể được tổ chức giao, coi đó là môi trường rèn luyện. Chi bộ cần nhắc nhở, động viên đảng viên sắp xếp thời gian hợp lý. Nếu cố tình né tránh, coi đó là biểu hiện thiếu trách nhiệm, sẽ bị kiểm điểm.

Tình huống 3: Nhiệm vụ tuyên truyền, nêu gương

Tình huống: Một đảng viên mới được giao nhiệm vụ tuyên truyền, vận động bạn bè không vi phạm nội quy ký túc xá. Tuy nhiên, chính đồng chí lại bị phát hiện vi phạm giờ giấc nhiều lần.

Câu hỏi: Xử lý ra sao?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại Điều 5 Quy định số 144-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới thì đảng viên cần phải "Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời", "Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp uỷ gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng" , đây là hành vi không gương mẫu, trái với nhiệm vụ được phân công. Chi bộ cần phê bình, yêu cầu kiểm điểm, đồng thời coi đây là tiêu chí đánh giá chưa hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên. Căn cứ Quy định 294-QĐ/TW, trường hợp không sửa chữa có thể bị xem xét không công nhận chính thức.

Tình huống 4: Nhiệm vụ trong nghiên cứu khoa học và lao động

Tình huống: Một đảng viên mới là SV được phân công tham gia nhóm nghiên cứu khoa học của khoa, nhưng lại bỏ ngang, không hoàn thành phần việc được giao.

Câu hỏi: Trách nhiệm của chi bộ và đảng viên mới trong trường hợp này là gì?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 3, Quy định số 144-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới thì người đảng viên cần: "Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc."

Khoản 1, Điều 5 cũng của Quy định trên cũng quy định đối với người đảng viên rằng: "Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp uỷ gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng."

Bởi vậy, việc đảng viên là sinh viên đó không thực hiện nhiệm vụ phân công của nhóm nghiên cứu khoa học, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, bỏ ngang gây khó khăn cho tiến độ thực hiện công việc nghiên cứu của nhóm là vi phạm quy định của Đảng.. Chi bộ cần kiểm tra, nhắc nhở, yêu cầu giải trình lý do, đồng thời có biện pháp hỗ trợ nếu khó khăn. Nếu là do thái độ thiếu trách nhiệm, chi bộ yêu cầu kiểm điểm, coi đây là căn cứ để đánh giá vào cuối kỳ.

Tình huống 5: Nhiệm vụ kèm cặp, giúp đỡ

Tình huống: Chi bộ phân công một đảng viên mới là SV tham gia nhóm hỗ trợ bạn học yếu kém. Ban đầu đồng chí hăng hái, nhưng sau đó lơ là, coi như hình thức.

Câu hỏi: Chi bộ cần giám sát thế nào?

Phương án trả lời: Căn cứ quy định tại Khoản 3, Điều 4, Quy định số 296-QĐ/TW thì cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với đảng viên về: Tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên., Trong trường hợp này, Chi bộ cần yêu cầu báo cáo kết quả cụ thể (ví dụ số buổi kèm học, mức độ tiến bộ của bạn được giúp đỡ). Nếu đảng viên chỉ làm hình thức, coi là chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tình huống 6. Phân công phù hợp

Tình huống: Căn cứ quy định tại Điều lệ Đảng, Chi bộ SV Trường Đại học A vừa kết nạp 02 đảng viên dự bị. Trong sinh hoạt chi bộ tháng, bí thư chi bộ đề xuất phân công nhiệm vụ cho từng người. Một đồng chí có kết quả học tập xuất sắc, nhưng ít tham gia phong trào tập thể; đồng chí còn lại học lực trung bình, song nhiệt tình, tích cực trong hoạt động Đoàn, Hội.

Chi bộ quyết định giao cho đảng viên thứ nhất nhiệm vụ phụ trách nhóm học tập, hỗ trợ SV yếu kém, phấn đấu tham gia một đề tài nghiên cứu khoa học.

Đảng viên thứ hai được giao nhiệm vụ tổ chức, vận động SV tham gia hoạt động tình nguyện hè, đồng thời cam kết nâng cao thành tích học tập trong học kỳ tới.

Sau 6 tháng, chi bộ đánh giá: cả hai đồng chí đều có sự tiến bộ, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đây là minh chứng cho việc phân công đúng năng lực, sở trường, đồng thời vẫn đặt ra yêu cầu rèn luyện toàn diện.

Kết luận: Phân công nhiệm vụ đảng viên, nhất là đảng viên mới là HSSV, vừa là yêu cầu bắt buộc của Điều lệ Đảng, vừa là cơ hội rèn luyện. Qua những tình huống thực tiễn, có thể thấy: phân công nhiệm vụ phải cụ thể, sát thực tế, có kiểm tra giám sát; đảng viên mới cần ý thức rõ trách nhiệm, coi đó là môi trường để trưởng thành, khẳng định bản thân trong tập thể.

3. Xét chuyển Đảng chính thức cho đảng viên mới

3.1. Các thủ tục xét chuyển Đảng chính thức cho đảng viên mới

Căn cứ theo Mục 4 Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09 tháng 6 năm 2025 quy định về hồ sơ thủ tục xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức (kể cả kết nạp lại), gồm có:

(1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới

Đảng viên dự bị phải học lớp bồi dưỡng đảng viên mới, được trung tâm chính trị xã, phường, đặc khu hoặc của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp giấy chứng nhận theo mẫu của Ban Tổ chức Trung ương.

(2) Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị

Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ kết nạp, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biện pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xem xét, công nhận đảng viên chính thức.

(3) Bản nhận xét về đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ

Đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét đảng viên dự bị nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ.

(4) Bản nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú

Chi ủy có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội mà người đó là thành viên; ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị để báo cáo chi bộ.

Trường hợp đặc biệt không phải lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên dự bị thực hiện theo quy định của Ban Bí thư.

(5) Nghị quyết của chi bộ, đảng ủy cơ sở và quyết định công nhận đảng viên chính thức của cấp ủy có thẩm quyền

a) Nội dung và cách tiến hành của chi bộ, đảng ủy bộ phận (nếu có), đảng ủy cơ sở, cấp có thẩm quyền xét, quyết định công nhận đảng viên chính thức thực hiện theo Điểm 3.6 và 3.7, Mục 3 Hướng dẫn Số 06-HD/TW

b) Sau khi có quyết định của cấp ủy có thẩm quyền công nhận đảng viên chính thức, chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) công bố quyết định trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất.

(6) Thủ tục xóa tên đảng viên dự bị vi phạm tư cách

a) Chi bộ xem xét, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên.

b) Đảng ủy cơ sở xem xét, nếu có hai phần ba đảng ủy viên trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

c) Ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên xem xét, nếu có trên một nửa số thành viên biểu quyết đồng ý xoá tên thì ra quyết định xoá tên.

d) Đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên ra quyết định xoá tên đảng viên dự bị nếu được sự đồng ý của ít nhất hai phần ba đảng ủy viên đương nhiệm.

3.2. Trình tự xét chuyển Đảng chính thức cho đảng viên mới

Trình tự xét chuyển Đảng chính thức đối với HSSV được thực hiện như sau:

Bước 1: Đảng viên dự bị học lớp bồi dưỡng Đảng viên mới

Sau khi tổ chức lễ kết nạp đảng viên, đảng viên dự bị được Chi bộ ra Nghị quyết tham gia học lớp bồi dưỡng đảng viên mới;

- Học và viết bài thu hoạch, được cấp giấy chứng nhận học lớp "Bồi dưỡng đảng viên mới".

Bước 2. Đảng viên dự bị tự kiểm điểm

- Sau 12 tháng kể từ ngày tổ chức lễ kết nạp đảng viên đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm gửi Chi bộ.

Bước 3. Nhận xét đảng viên dự bị

- Đảng viên được Chi bộ phân công giúp đỡ viết bản nhận xét về đảng viên dự bị (nếu hết tuổi Đoàn phải có 02 bản nhận xét của 02 đảng viên được phân công giúp đỡ);

- Chi bộ lấy ý kiến nhận xét của chỉ ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị nhận xét đảng viên 2 chiều

- Nếu đang trong thời gian là đảng viên dự bị, đảng viên chuyển cơ sở đào tạo sang đơn vị mới, Đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị viết bản nhận xét về đảng viên dự bị.

Bước 4. Đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Đối với đảng viên dự bị là HSSV

- Chi đoàn họp nhận xét và gửi Biên bản đề nghị đến Liên Chi đoàn, Liên Chi đoàn đề nghị công nhận đảng viên chính thức gửi Ban chấp hành Đoàn Trường;

- Liên Chi đoàn (nếu có) họp nhận xét và gửi biên bản đề nghị công nhận đảng viên chính thức gửi Ban Chấp hành Đoàn Trường;

- Ban Chấp hành Đoàn Trường họp tổng hợp ý kiến nhận xét đảng viên dự bị gửi Chi bộ;

Chi bộ tổng hợp các ý kiến nhận xét, họp xét, thông qua toàn bộ hồ sơ thủ tục, ra Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức gửi cấp ủy có thẩm quyền

- Chi bộ chuyển hồ sơ đề nghị xét chuyển đảng chính thức về Văn phòng Đảng Đoàn thể.

Bước 5. Chuẩn bị phiếu, hồ sơ để xin ý kiến Ban Chấp hành công nhận đảng viên chính thức

Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủythẩm định hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức của Chi bộ, tổng hợp Phiếu chuẩn bị hồ sơ trình cấp ủy có thẩm quyền xét duyệt, quyết định.

Bước 6. Xét công nhận

Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, thảo luận và ra Nghị quyết xét công nhận Đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị.

- Đảng ủy xét duyệt công nhận đảng viên chính thức và ra Quyết định công nhận đảng viên chính thức

Bước 7. Trao quyết định, tiến hành thủ tục làm Thẻ đảng viên

- Ngay sau khi ban hành Quyết định công nhận đảng viên chính thức, Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy gửi Quyết định cho Chi ủy để công bố Quyết định trong kỳ sinh hoạt Chi bộ gần nhất;

- Lưu Quyết định công nhận đảng viên chính thức vào hồ sơ đảng viên.

Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy tổng hợp soạn công văn trình cấp ủy có thẩm quyền ký duyệt đề nghị cấp Thẻ đảng viên.

Phần thực hành: Tình huống và xử lý

Tình huống 1: Kết quả học tập chưa tốt

Tình huống: Một đảng viên dự bị là SV có ý thức rèn luyện tốt, tích cực tham gia phong trào nhưng kết quả học tập chỉ đạt mức trung bình.

Câu hỏi: Chi bộ có đề nghị công nhận đảng viên chính thức không?

Phương án trả lời: Căn cứ Mục 4 Hướng dẫn số 06-HD/TW thì sau 12 tháng kể từ ngày đảng viên được chi bộ kết nạp, chi bộ sẽ căn cứ vào Bản tự kiểm điểm của đảng viên, bản nhận xét của đảng viên hướng dẫn, bản nhận xét của Đoàn Thanh niên CSHCM và của chi ủy nơi cư trú để đánh giá, xem xét, toàn diện nhằm quyết định công nhận đảng viên chính. Vì vậy, trong trường hợp hai phần ba đảng viên trong chi bộ đồng ý chuyển đảng chính thức cho đảng viên thì chi bộ ra Nghị quyết đồng ý chuyển đảng chính thức. vậy, Trong trường hợp, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên.

Tình huống 2: Vi phạm nội quy ký túc xá

Tình huống: Một đảng viên dự bị là HS nhiều lần vi phạm nội quy ký túc xá (về muộn giờ, dùng đồ điện cấm). Tuy nhiên, trong học tập và phong trào vẫn tích cực.

Câu hỏi: Chi bộ xử lý thế nào khi xét chính thức?

Phương án trả lời: Căn cứ Khoản 1, Điều 5 cũng của Quy định số 144-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới quy định đối với người đảng viên rằng: “Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp uỷ gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng.” Trong trường hợp này, đảng viên dự bị đã nhiều lần vi phạm quy định, nội quy của trường. Đây sẽ là một nội dung quan trọng để báo cáo với chi bộ xem xét, quyết định về việc chuyển đảng chính thức cho đảng viên.

Theo Hướng dẫn số 06-HD/TW, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên.

Tình huống 3: Chưa tích cực trong sinh hoạt chi bộ

Tình huống: Đảng viên dự bị là SV tham gia đầy đủ sinh hoạt nhưng hiếm khi phát biểu, thường ngồi im lặng.

Câu hỏi: Có đủ điều kiện để công nhận chính thức không?

Phương án trả lời: Đây không phải vi phạm kỷ luật, nhưng là hạn chế trong tinh thần tham gia xây dựng chi bộ. Chi bộ cần phê bình, động viên. Nếu ngoài hạn chế này, đảng viên dự bị vẫn giữ vững phẩm chất, rèn luyện tốt thì chi bộ vẫn có thể công nhận, đồng thời yêu cầu tiếp tục khắc phục trong thời gian tới.

Tình huống 4: Sai phạm trong thi cử

Tình huống: Một đảng viên dự bị bị lập biên bản vi phạm quy chế thi (mang tài liệu vào phòng thi).

Câu hỏi: Chi bộ có nên công nhận đảng viên chính thức không?

Phương án trả lời: Đây là vi phạm nghiêm trọng kỷ luật học đường, ảnh hưởng đến tư cách đảng viên. Đây là nội dung, căn cứ quan trọng để báo cáo chi bộ nhằm xem xét đánh giá trong chuyển đảng chính thức. Theo Hướng dẫn số 06-HD/TW, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên.

Tình huống 5: Hoạt động phong trào xuất sắc nhưng thiếu khiêm tốn

Tình huống: Đảng viên dự bị là SV rất năng nổ, tham gia nhiều phong trào nhưng có biểu hiện kiêu ngạo, tự mãn.

Câu hỏi: Chi bộ nên biểu quyết thế nào?

Phương án trả lời: Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, chi bộ phải đánh giá cả năng lực lẫn phẩm chất. Trường hợp này cần ghi nhận ưu điểm, nhưng đồng thời yêu cầu kiểm điểm về thái độ, nhắc nhở rèn luyện sự khiêm tốn. Nếu biểu hiện không nghiêm trọng và có thiện chí sửa đổi thì vẫn có thể công nhận chính thức.

Kết luận:

Xét chuyển đảng chính thức cho đảng viên mới là một khâu quan trọng, mang tính quyết định đến việc bảo đảm chất lượng đội ngũ đảng viên. Đây không chỉ đơn thuần là một thủ tục về mặt tổ chức, mà còn là một quá trình giáo dục, rèn luyện lâu dài, nhằm sàng lọc, khẳng định những người thực sự xứng đáng đứng trong hàng ngũ chính thức của Đảng. Việc xét chuyển đảng chính thức đòi hỏi sự nghiêm túc, khách quan và toàn diện, thể hiện nguyên tắc chặt chẽ nhưng cũng đầy tính nhân văn trong công tác xây dựng Đảng.

Đối với đảng viên dự bị là HSSV, việc xét chuyển đảng chính thức càng đòi hỏi phải có sự đánh giá toàn diện trên nhiều phương diện. Tiêu chí đánh giá không chỉ giới hạn ở ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức, mà còn bao gồm kết quả học tập, tinh thần rèn luyện, thái độ kỷ luật, sự gương mẫu trong lối sống và khả năng tham gia, dẫn dắt các phong trào tập thể. Việc gắn kết chặt chẽ giữa kết quả học tập – rèn luyện – tham gia phong trào – sinh hoạt chi bộ sẽ phản ánh chính xác quá trình phấn đấu, sự trưởng thành và uy tín của đảng viên dự bị trong môi trường học đường.

Trong quá trình xét chuyển, chi bộ phải thực hiện đúng nguyên tắc khách quan, dân chủ, công bằng và công khai. Điều đó không chỉ thể hiện sự nghiêm minh của tổ chức Đảng, mà còn mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc đối với đảng viên dự bị và tập thể quần chúng. Việc công nhận đảng viên chính thức chính là sự khẳng định, ghi nhận của Đảng đối với nỗ lực phấn đấu của cá nhân. Ngược lại, chi bộ cũng cần kiên quyết không công nhận những trường hợp vi phạm nghiêm trọng tư cách, không đủ điều kiện về phẩm chất, đạo đức hoặc năng lực. Sự kiên quyết này không chỉ bảo vệ sự trong sạch, vững mạnh của Đảng mà còn mang tính cảnh tỉnh, nhắc nhở để đảng viên dự bị và quần chúng nhận thức rõ tiêu chuẩn cao của một người cộng sản.

Xét chuyển đảng chính thức, vì thế, không chỉ là bước chốt lại một giai đoạn rèn luyện, mà còn là động lực để đảng viên dự bị nâng cao tinh thần trách nhiệm, tiếp tục phấn đấu. Với HSSV, điều này càng có ý nghĩa đặc biệt, bởi quá trình phấn đấu vào Đảng và trở thành đảng viên chính thức sẽ giúp họ sớm hình

thành lý tưởng sống đúng đắn, phát triển bản lĩnh chính trị, trở thành những hạt nhân tiên phong trong học tập, rèn luyện và hoạt động phong trào. Đây chính là nguồn bổ sung quý báu cho sự kế thừa và phát triển của Đảng trong giai đoạn mới.

4. Kiểm tra, giám sát đảng viên mới trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, giữ gìn kỷ luật đảng

4.1. Vai trò của công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới

Kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo cơ bản của Đảng, góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và từng đảng viên. Đối với đảng viên mới, công tác này lại càng có ý nghĩa đặc biệt. Đây là giai đoạn đảng viên mới vừa vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, vừa phải trải qua quá trình thử thách, rèn luyện để khẳng định bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm. Thông qua kiểm tra, giám sát, chi bộ không chỉ kịp thời phát hiện ưu điểm để động viên, nhân rộng mà còn nhận diện hạn chế, thiếu sót để nhắc nhở, uốn nắn, giáo dục, tránh vi phạm kỷ luật. Đồng thời, kiểm tra, giám sát cũng giúp đảng viên mới sớm hình thành tác phong làm việc nghiêm túc, giữ vững mối liên hệ với nhân dân, gắn bó chặt chẽ với tập thể.

Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới là một nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong toàn bộ quy trình kết nạp đảng viên, bảo đảm cho việc phát triển Đảng vừa đúng nguyên tắc, vừa đạt hiệu quả thực chất. Nếu kết nạp đảng viên là "cửa ngõ" để lựa chọn những quần chúng ưu tú đứng trong hàng ngũ của Đảng, thì kiểm tra, giám sát chính là "hàng rào bảo vệ" nhằm giữ vững chất lượng, tính tiên phong và sức chiến đấu của tổ chức đảng.

Trước hết, kiểm tra, giám sát đảng viên mới là phương thức để bảo đảm sự kiên định lập trường chính trị, sự vững vàng về tư tưởng. Đảng viên mới thường là những người trẻ, còn đang trong quá trình rèn luyện, dễ bị tác động bởi môi trường xã hội và những luồng thông tin đa chiều. Công tác giám sát kịp thời sẽ giúp phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ dao động, lệch lạc về lập trường, từ đó giáo dục, uốn nắn để họ vững vàng hơn trong lý tưởng cộng sản.

Thứ hai, công tác kiểm tra, giám sát là công cụ quan trọng để bảo đảm việc tuân thủ Điều lệ Đảng, nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của Đảng. Đảng viên mới cần được rèn luyện trong môi trường kỷ luật nghiêm minh, công khai, minh bạch; qua đó, hình thành thói quen làm việc có tổ chức, có trách nhiệm. Việc thường xuyên giám sát giúp tránh tình trạng buông lỏng quản lý, đồng thời nhắc nhở đảng viên mới không tự mãn, chủ quan sau khi được kết nạp.

Thứ ba, kiểm tra, giám sát đảng viên mới còn có vai trò rèn luyện và phát triển năng lực công tác, đạo đức, lối sống của từng cá nhân. Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ được giao và quá trình chịu sự giám sát, đảng viên mới sẽ hình thành ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc khoa học, gắn bó mật thiết với tập thể. Đây chính là môi trường rèn luyện toàn diện để đảng viên mới trưởng thành, sớm khẳng định vai trò tiên phong, gương mẫu.

Thứ tư, công tác này góp phần củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và năng lực lãnh đạo của chi bộ. Một tổ chức cơ sở đảng mạnh không chỉ ở số lượng đảng viên, mà trước hết ở chất lượng của từng đảng viên. Việc giám sát đảng viên mới theo định kỳ, công khai và minh bạch giúp chi bộ đánh giá đúng thực chất, kịp thời động viên những gương sáng và kiên quyết sàng lọc những trường hợp không còn đủ tư cách, từ đó giữ vững sự trong sạch, vững mạnh của Đảng.

Cuối cùng, có thể khẳng định rằng, kiểm tra, giám sát đảng viên mới là khâu then chốt để bảo đảm sự kế thừa liên tục và phát triển bền vững của Đảng. Đây không chỉ là công tác thường xuyên, mang tính kỹ thuật, mà còn là biện pháp chính trị – tư tưởng quan trọng, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng trong tình hình mới.

Tình huống: Nhiều chi bộ đã phân công đảng viên chính thức kèm cặp, hướng dẫn đảng viên mới, theo dõi cả trong sinh hoạt đảng và trong công tác chuyên môn. Nhờ đó, đảng viên mới không bị bỡ ngỡ, sớm phát huy được năng lực, tránh vi phạm quy định.

Câu hỏi:

Theo đồng chí, vì sao công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới lại được coi là "vừa rèn luyện, vừa bảo vệ đảng viên"?

Phương án trả lời: Vì thông qua kiểm tra, giám sát, tổ chức đảng vừa giúp đảng viên mới khắc phục hạn chế, tiến bộ hơn (rèn luyện), vừa phòng ngừa vi phạm kỷ luật, bảo đảm đảng viên giữ được uy tín, phẩm chất (bảo vệ).

4.2. Yêu cầu trong thực hiện kiểm tra, giám sát đảng viên mới

Kiểm tra, giám sát đảng viên mới là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng công tác phát triển đảng, bảo đảm cho đội ngũ đảng viên trẻ thực sự là những nhân tố tiên phong, gương mẫu. Để công tác này đạt hiệu quả thiết thực, cần quán triệt và thực hiện một số yêu cầu cơ bản sau:

Trước hết, bảo đảm tính đúng đắn về chính trị, tư tưởng và nguyên tắc tổ chức của Đảng. Việc kiểm tra, giám sát phải xuất phát từ mục tiêu giữ vững bản chất cách mạng, sự trong sạch, vững mạnh của Đảng. Mọi hoạt động giám sát cần gắn chặt với Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, tránh tùy tiện, hình thức hoặc làm cho có.

Thứ hai, thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và dân chủ. Kiểm tra, giám sát không chỉ là trách nhiệm của chi bộ, cấp ủy mà còn cần sự tham gia, góp ý xây dựng của tập thể. Đối với đảng viên mới, việc giám sát cần được tiến hành một cách công khai, rõ ràng, tránh áp đặt chủ quan hay định kiến cá nhân, để đảng viên mới có niềm tin, tinh thần cầu thị và động lực phấn đấu.

Thứ ba, gắn kiểm tra, giám sát với giáo dục, rèn luyện và phát triển. Mục tiêu cuối cùng của giám sát không phải để tìm ra sai sót rồi xử lý, mà nhằm uốn nắn kịp thời, động viên, khuyến khích đảng viên mới khắc phục hạn chế, phát huy ưu điểm. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là phải kết hợp hài hòa giữa "xây" và "chống": vừa nghiêm khắc trong nguyên tắc, vừa nhân văn trong phương pháp.

Thứ tư, bảo đảm tính thường xuyên, liên tục, kịp thời. Việc kiểm tra, giám sát đảng viên mới không thể làm theo kiểu định kỳ hình thức, mà cần có sự theo dõi thường xuyên qua từng nhiệm vụ, từng hoạt động cụ thể. Chỉ có như vậy mới

nắm bắt được sự tiến bộ, rèn luyện của đảng viên, đồng thời kịp thời phát hiện những dấu hiệu lệch lạc, từ đó có biện pháp chấn chỉnh, hỗ trợ hiệu quả.

Thứ năm, kết hợp chặt chẽ giữa tự giám sát và giám sát của tổ chức. Đảng viên mới cần được rèn luyện trong môi trường tự phê bình và phê bình, tự giác báo cáo quá trình phấn đấu của mình; đồng thời, tổ chức đảng phải có cơ chế theo dõi, nhận xét, đánh giá từ nhiều kênh khác nhau như đoàn thể, tập thể lớp, cơ quan, đơn vị… Nhờ đó, việc giám sát mới toàn diện, khách quan và sát thực tế.

Thứ sáu, đảm bảo sự nghiêm minh, công bằng trong đánh giá và xử lý. Khi kiểm tra, giám sát, cấp ủy, chi bộ phải công tâm, khách quan, không nể nang, né tránh, nhưng cũng không khắt khe, áp đặt. Chỉ có như vậy mới bảo đảm kết quả giám sát có giá trị thuyết phục, giúp đảng viên mới tin tưởng và tự giác phấn đấu.

Có thể khẳng định, những yêu cầu trên chính là nguyên tắc nền tảng để công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới thực sự trở thành một khâu quan trọng trong xây dựng Đảng, vừa góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, vừa tạo môi trường rèn luyện, trưởng thành cho lớp đảng viên trẻ – những người sẽ tiếp nối sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc.

MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THƯỜNG GẶP

1. Ý thức tham gia sinh hoạt chi bộ

Tình huống: Một đảng viên mới là SV thường xuyên vắng sinh hoạt chi bộ SV vì bận ôn thi hoặc tham gia câu lạc bộ. Chi bộ cần xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Theo Quy định 294-QĐ/TW, đảng viên dự bị vẫn phải tham gia đầy đủ sinh hoạt chi bộ nơi sinh hoạt chính thức. Chi bộ cần nhắc nhở, sắp xếp lịch sinh hoạt phù hợp với đặc thù SV, đồng thời động viên đảng viên mới sắp xếp thời gian. Nếu tái diễn, sẽ đưa vào kiểm điểm cuối kỳ.

Tình huống: Có trường hợp đảng viên mới tham gia sinh hoạt chi bộ nhưng chưa tích cực phát biểu, ngại nêu ý kiến. Qua giám sát, chi bộ kịp thời nhắc nhở, động viên, đồng thời phân công đảng viên hướng dẫn trao đổi riêng, từ đó đảng viên mới đã mạnh dạn hơn, thể hiện rõ vai trò trong các buổi sinh hoạt sau.

Câu hỏi:

Nếu trong thời gian dự bị, một đảng viên mới thường xuyên đi sinh hoạt muộn, ít tham gia phát biểu, chi bộ cần xử lý thế nào?

Phương án trả lời: Chi bộ cần nhắc nhở trực tiếp trong sinh hoạt, đồng thời đảng viên hướng dẫn trao đổi riêng để động viên, giúp đỡ. Nếu tình trạng kéo dài, chi bộ có thể kiểm điểm, phê bình trước tập thể, coi đó là tiêu chí đánh giá, thậm chí cân nhắc kéo dài thời gian dự bị.

2. Tham gia các tổ chức Đoàn, Hội

Tình huống: Đảng viên mới là HS được phân công tham gia Ban Chấp hành Đoàn trường nhưng ít tham gia họp, làm ảnh hưởng hoạt động chung.

Phương án trả lời: Theo Điều lệ Đảng, đảng viên phải gương mẫu trong các tổ chức đoàn thể. Chi bộ cần giám sát, nhắc nhở trách nhiệm nêu gương. Nếu có biểu hiện lười biếng, chi bộ yêu cầu kiểm điểm, coi đây là tiêu chí khi xét công nhận chính thức (căn cứ Hướng dẫn 06-HD/TW, mục về đánh giá đảng viên dự bị).

3. Thái độ học tập

Tình huống: Đảng viên mới là SV nhiều lần vi phạm quy chế thi (mang tài liệu vào phòng thi, quay cóp).

Phương án trả lời: Đây là hành vi vi phạm kỷ luật học đường, làm ảnh hưởng uy tín đảng viên. Theo Quy định 294-QĐ/TW, đảng viên dự bị vi phạm tư cách phải được chi bộ xem xét, kỷ luật. Nếu lỗi nhẹ, chi bộ yêu cầu kiểm điểm nghiêm túc; nếu tái phạm, có thể không công nhận đảng viên chính thức.

4. Phát ngôn trên mạng xã hội

Tình huống: Đảng viên mới là SV đăng bài trên Facebook với nội dung tiêu cực, có ý mỉa mai chính sách, gây ảnh hưởng xấu đến tập thể.

Phương án trả lời: Hướng dẫn 06-HD/TW nêu rõ đảng viên dự bị phải giữ gìn tư cách, không được phát tán quan điểm trái với đường lối. Chi bộ cần yêu cầu gỡ bỏ, giải thích sai phạm, kiểm điểm trước chi bộ. Nếu vi phạm nghiêm trọng, chi bộ có thể kiến nghị kỷ luật.

5. Quan hệ bạn bè và lối sống

Tình huống: Đảng viên mới bị phát hiện tham gia vào các nhóm bạn chơi bời không lành mạnh, thường xuyên tụ tập uống rượu, bỏ bê học tập.

Phương án trả lời: Theo Quy định 37-QĐ/TW (điều đảng viên không được làm) và Hướng dẫn 06, đảng viên dự bị phải giữ gìn đạo đức, lối sống. Chi bộ cần kịp thời nhắc nhở, giáo dục. Nếu không khắc phục, chi bộ phải kiểm điểm nghiêm, có thể đề nghị không công nhận chính thức.

6. Nhiệm vụ nêu gương

Tình huống: Một đảng viên mới là HS giỏi, nhưng lại tỏ ra kiêu ngạo, xa rời bạn bè, ít giúp đỡ các bạn học yếu.

Phương án trả lời: Quy định 294-QĐ/TW yêu cầu đảng viên phải gắn bó, đoàn kết, giúp đỡ đồng chí và quần chúng. Chi bộ cần góp ý trực tiếp, yêu cầu sửa đổi thái độ, khuyến khích tinh thần tương thân tương ái.

7. Tham gia phong trào tập thể

Tình huống: Khi nhà trường phát động phong trào tình nguyện hè, đảng viên mới từ chối tham gia với lý do “không phù hợp với mình”.

Phương án trả lời:Hướng dẫn 06-HD/TW nhấn mạnh đảng viên phải tích cực tham gia phong trào, gắn bó với tập thể. Chi bộ cần giáo dục ý thức trách nhiệm, coi đây là môi trường rèn luyện. Nếu đảng viên không khắc phục, sẽ bị đánh giá hạn chế khi xem xét công nhận chính thức.

8. Kỷ luật nơi ở, ký túc xá

Tình huống: Đảng viên mới nhiều lần vi phạm nội quy ký túc xá (đem đồ điện cấm, về khuya sau giờ quy định).

Phương án trả lời: Đảng viên dự bị phải gương mẫu trong chấp hành nội quy. Chi bộ nhắc nhở, yêu cầu cam kết không tái phạm. Nếu cố tình vi phạm, chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên và xem xét xử lý theo quy định.

9. Tự phê bình và phê bình

Tình huống: Khi kiểm điểm cuối kỳ, đảng viên mới chỉ báo cáo thành tích học tập, không nêu khuyết điểm, né tránh phê bình.

Phương án trả lời: Theo Hướng dẫn 06-HD/TW, đảng viên dự bị phải thực hiện nghiêm nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Chi bộ cần nhắc nhở, yêu cầu bổ sung bản kiểm điểm, nếu không thực hiện thì xem xét chưa công nhận chính thức.

10. Thời gian dự bị và công nhận chính thức

Tình huống: Trong thời gian dự bị, đảng viên mới bị kỷ luật cảnh cáo của nhà trường vì vi phạm quy chế thi. Sau đó có tiến bộ, học tập tốt, tham gia tích cực hoạt động Đoàn. Chi bộ có công nhận chính thức không?

Phương án trả lời: Quy định 294-QĐ/TW cho phép công nhận nếu đảng viên dự bị đã sửa chữa, tiến bộ rõ rệt. Tuy nhiên, chi bộ phải thảo luận dân chủ, lấy biểu quyết theo đa số, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét.

Như vậy, công tác kiểm tra, giám sát đảng viên mới không chỉ là trách nhiệm của cấp ủy, chi bộ mà còn là sự gắn bó, đồng hành của tập thể đối với từng đồng chí đảng viên mới. Làm tốt điều này sẽ góp phần nâng cao chất lượng đảng viên, xây dựng chi bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư (2015), Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/03/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030.

2. Ban Bí thư (2020), Quy định số 213 - QĐ/TW ngày 2 tháng 1 năm 2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cơ trú.

3. Ban Bí thư (2025): Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

4. Ban Chấp hành Trung ương (1998), Chỉ thị Số 34-CT/TW của Bộ Chính trị*"Về tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học"*.

5. Ban Chấp hành Trung ương (2008), Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa"*.

6. Ban Tổ chức Trung ương (2022): Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam (1993), Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

9. Ban Chấp hành Trung ương (2016), Chỉ thị 05-CT/TW (15/5/2016) của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I,* NXB Chính trị quốc gia sự thật.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II,* NXB Chính trị quốc gia sự thật.

12. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025): Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

13. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025): Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 612.

PHỤ LỤC
Phụ lục 1
Các mẫu văn bản

Mẫu 1- KNĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐƠN XIN VÀO ĐẢNG

Kính gửi: Chi uỷ: .....
Đảng uỷ:.....

Tôi là: ....., sinh ngày … tháng … năm ……
Nơi sinh: .....
Quê quán: .....
Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
Trình độ học vấn: .....
Nơi cư trú: .....
Nghề nghiệp: .....
Chức vụ chính quyền, đoàn thể:.....
Vào Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày … tháng ... năm .....
tại:.....
Được xét là cảm tình Đảng ngày … tháng … năm …… tại chi bộ.....
.....

Qua nghiên cứu Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; được sự giáo dục, bồi dưỡng của chi bộ, của tổ chức Đoàn, Công đoàn (nếu có) tôi đã nhận thức được:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tôi nguyện trung thành với lý tưởng và mục tiêu cách mạng của Đảng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xứng đáng là đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

....., ngày ... tháng ... năm ……
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 2-KNĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

LÝ LỊCH
CỦA NGƯỜI XIN VÀO ĐẢNG

Họ và tên đang dùng:……

Họ và tên khai sinh:……..

Quê quán :……

Số lý lịch:……..

- Kích thước: 20,5x 14,5 cm.

- *Nội dung trong lý lịch của người xin vào Đảng (gồm 32 trang) cụ thể như sau:*

* Trang 1: Sơ lược lý lịch;

* Trang 2-8: Lý lịch bản thân và những công tác đã qua;

* Trang 9: Đặc điểm lịch sử;

* Trang 10: Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua và đi nước ngoài;

* Trang 11: Khen thưởng và kỷ luật;

* Trang 12-24: Hoàn cảnh gia đình;

* Trang 25: Tự nhận xét và cam đoan;

* Trang 26: Nhận xét của chi uỷ và chứng nhận của cấp uỷ cơ sở;

* Trang 27-32: Nhận xét của cấp uỷ hoặc tổ chức có thẩm quyền nơi đến thẩm tra lý lịch của người vào Đảng.

Mẫu 3- KNĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

GIẤY GIỚI THIỆU
Người vào Đảng

Kính gửi: Chi bộ:.....

.....

Tôi là: ....., sinh ngày … tháng … năm……

Vào Đảng ngày .... tháng ... năm ....., chính thức ngày ... tháng ...năm .....

Chức vụ trong Đảng hiện nay: ....., chức vụ chính quyền ……

Quê quán: ……

Đang sinh hoạt tại chi bộ: ……

Ngày … tháng … năm …… được Chi bộ phân công giáo dục, giúp đỡ quần chúng …….. phấn đấu vào Đảng; nay xin báo cáo với Chi bộ những vấn đề chủ yếu về người phấn đấu vào Đảng như sau:

- Về lý lịch:

Những đặc điểm chính cần lưu ý: ……..

.....

.....

.....

.....

- Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)

.....

.....

.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, tôi giới thiệu với Chi bộ xem xét, đề nghị kết nạp quần chúng ..... vào Đảng.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về sự giới thiệu của mình.

....., ngày ... .tháng ... năm 20...

ĐẢNG VIÊN GIỚI THIỆU

(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 4- KNĐ

BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN
.....
Số..... - NQ/ĐTN

ĐOÀN T.N.C.S HỒ CHÍ MINH

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGHỊ QUYẾT

Giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng

Kính gửi: Chi uỷ.....

Đảng uỷ.....

- Căn cứ điểm 1, Điều 4, Chương I Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của ban chấp hành đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng.

- Xét nghị quyết của Chi đoàn.....

- Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh .....

họp ngày.....tháng.....năm.....nhận thấy:

Đoàn viên:.....có những ưu, khuyết điểm chính ***(Về Lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;*** *phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng)…… ……*

.....
.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, chúng tôi giới thiệu và đề nghị Chi bộ, Đảng uỷ xem xét, kết nạp đoàn viên ..... vào Đảng, với sự tán thành của.....đ/c (đạt.....%) so với tổng số uỷ viên Ban chấp hành; số không tán thành.....đ/c, với lý do.....……..
…….

……

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung giới thiệu nói trên và sẽ tiếp tục giáo dục bồi dưỡng đoàn viên ..... trở thành đảng viên chính thức của Đảng.

T/M……..

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 5B- KNĐ

ĐẢNG BỘ .....
CHI ỦY .....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA CẤP ỦY
ĐỐI VỚI NGƯỜI XIN VÀO ĐẢNG
(Nơi cảm tình Đảng cư trú)

- Họ và tên người xin vào đảng: .....
  Năm sinh:……/…/……, Nam (Nữ):……, Cư ngụ số:…….. Tổ:…….
  Khu vực (thôn,ấp): ..... Phường (xã, đặc khu): .....
  Thành phố (tỉnh): .....

- Chi uỷ tham gia nhận xét gồm các đồng chí:

.....
.....
.....
.....

Tóm tắt ý kiến đóng góp những ưu khuyết điểm chính:

(Về đạo đức lối sống, mối quan hệ với quần chúng chung quanh, chấp hành và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nghĩa vụ ở địa phương nơi cư trú).

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tổng số có …… ý kiến thống nhất (đạt …… %), …… ý kiến không thống nhất (đạt....%) đề nghị kết nạp quần chúng .....vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Lý do không thống nhất (nếu có):……
...…….....

T/M CHI ỦY CHI BỘ
BÍ THƯ

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ

Mẫu 5C- KNĐ

BAN CHẤP HÀNH
CHI ĐOÀN.....
Số...../ĐTN

ĐOÀN T.N.C.S HỒ CHÍ MINH

....., ngày.....tháng.....năm.....

Ý KIẾN NHẬN XÉT
Của tổ chức đoàn thể đối với Người xin vào đảng

Kính gửi: Chi bộ……..

Căn cứ đề nghị của Chi bộ ....., Ban chấp hành Chi đoàn....., có ý kiến nhận xét đối với quần chúng: ....., sinh ngày …/…/……, là Đoàn viên chi đoàn …… ……., Đoàn khối ..... như sau:

1. Về phẩm chất chính trị:

.....
.....
.....

2. Về đạo đức, lối sống:

.....
.....
.....

3. Về năng lực công tác:

.....
.....
.....

4. Về mối quan hệ với quần chúng nơi công tác:

.....
.....
.....

Số các đồng chí trong Ban Chấp hành Chi đoàn tán thành đề nghị kết nạp quần chúng ..... vào Đảng là ...../..... (đạt ..... %) so với tổng số ủy viên Ban Chấp hành Chi đoàn.

Số không tán thành là ... đồng chí với lý do……...

TM. BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Mẫu 5- KNĐ

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày…tháng … năm 20….

TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT

Của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng

Căn cứ ý kiến nhận xét của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đới với người vào Đảng……..

- Tên các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt: .....
.....
..... , tổng số có: ……đồng chí.
- Tên chi ủy nơi cư trú: ....., có … đồng chí.

Chi ủy Chi bộ tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Số đồng chí đại diện các tổ chức chính trị - xã hội nơi sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú tán thành kết nạp quần chúng .....vào Đảng là ..... đồng chí, trong tổng số ..... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt ……%).

Số không tán thành ..... đồng chí (chiếm .....%) với lý do .....
.....
.....

T/M CHI ỦY
BÍ THƯ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 6- KNĐ

ĐẢNG BỘ ..... **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
CHI BỘ.....

....., ngày…tháng ... năm 20….

Số:…… - NQ/CB

NGHỊ QUYẾT
Đề nghị kết nạp đảng viên

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày … tháng … năm ……, Chi bộ ……. đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng ……. vào Đảng.

Tổng số đảng viên của Chi bộ …… đảng viên, trong đó chính thức …… đồng chí, dự bị …… đồng chí.

- Có mặt: ….. đảng viên, trong đó chính thức … đồng chí, dự bị … đồng chí
- Vắng mặt: ….. đảng viên, trong đó chính thức … đồng chí, dự bị … đồng chí

Chủ trì hội nghị: Đồng chí ..... , chức vụ ..... .

Thư ký hội nghị: Đồng chí .....

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về quần chúng …… như sau:

Về lý lịch: ……...

.....
.....
.....
.....

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)

.....
.....
.....

Đối chiếu với quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành kết nạp quần chúng..... ..... vào Đảng ..... đồng chí (đạt ..... %) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành ..... đồng chí (.....%) với lý do .....
.....

Chi bộ đề nghị Đảng ủy xét kết nạp quần chúng……..vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nơi nhận:
- Đảng ủy ……
(để báo cáo)
- Lưu: Chi bộ.

T/M CHI BỘ

BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 7- KNĐ

ĐẢNG BỘ.....
ĐẢNG UỶ.....
Số - BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO

Về việc thẩm định nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm....., Ban chấp hành Đảng bộ .....

đã họp để thẩm định nghị quyết của Chi bộ …….. đề nghị kết nạp quần chúng .....vào Đảng.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành.....đồng chí. Có mặt: ..... đồng chí, vắng mặt:.....đồng chí.

Lý do vắng mặt:.....

Chủ trì hội nghị: đồng chí.....Chức vụ .....

Thư ký hội nghị: đồng chí.....

Sau khi xem xét nghị quyết số…..-NQ/CB ngày…tháng….năm của Chi bộ ……về việc đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng Đảng uỷ thống nhất kết luận như sau:

- Chi bộ đã thực hiện đúng (hoặc chưa đúng) thẩm quyền, đúng (hoặc chưa đúng, hoặc còn thiếu) thủ tục quy định.

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, đảng uỷ bộ phận……..... báo cáo với Đảng uỷ cơ sở…….xét (hoặc không) kết nạp quần chúng……vào Đảng với sự tán thành của….đồng chí (đạt…%) so với tổng số cấp uỷ viên; số không tán thành.....đồng chí (chiếm….%) với lý do .....

Đề nghị Đảng uỷ cơ sở:

- Xét kết nạp quần chúng vào Đảng. Chi bộ phải làm lại (hoặc không) thủ tục…….....

- (Hoặc không) xét kết nạp quần chúng vào Đảng.

Nơi nhận:
- Đảng uỷ.....
(để báo cáo)
- Lưu.

T/M ĐẢNG UỶ BỘ PHẬN
BÍ THƯ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 8- KNĐ

ĐẢNG BỘ.....
ĐẢNG UỶ.....
Số - BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGHỊ QUYẾT
Đề nghị kết nạp đảng viên

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày.....tháng.....năm....., Ban chấp hành Đảng bộ .....

đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng .....vào Đảng.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành.....đồng chí.

Có mặt: ..... đồng chí, vắng mặt:.....đồng chí.

Lý do vắng mặt:.....

Chủ trì hội nghị: đồng chí.....Chức vụ .....

Thư ký hội nghị: đồng chí.....

Sau khi xem xét Nghị quyết số…..-NQ/CB ngày…..tháng…..năm…… của Chi bộ ……, Báo cáo số…-BC/ĐU ngày..…tháng..…năm….. của Đảng uỷ bộ phận…… .(nếu có) về việc đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng, Đảng uỷ thống nhất kết luận về quần chúng……..…… như sau:

Về lý lịch: ....

.....

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng).....

.....

Đối chiếu với quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, Đảng uỷ đã xét và biểu quyết kết nạp quần chúng ….. … … ……..…..... vào Đảng, kết quả như sau:

- Đồng ý kết nạp vào Đảng.....đồng chí (đạt.....%) so với tổng số cấp uỷ viên.
- Không đồng ý kết nạp vào Đảng.....đồng chí (Chiếm…%) với lý do .....

Đề nghị Ban thường vụ……xem xét, quyết định kết nạp quần chúng ……. vào Đảng.

Nơi nhận:
- Ban thường vụ ..... (để báo cáo)
- Lưu Văn phòng đảng uỷ.

T/M ĐẢNG UỶ
BÍ THƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 9- KNĐ

ĐẢNG BỘ……
.....
Số……..-QĐ/TV

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....,ngày…tháng ….năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Kết nạp lại người vào Đảng

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; điểm 9, Quy định số 45QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban chấp hành Trung ương khoá XI;

- Xét đơn xin kết nạp lại vào Đảng của quần chúng……...….....

- Xét Nghị quyết số….-NQ/CB ngày… tháng…. năm….. của Chi bộ…....., Nghị quyết số…….-NQ/ĐU ngày…. tháng….. năm….. của Đảng uỷ…….. về việc đề nghị kết nạp lại quần chúng ……vào Đảng.

- Căn cứ Công văn số….-CV/TU ngày…..tháng…..năm…… của Ban thường vụ tỉnh uỷ đồng ý kết nạp lại quần chúng nói trên vào Đảng.

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Kết nạp lại quần chúng……..

Sinh ngày……..tháng…….năm …….

Quê quán:…….....

Vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính kể từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp lại vào Đảng.

Điều 2: Chi bộ……. chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp lại đồng chí…… vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

Điều 3: Ban tổ chức, Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ……., Chi bộ …….. và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu hồ sơ đảng viên

Chi bộ tổ chức lễ kết nạp lại
Ngày…tháng…năm….

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 9B- KNĐ

ĐẢNG BỘ……...……
ĐẢNG UỶ…....……..
Số……..-QĐ/...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
……, ngày…tháng ….năm……

QUYẾT ĐỊNH
Kết nạp đảng viên

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số….-QĐ/HU ngày…. tháng…. Năm..… của ……....… ……....…. uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;
- Xét đơn xin vào Đảng của quần chúng……
- Xét Nghị quyết số….-NQ/CB ngày…. tháng…. năm….. của Chi bộ ….....…về việc đề nghị kết nạp quần chúng ……....…… vào Đảng.

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Kết nạp quần chúng……..
Sinh ngày……..tháng……năm …….
Quê quán:……
Vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng.

Điều 2: Chi bộ…….chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp đồng chí……vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

Điều 3: Văn phòng Đảng uỷ, Chi bộ……và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban thường vụ……
(để báo cáo)
- Như điều 3
- Lưu hồ sơ đảng viên

Chi bộ tổ chức lễ kết nạp
Ngày…tháng…năm….

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

T/M ĐẢNG UỶ
BÍ THƯ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 9- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….. **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

……

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Số: -QĐ/TV

QUYẾT ĐỊNH
Kết nạp đảng viên

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Xét đơn xin vào Đảng của quần chúng…….;
- Xét Nghị quyết số ……-NQ/CB ngày … tháng … năm …… của Chi bộ … … …… Nghị quyết số ……-NQ/ĐU ngày … tháng … năm …… của Đảng ủy ……về việc đề nghị kết nạp quần chúng … … … … ….vào Đảng.

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Kết nạp quần chúng ……..
Sinh ngày … tháng … năm ……
Quê quán: ……
Vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp.

Điều 2: Chi bộ ……chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp đồng chí ……vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

Điều 3: Ban Tổ chức, Văn phòng ....., Đảng ủy ……., Chi bộ …….và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:
- Như điều 3,
- Lưu hồ sơ đảng viên.

Chi bộ tổ chức lễ kết nạp
Ngày … tháng … năm 20…..
T/M CHI BỘ
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 10- KNĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM
của đảng viên dự bị

Kính gửi: Chi ủy .....
Đảng ủy .....

Tôi là: ....., sinh ngày …. tháng ….. năm …...

Quê quán: .....

Nơi ở hiện nay:.....

Được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày … tháng … năm …….., tại Chi bộ Hiện công tác và sinh hoạt tại Chi bộ:

.....

Căn cứ tiêu chuẩn đảng viên, quá trình tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu thực hiện nhiệm vụ đảng viên, tôi tự kiểm điểm như sau:

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....
.....

Khuyết điểm:

.....
.....
.....
.....

Biện pháp khắc phục khuyết điểm:

.....
.....
.....
.....

Tôi tự nhận thấy có đủ điều kiện trở thành đảng viên chính thức. Đề nghị Chi bộ xét, báo cáo cấp ủy cấp trên quyết định công nhận tôi là đảng viên chính thức.

Tôi xin hứa luôn phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, xứng đáng là đảng viên tốt của Đảng.

....., ngày ... tháng ... năm 20….
NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 11- KNĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BẢN NHẬN XÉT
Đảng viên dự bị

Kính gửi: Chi ủy .....

Tôi là: ....., sinh ngày … tháng … năm ……

Đang sinh hoạt tại Chi bộ: .....

Ngày … tháng … năm …… được Chi bộ phân công giúp đỡ đảng viên dự bị ..... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày … tháng …. năm ……, phấn đấu trở thành đảng viên chính thức; nay xin báo cáo Chi bộ những vấn đề chủ yếu của đảng viên dự bị như sau:

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Khuyết điểm và những vấn đề cần lưu ý:

.....
.....
.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn đảng viên và kết quả phấn đấu rèn luyện của đảng viên dự bị, tôi đề nghị Chi bộ xét, đề nghị công nhận đồng chí ……. trở thành đảng viên chính thức.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về lời nhận xét của mình.

....., ngày ... tháng ... năm 20 ...

ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ

(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 12B- KNĐ

ĐẢNG BỘ ..... **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
CHI ỦY .....
*

……, ngày ... tháng ... năm 20...

Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA CẤP ỦY
ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN DỰ BỊ
(Nơi đảng viên đang cư trú)

- Họ và tên đảng viên (dự bị):

Năm sinh: …….. Nam (Nữ): ……..

Cư ngụ: ……..…. Tổ: …….. Khu vực (Thôn, ấp): ……

Phường (xã, đặc khu): …… Thành phố (tỉnh):...……

- Chi uỷ tham gia nhận xét gồm các đồng chí:

.....
.....
.....
.....

Tóm tắt ý kiến đóng góp những ưu khuyết điểm chính:

(Về đạo đức lối sống, mối quan hệ với quần chúng chung quanh, chấp hành và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nghĩa vụ ở địa phương nơi cư trú).

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tổng số có …… ý kiến thống nhất (đạt …… %), …… ý kiến không thống nhất (đạt ……%) đề nghị chuyển chính thức cho đồng chí .....

- Lý do không thống nhất (nếu có):……

T/M CHI ỦY CHI BỘ
BÍ THƯ

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ

Mẫu 12C- KNĐ

ĐOÀN .....

CHI ĐOÀN.....

Số...../ĐTN

ĐOÀN T.N.C.S HỒ CHÍ MINH

....., ngày.....tháng.....năm.....

Ý KIẾN NHẬN XÉT

Của tổ chức đoàn thể đối với Đảng viên dự bị

Kính gửi: Chi bộ……..

Căn cứ đề nghị của Chi bộ ....., Ban chấp hành Chi đoàn....., có ý kiến nhận xét đối với Đảng viên dự bị: ....., sinh ngày …/…/……, là Đoàn viên chi đoàn …… ……., Đoàn ..... như sau:

1. Về phẩm chất chính trị:

.....
.....
.....

2. Về đạo đức, lối sống:

.....
.....
.....

3. Về năng lực công tác:

.....
.....
.....

4. Về mối quan hệ với quần chúng nơi công tác:

.....
.....
.....

Số các đồng chí trong Ban Chấp hành Chi đoàn tán thành đề nghị chuyển Đảng chính thức đ/c ..... là ...../..... (đạt ..... %) so với tổng số ủy viên Ban Chấp hành Chi đoàn.

Số không tán thành là ... đồng chí với lý do .....

TM. BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ

Mẫu 12- KNĐ

ĐẢNG BỘ……. *ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*

CHI BỘ.....

……, ngày... tháng ... năm 20...

TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT

Của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị

Căn cứ ý kiến nhận xét của đại diện các tổ chức chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị ……. được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày … tháng … năm ……

Tên tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt:..... ....., tổng số .....đồng chí.

Tên chi ủy nơi cư trú: ....., có … đồng chí.

Chi ủy Chi bộ tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)

.....

.....

.....

.....

.....

Số đồng chí đại diện các tổ chức chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và trong chi ủy nơi cư trú tán thành đề nghị Chi bộ xét công nhận đảng viên dự bị ....., trở thành đảng viên chính thức là ..... đồng chí, trong tổng số ..... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt ..... %).

Số không tán thành ..... đồng chí (chiếm ..... %) với lý do

.....

.....

.....

T/M CHI ỦY

BÍ THƯ

(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 13- KNĐ

ĐẢNG BỘ .....
CHI BỘ .....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày... tháng ... năm 20...

Số .....-NQ/CB

NGHỊ QUYẾT
Đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam;

Ngày ... tháng ... năm ....., Chi bộ..... đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị .....được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày....tháng...năm....., trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số đảng viên của Chi bộ: ..... đảng viên, trong đó chính thức ..... đồng chí, dự bị ..... đồng chí.

Có mặt: ..... đảng viên, trong đó chính thức .... đồng chí, dự bị .... đồng chí.

Vắng mặt: ..... đảng viên, trong đó chính thức … đồng chí, dự bị … đồng chí.

Lý do vắng mặt:.....

Chủ trì hội nghị: Đồng chí .....Chức vụ:.....

Thư ký hội nghị: Đồng chí ....

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về đảng viên dự bị ..... như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)

.....
.....
.....
.....
.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành công nhận đảng viên dự bị ..... thành đảng viên chính thức ..... đồng chí (đạt ..... %) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành ..... đồng chí (chiếm .....%) với lý do .....
.....

Chi bộ báo cáo Đảng ủy ..... xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị ..... trở thành đảng viên chính thức của Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Nơi nhận:
- Đảng ủy …… (để báo cáo),
- Lưu: Chi bộ.

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 14- KNĐ

ĐẢNG BỘ……
ĐẢNG UỶ……
Số……..-NQ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày……tháng…….năm……

BÁO CÁO
Về việc thẩm định nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm....., Đảng uỷ bộ phận ..... đã họp để thẩm định nghị quyết của chi bộ .....đề nghị công nhận đảng viên chính thức.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành ..... đồng chí. Có mặt:..... đồng chí. Vắng mặt:..... đồng chí.

Lý do vắng mặt:.....

Chủ trì hội nghị: đồng chí..... Chức vụ.....

Thư ký hội nghị: đồng chí.....

Sau khi xem xét Nghị quyết số.....-NQ/CB ngày...tháng...năm... của Chi bộ..... về việc đề nghị công nhận đảng viên dự bị ..... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.... tháng.... năm..... trở thành đảng viên chính thức, Đảng uỷ thống nhất kết luận như sau:

- Chi bộ đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục quy định.

- Đối chiếu với quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, chúng tôi thấy đảng viên dự bị ..... có đủ (hoặc không đủ) tiêu chuẩn được xét công nhận đảng viên chính thức với sự tán thành của..... đồng chí(đạt.....%) so với tổng số uỷ viên. Số không tán thành ..... đồng chí(.....%) với lý do ..... Đảng uỷ bộ phận..... báo cáo Đảng uỷ cơ sở .... xét, công nhận (hoặc không công nhận) đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức.

Nơi nhận:
- Đảng uỷ.....
(để báo cáo)
- Lưu chi bộ

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 15- KNĐ

ĐẢNG BỘ..... **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

ĐẢNG UỶ..... *....., ngày.....tháng.....năm.....*

Số - NQ/ĐU

NGHỊ QUYẾT

Đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Kính gửi: Ban Thường vụ …….....

Ngày ..... tháng..... năm....., Ban chấp hành Đảng bộ ..... đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị ..... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày… tháng … năm ....., trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành..... đồng chí. Có mặt: ..... đồng chí, vắng mặt:.....đồng chí.

Lý do vắng mặt:.....

Chủ trì hội nghị: đồng chí..... Chức vụ .....

Thư ký hội nghị: đồng chí.....

Sau khi xét nghị quyết số…-NQ/CB ngày …tháng…năm… của Chi bộ……, Báo cáo số…-BC/ĐU ngày…tháng….năm….của Đảng uỷ bộ phận ……. (nếu có) về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức, Đảng uỷ thống nhất kết luận về đảng viên dự bị …….như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)

.....
.....
.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, chúng tôi nhận thấy đảng viên dự bị……..... xứng đáng (hoặc không xứng đáng) được xét công nhận đảng viên chính thức với sự tán thành của..... đồng chí (đạt.....%) so với tổng số uỷ viên. Số không tán thành ..... đồng chí (Chiếm…%) với lý do .....…….....

.....

Đảng uỷ……. đề nghị Ban thường vụ …… xét, quyết định công nhận đảng viên dự bị …… trở thành đảng viên chính thức của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nơi nhận:
- Ban thường vụ .....
(để báo cáo),
- Lưu VP đảng uỷ

T/M ĐẢNG UỶ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 16A- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….

ĐẢNG UỶ……..

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm.....

Số - QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đảng viên chính thức

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ quyết định số.....- QĐ/CB ngày..... tháng..... năm..... của ..... uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;

- Xét Nghị quyết số- NQ/CB ngày..... tháng..... năm..... của Chi bộ ..... về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức.

- Xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đồng chí.....

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận đồng chí.....

Sinh ngày..... tháng.....năm.....

Quê quán:.....

Kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày..... tháng.....năm....., được công nhận là đảng viên chính thức kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Điều 2: Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng uỷ, Đảng uỷ....., Chi bộ ..... và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 2,
- Lưu hồ sơ đảng viên.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 16- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….
……..
Số - QĐ/…

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận đảng viên chính thức

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Xét Nghị quyết số …..-NQ/CB ngày … tháng … năm …… của Chi bộ …… ……., Nghị quyết số ……-NQ/ĐU ngày … tháng … năm …… của Đảng ủy ……. về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức;
- Xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đồng chí ……..

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận đồng chí.....
Sinh ngày … tháng … năm ……
Quê quán:
.....
Kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày … tháng … năm ……, được công nhận là đảng viên chính thức kể từ ngày … tháng … năm …….

Điều 2: Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy, Đảng ủy ……, Chi bộ …… và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 2,
- Lưu hồ sơ đảng viên.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 17A- KNĐ

ĐẢNG BỘ……. **……**	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
Số….-CV/	*……, ngày….tháng…năm……*
"V/v người vào Đảng đã được chi bộ, đảng uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng "	

Kính gửi: - Ban thường vụ……

Đảng uỷ (Chi uỷ) cơ sở…….

Giới thiệu đồng chí…… Sinh ngày… tháng … năm……

Quê quán……

Đã được Chi bộ ……. ra Nghị quyết số….. NQ /CB ngày…. tháng…. năm……; Báo cáo số……BC/ĐU ngày …. tháng …. năm ……. của Đảng uỷ bộ phận (nếu có) ……. và được Đảng uỷ cơ sở …… ……..… ra Nghị quyết số….-NQ/ĐU ngày..…. tháng….. năm..… đề nghị kết nạp vào Đảng (hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên gửi kèm theo).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo cấp uỷ đảng trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét để kết nạp đồng chí vào Đảng Cộng sản Việt Nam**.**

Nơi nhận: - Như trên - Lưu VP đảng uỷ.	**T/M ĐẢNG UỶ (CHI UỶ)** **BÍ THƯ** *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu 17B- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….

ĐẢNG UỶ……

Số….-CV/TV

"V/v người vào Đảng đã được đảng uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng"

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày….tháng…năm……

Kính gửi: - Ban thường vụ……

……..…….

Ban thường vụ …….....

Giới thiệu đồng chí…….....

Sinh ngày……..tháng……..năm……..…….....

Quê quán…….....

Đã được đảng uỷ (Chi uỷ) cơ sở …… ra Nghị quyết số……..NQ/ĐU ngày…….. tháng……. năm…….. đề nghị kết nạp vào Đảng.

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo cấp uỷ trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét để quyết định kết nạp đồng chí …… vào Đảng Cộng sản Việt Nam (hồ sơ đề nghị kết nạp đảng của đồng chí ……

..... gửi kèm theo công văn này).

Nơi nhận:

- *Như trên*
- *Lưu VP đảng uỷ.*

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 17- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….....
(CẤP ỦY)…….....
Số….-CV/ĐU

"V/v người vào Đảng đã được cấp có thẩm quyền xét, ra quyết định kết nạp Đảng"

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày……tháng……năm……

Kính gửi: - Ban thường vụ……
……..……..

Ban thường vụ ..... ……

Giới thiệu đồng chí……

Sinh ngày……...tháng…….năm…….……..……...

Quê quán……

Đã được Ban thường vụ .....…….. ra Quyết định số…..QĐ/……ngày..…..tháng…. năm….. kết nạp vào Đảng; nhưng chi bộ chưa tổ chức lễ kết nạp do chuyển công tác hoặc học tập hoặc nơi cư trú (kèm theo hồ sơ xét kết nạp Đảng).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo chi bộ nơi chuyển đến tổ chức lễ kết nạp đồng chí ……. vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VP, Ban Tổ chức.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Mẫu này dùng để giới thiệu người vào đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp nhưng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp uỷ có thẩm quyền.

Mẫu 17D- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….
(CẤP ỦY)……
Số….-CV/…

"V/v giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp Đảng"

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày….tháng…năm……

Kính gửi: - Ban thường vụ……
……..……..

Ban thường vụ ..... ……

Giới thiệu đồng chí……

Sinh ngày……...tháng……...năm……..……

Quê quán……

Đã được Ban thường vụ .....……..... ra Quyết định số ….. QĐ/…. ngày …… tháng…...năm….. kết nạp vào Đảng; nhưng chi bộ chưa tổ chức lễ kết nạp do chuyển công tác hoặc học tập hoặc nơi cư trú (kèm theo hồ sơ xét kết nạp Đảng).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo chi bộ nơi chuyển đến tổ chức lễ kết nạp đồng chí …… vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VP, Ban Tổ chức.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Mẫu này dùng để giới thiệu người đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp nhưng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới ngoài phạm vi lãnh đạo của cấp uỷ có thẩm quyền (đảng bộ huyện và tương đương) trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày người được vào Đảng có quyết định chuyển đi.

Mẫu 17- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….....……
ĐẢNG UỶ (CHI UỶ)…….....
Số….-CN/ĐU (CB)

"V/v chứng nhận người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng xem xét kết nạp"

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……, ngày……tháng……năm……

Kính gửi: - Ban thường vụ……
- Đảng uỷ (Chi uỷ)……

Đảng uỷ (Chi uỷ) cơ sở ……..….

Chứng nhận đồng chí… …….……

Sinh ngày……...tháng……năm…….…..….

Quê quán……..….

Đang được Đảng uỷ (hoặc chi bộ) chúng tôi giúp đỡ, xem xét kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, đề nghị các đồng chí giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ đồng chí……. phấn đấu vào Đảng.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VP đảng uỷ.

T/M ĐẢNG UỶ (CHI UỶ)
BÍ THƯ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 18- KNĐ

SỔ ĐẢNG VIÊN DỰ BỊ

Số TT	HỌ VÀ TÊN	Nam, nữ	Số LL đảng viên	Ngày sinh	KẾT NẠP ĐẢNG			Ngày kết nạp đảng	GHI CHÚ
					Số quyết định	Ngày ký	Cấp uỷ ra quyết định		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*

Mẫu 19- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….....
…….....
Số……..-CV/

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……,ngày….tháng……năm……

GIẤY GIỚI THIỆU

(có giá trị đến ngày…… tháng…… năm…….)

Kính gửi: - Đảng uỷ (hoặc chi uỷ) cơ sở……
……

Đảng uỷ (hoặc chi uỷ) cơ sở……...
Giới thiệu đồng chí……. Là…….....
…….....
Đến lấy ý kiến nhận xét của các đồng chí về lý lịch của người xin vào Đảng là……

Nội dung cần được các đồng chí thẩm định, để nhận xét vào lý lịch của người xin vào Đảng như sau:

……
……
……
……

Mong các đồng chí quan tâm giúp đỡ.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu Văn phòng đảng uỷ.

T/M……..
(*ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu 20- KNĐ

ĐẢNG BỘ…..……..
…….....……
Số……..-CV/

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……,ngày….tháng……năm……

CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ THẨM TRA
Lý lịch của người xin vào Đảng

Kính gửi:……

Để có cơ sở xem xét, kết nạp vào Đảng đối với quần chúng …… …… …… ……., sinh ngày…...tháng……năm……

Quê quán……

Đang làm việc tại:…….....

Đề nghị các đồng chí thẩm định, ghi nhận xét về lý lịch của người xin vào Đảng vào mục " Nhận xét của cấp uỷ, tổ chức đảng…" trong lý lịch của người xin vào Đảng (gửi kèm công văn) theo những nội dung sau:

……
……
……
…….

Các đồng chí xác nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch và gửi lại theo địa chỉ:…… ……..

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu Văn phòng đảng uỷ.

T/M……..
(*ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu 21A- KNĐ

ĐẢNG BỘ……..…..
ĐẢNG UỶ……..…..
Số……..-QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……,ngày….tháng……năm…….

QUYẾT ĐỊNH

Xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số….-QĐ/HU ngày.… tháng…. năm….. của …… …… uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;

- Xét Nghị quyết số….-NQ/CB ngày …… tháng …. năm….. của Chi bộ…… về việc đề nghị xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị;

- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị……. đã vi phạm về:…… …

……

……

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Xoá tên đảng viên…… sinh ngày…. tháng… năm ……., kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày …. tháng …. năm…….....

Quê quán:……

trong danh sách đảng viên dự bị.

Điều 2: Ban tổ chức, Văn phòng....., Đảng uỷ, Chi bộ …… và người có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 2
- Lưu hồ sơ đảng viên.

T/M ĐẢNG UỶ
BÍ THƯ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 21- KNĐ

ĐẢNG BỘ…….....
…….....
Số……..-QĐ/...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

……,ngày….tháng……năm…….

QUYẾT ĐỊNH

Xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số….-NQ/CB ngày …… tháng …….năm …….. của Chi bộ……, Nghị quyết số….-NQ/ĐU ngày…. tháng…..năm…..của Đảng uỷ ……. về việc đề nghị xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị;

- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị……. đã vi phạm về:……

……
……

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Xoá tên đảng viên ……..…… sinh ngày.... tháng… năm …., kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày…...tháng …… năm.….. Quê quán:……

trong danh sách đảng viên dự bị.

Điều 2: Ban tổ chức, Văn phòng ....., Đảng uỷ……, Chi bộ …….. và người có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 2
- Lưu hồ sơ đảng viên.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu CN-ĐVM

ĐẢNG BỘ

...……

Số …… /CN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận đồng chí:…….. Sinh ngày:…./…/……

Nơi sinh: .....

Chức vụ: .....

Đơn vị:.....

Là Đảng viên dự bị của chi bộ: .....

Đã hoàn thành chương trình lớp bồi dưỡng đảng viên mới theo quy định của Trung ương,

Do:.....

Tổ chức từ ngày … tháng … năm ……. đến ngày … tháng … năm ……

Kết quả học tập đạt loại:……..

....., ngày ... tháng ... năm ……

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

Mẫu CN-NTVĐ

ĐẢNG BỘ

……

Số /CN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận đồng chí: ..... Sinh ngày...../...../.....

Nơi sinh:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị: .....

Là cảm tình Đảng của chi bộ: .....

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo quy định của Trung ương,

Do:.....

Tổ chức từ ngày … tháng … năm …….. đến ngày … tháng … năm ……..

Kết quả học tập đạt loại: .....

……, ngày … tháng … năm 20…

T/M BAN THƯỜNG VỤ

(họ tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục 2
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN LÀ HS, SV GIAI ĐOẠN 2020 – 2024[15]

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng, xây dựng lý tưởng phấn đấu vào Đảng đúng đắn cho HSSV

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây hoài bão, bồi đắp lý tưởng cách mạng trong thanh niên trường học được đẩy mạnh. Triển khai cuộc vận động*"Đoàn viên thanh niên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam ",* Đoàn Thanh niên, Hội SV các trường đã tổ chức nhiều hoạt động cụ thể để giáo dục nâng cao nhận thức về Đảng như: tổ chức học tập, quán triệt các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng, trọng tâm là các nghị quyết liên quan tới thanh niên trường học; mở các đợt sinh hoạt chính trị *"Tuổi trẻ Việt Nam tiến bước dưới cờ Đảng", "Nghị quyết Đại hội ĐảngX, XI và hành động của tuổi trẻ";* các diễn đàn *"Đảng với SV - SV với Đảng", "Tôi - người cộng sản trẻ tuổi";* thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt công dân HSSV đầu năm, đầu khóa, cuối khóa; các chương trình giáo dục truyền thống như *"Hành trình đến với địa chỉ đỏ ", "Hành trình tuổi trẻ uống nước nhớ nguồn"...* Qua đó, góp phần giáo dục, nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, định hướng cho thanh niên trường học động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được cụ thể hóa trong đoàn viên, thanh niên. Nhiều hoạt động cụ thể cuộc vận động được triển khai như: tuyên truyền và tổ chức cho thanh niên trường học học tập và làm theo Bác; tổ chức các diễn đàn, hội thảo, hội thi; phát động và đăng ký rèn luyện theo lời dạy của Bác, như: tác phong đi học đúng giờ, sáng tạo trong học tập, nghiên cứu khoa học, tích cực rèn luyện thể dục thể thao; "Tủ sách Bác Hồ"; "Giờ học tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh "; "Nhật ký làm theo lời Bác"; tuyên dương danh hiệu "HSSV học tập và làm theo lời Bác " các cấp; đăng ký đảm nhận công trình, phần việc HSSV làm theo lời Bác; tổ chức chương trình "Thế giới hát về Người "; phát động cuộc vận động "Thanh niên, SV Việt Nam ở ngoài nước học tập và làm theo lời Bác"... Đây chính là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong nhiệm vụ rèn luyện đạo đức, tác phong cho thanh niên, HSSV, qua đó góp

[15] Theo Báo cáo số 277-BC/TWĐTN-BTC ngày 28/6/2024.

phần làm chuyển biến nhận thức và hành động, dần trở thành nét đẹp thường ngày có tính tự giác của phần đông thanh niên, HSSV.

Cuộc vận động "Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới" được triển khai rộng rãi trong đoàn viên khu vực trường học với việc cụ thể hóa các tiêu chí, phẩm chất cần có của thanh niên trong thời kỳ mới như: có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước, đạo đức trong sáng, lối sống văn hoá, tuân thủ pháp luật, tiên phong hành động, sáng tạo không ngừng, học tập liên tục, có sức khoẻ tốt, kỹ năng phù hợp, khát vọng vươn lên. Việc phát hiện, bồi dưỡng, nêu gương, nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt được các cấp bộ đoàn trong trường học triển khai thường xuyên, liên tục. Nhiều tấm gương đoàn viên tiêu biểu trong khu vực trường học đã được Đoàn, Hội phát hiện từ cấp cơ sở; biểu dương, tôn vinh từ cấp huyện, tỉnh, đến Trung ương.

Có thể thấy, các hoạt động tuyên truyền giáo của đoàn đã tác động mạnh mẽ đến đoàn viên trong trường học, góp phần ổn định tư tưởng, tăng thêm niềm tin của đoàn viên đối với sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới phát triển của đất nước, giúp đoàn viên thanh niên có nhận thức, giác ngộ sâu sắc về Đảng, có ý chí phấn đấu vươn lên trong lao động, công tác và học tập. Số đoàn viên có nguyện vọng phấn đấu, rèn luyện để sớm trở thành đảng viên trong thanh niên trường học ngày càng tăng, hình thành lớp đoàn viên thanh niên sống có lý tưởng, động cơ phấn đấu trong sáng, ra sức thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các phong trào của tổ chức Đoàn, Hội.

2. Công tác tạo nguồn, giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp

2.1. Việc thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên được thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/TWĐTN-BTC ngày 19/6/2018 (trong giai đoạn 2018 - 2022) và Hướng dẫn số 17-HD/TWĐTN-BTC ngày 24/5/2023 (trong giai đoạn 2022 - 2027). Hướng dẫn đã cụ thể hóa 5 tiêu chí rèn luyện với các nội dung phù hợp với đặc thù từng khối đối tượng, lĩnh vực của đoàn viên trong đó có đoàn viên trong khu vực trường học. Căn cứ Hướng dẫn thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên giai đoạn 2018 - 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, các Đoàn trường học đã xây dựng kế hoạch thực hiện triển khai đến các cơ sở Đoàn, cụ thể hóa các các nội dung rèn luyện gắn với việc thực hiện các chương trình, phong trào hành động cách mạng phù hợp với điều kiện thực tiễn của khối trường. Một

số đơn vị Đoàn trường học đã có các giải pháp sáng tạo như: ban hành Cẩm nang thực hiện Chương trình Rèn luyện Đoàn viên, Sổ tay Rèn luyện Đoàn viên, thực hiện Quản lý Rèn luyện Đoàn viên trực tuyến. Thông qua chương trình Rèn luyện Đoàn viên đã giúp Đoàn viên chủ động đăng ký các nội dung rèn luyện, theo dõi quá trình rèn luyện của bản thân và giúp tổ chức Đoàn có thước đo cụ thể để đánh giá chất lượng Đoàn viên. Do đó Chương trình Rèn luyện Đoàn viên vẫn khẳng định là giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng đoàn, cần được kiên trì triển khai thực hiện ngày càng hiệu quả. Quá trình thực hiện cũng ghi nhận, việc triển khai thực hiện chương trình Rèn luyện Đoàn viên trong khu vực trường học tương đối tốt.

2.2. Việc đánh giá xếp loại Đoàn viên các cấp bộ đoàn thực hiện việc đánh giá, xếp loại đoàn viên theo Hướng dẫn 33 -HD/TWĐTN-BTC ngày 15/6/2019 (trong giai đoạn 2019 - 2022) và Hướng dẫn 42 - HD/TWĐTN-BTC (trong giai đoạn 2022 - 2027) về việc hướng dẫn kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đoàn, tập thể lãnh đạo và cá nhân.Việc đánh giá chất lượng đoàn viên căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ đoàn viên, việc thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên và chức trách, nhiệm vụ được giao của người đoàn viên. Trong giai đoạn 2020 - 2024, công tác đánh giá xếp loại đoàn viên cơ bản thực hiện nghiêm túc và bài bản; số lượng đoàn viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong khối trường luôn chiếm tỉ lệ từ 65% trở lên trong số đoàn viên được đánh giá, xếp loại; số lượng đoàn viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ chỉ chiếm 0,2 - 0,3%.

2.3. Về công tác bình chọn đoàn viên ưu tú

Đoàn viên ưu tú là những đoàn viên qua phân tích chất lượng Đoàn viên được đánh giá, xếp loại là đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tập thể Chi đoàn bình chọn giới thiệu lên Đoàn cơ sở để họp xét và công nhận. Đây là những Đoàn viên tiêu biểu trong học tập, có lịch sử chính trị bản thân rõ ràng, có nhận thức đúng đắn về Đảng Cộng sản Việt Nam và có động cơ phấn đấu Đảng trong sáng. Do đó, một trong những cơ sở quan trọng để bình chọn Đoàn viên ưu tú là kết quả thực hiện chương trình rèn luyện Đoàn viên và đánh giá, xếp loại Đoàn viên hàng năm của tổ chức Đoàn.

Các cơ sở Đoàn trong khối trường học đã chủ động xây dựng, cụ thể hóa tiêu chuẩn đoàn viên ưu tú sát với tiêu chuẩn kết nạp đảng viên nhằm nâng cao

chất lượng đoàn viên ưu tú, qua đó nâng cao tỉ lệ đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng[4]. Ban chấp hành đoàn cơ sở dựa trên kết quả phân tích chất lượng đoàn viên của chi đoàn cuối năm học, tổ chức cho đoàn viên ưu tú viết bài cảm nhận về Đảng, về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhận xét và đánh giá kết quả từng bài viết; chủ động trao đổi, xin ý kiến cấp ủy về lịch sử chính trị của bản thân và gia đình đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và tiến hành bình chọn đoàn viên ưu tú. Sau khi có kết quả, gửi thông báo đến chi đoàn, chi đoàn có trách nhiệm báo cáo với chi bộ về kết quả bình chọn đoàn viên ưu tú.

Qua số liệu thống kê từ 2020 - 2024 của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc, số lượng đoàn viên ưu tú trong khối trường được bình chọn hàng năm chiếm khoảng từ 20% - 30% số đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.4. Việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp

Việc lựa chọn, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp được các cơ sở Đoàn tiến hành chặt chẽ thông qua các bước: xếp loại đoàn viên, xét công nhận đoàn viên ưu tú, trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng. Hằng năm, các cấp bộ Đoàn đã quan tâm chỉ đạo các cơ sở đoàn chủ động tham mưu, tổ chức trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy nhân dịp các ngày kỷ niệm, ngày lễ, ngày truyền thống của đất nước, của Đảng, của Đoàn và của địa phương, đơn vị.

Theo số liệu thống kê số lượng Đoàn viên ưu tú trong khu vực trường học được giới thiệu xem xét, kết nạp Đảng qua các năm giai đoạn từ năm 2020 đến 2024 có tỉ lệ thấp so với tổng số đoàn viên ưu tú được giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp trên cả nước, lần lượt qua các năm là: 18.8% (2019), 19.45% (2020), 18,17% (2021), 17,35% (2022), 19,89% (2023). Trong đó, tỷ lệ giới thiệu đoàn viên ưu tú trong HS THPT chỉ trong khoảng 10 - 15%, trong khi đó tỷ lệ này trong SV chiếm tỷ lệ khoảng 85-90%. Trong giai đoạn các năm học từ 20212024, trong khối trường học đã giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp được 597.707 đoàn viên ưu tú, trong đó chỉ có 89.661 HS khối THPT, còn lại là 508.046 SV là đoàn viên ưu tú được giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp.

Nhìn tổng thể từ năm 2020 - 2024 số lượng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho đảng cho khu vực trường học qua các năm không có nhiều biến động, đặc biệt có năm có xu hướng giảm. Bên cạnh đó, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu trong khối trường học vẫn thấp hơn nhiều so với các khối khác trong tổng số đoàn

viên ưu tú được giới thiệu cho đảng xem xét, kết nạp. Nguyên nhân do tổ chức Đoàn trường học ở một số nơi chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét, kết nạp; một số cơ sở đoàn chưa thực hiện nghiêm túc việc nhận xét, đánh giá, xếp loại đoàn viên hàng năm ảnh hưởng đến kết quả, chất lượng bình chọn đoàn viên ưu tú; chưa tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện và chưa cụ thể hóa được các tiêu chí rèn luyện trong thanh niên trường học, một số đơn vị chưa thực sự chủ động, chưa nắm rõ quy trình, phụ thuộc vào chỉ đạo của cấp ủy, chưa sâu sát với Đoàn viên ưu tú mà mình giới thiệu. Thực tế hiện nay trong quá trình này cũng ghi nhận việc chưa thống nhất trong tiêu chuẩn và quy định về tiêu chí đoàn viên ưu tú khu vực trường học giới thiệu cho Đảng xem xét như: tiêu chuẩn về kết quả học tập, tiêu chuẩn về rèn luyện và thành tích trong công tác, đặc biệt là chưa có quy định về tiêu chuẩn và tiêu chí cho đối tượng là HS các trường THPT.

2.5. Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn đoàn viên ưu tú phấn đấu rèn luyện

Bồi dưỡng, hướng dẫn đoàn viên ưu tú phấn đấu rèn luyện, tổ chức các mô hình cho đoàn viên ưu tú rèn luyện: Các cơ sở đoàn đã chủ động tham mưu cấp ủy Đảng phân công, giao nhiệm vụ để đoàn viên ưu tú được rèn luyện và thử thách, đồng thời giúp đỡ đoàn viên ưu tú phấn đấu, rèn luyện. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc đã chỉ đạo các cấp bộ Đoàn, trong đó có khối trường học xây dựng các mô hình nhằm bồi dưỡng, giúp đỡ đoàn viên ưu tú[5]. Nhiều cơ sở Đoàn đã chủ động tham mưu cho cấp ủy tổ chức cho đoàn viên đăng ký rèn luyện phấn đấu trở thành đảng viên, tham mưu với cấp uỷ kế hoạch phát triển đảng viên từ đoàn viên phù hợp với điều kiện tại trường. Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc đã chỉ đạo các cơ sở đoàn thường xuyên chấn chỉnh công tác đánh giá xếp loại đoàn viên, chủ động đề nghị, tham mưu cấp ủy mở lớp tìm hiểu về Đảng cho đoàn viên ưu tú. Vai trò của chi đoàn, đoàn cơ sở trong công tác bồi dưỡng, giúp đỡ đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên từng bước được nâng lên, chủ động hơn trong việc tổ chức các chương trình, hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng, lý tưởng cộng sản cho các đối tượng đoàn viên nói chung và đặc biệt là các đối tượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp.

Việc tổ chức các phong trào hành động cách mạng, tạo môi trường để đoàn viên trường học rèn luyện, phấn đấu trở thành đảng viên: khối trường đã tích cực

vận động và tổ chức cho đoàn viên thanh niên xung kích, gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, thông qua các phong trào hành động cách mạng, qua đó bồi dưỡng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, góp phần bổ sung lực lượng trẻ, có chất lượng cho Đảng như: phong trào *"SV 5 tốt",* phong trào *"HS 3 rèn luyện ",* phong trào *"HS 3 tốt",* chương trình *"Tư vấn, hô trợ SV", "Tiếp sức mùa thi",* Chiến dịch *"Mùa hè xanh ", "Hoa phượng đỏ "* với các hoạt động tiếp sức mùa thi, tiếp sức đến trường, hiến máu tình nguyện, bảo vệ môi trường, đền ơn đáp nghĩa uống nước nhớ nguồn... được triển khai sâu rộng đã thu hút hàng triệu lượt HSSV tham gia. Có thể nói, các phong trào, chương trình đã đáp ứng sát nhu cầu của đoàn viên khối trường, được thanh niên đón nhận, tham gia tích cực, góp phần phát triển thanh niên toàn diện, phát huy tốt vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời khẳng định vai trò của Đoàn trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; góp phần tạo môi trưởng để đoàn viên ưu tú phấn đấu, rèn luyện.

3. Kết quả kết nạp Đảng viên mới từ đoàn viên ưu tú

Trong tổng thể của cả nước, giai đoạn từ năm 2020 đến nay, tỉ lệ Đảng viên được kết nạp từ đoàn viên ưu tú trong khu vực địa bàn dân cư vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất, trong khoảng 30,85% tổng số đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng, tiếp theo là khu vực lực lượng vũ trang trong khoảng 23,38%, khu vực công chức viên chức khoảng 20,72%. Hai khu vực có số lượng đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng thấp nhất là khu vực trường học với khoảng 17,96% và khu vực doanh nghiệp khoảng 7,09%. Về số liệu cụ thể, trong giai đoạn từ năm 2020 đến nay, cả nước có 504.125 đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú thì trong khối trường học có 85.701 đảng viên. Trong đó, đảng viên nữ có 47.992 (chiếm 56,55%); đảng viên người dân tộc thiểu số có 3.428 (chiếm 4,75%), độ tuổi đảng viên từ 18 - 22 tuổi là 73.702 (chiếm 86,8%); độ tuổi đảng viên trên 22 tuổi là 11.999 (chiếm 12,97%). Tính riêng trong khu vực trường học, số lượng đảng viên mới kết nạp đảng chỉ chiếm 16,8% số đoàn viên ưu tú được giới thiệu.

Như vậy, khu vực trường học có số lượng đoàn viên lớn, chiếm 61.6% số lượng đoàn viên cả nước, nhưng số đoàn viên ưu tú được kết nạp đảng lại gần như thấp nhất trong các khu vực, đối tượng. Trong thời gian gần đây, công tác phát triển đảng viên trong HSSV được quan tâm, chú trọng. Nhận thức của các cấp ủy

và các cấp bộ đoàn về kết nạp đảng viên trong trường học được nâng lên, số lượng và chất lượng đảng viên mới tăng liên tục qua các năm. ở một số địa phương đã ban hành nghị quyết chuyên đề về phát triển đảng viên trong HSSV, công tác phát triển đảng viên mới từ đoàn viên ưu tú trong khu vực trường học ở các địa phương bước đầu đạt được một số kết quả tốt. Tuy nhiên, công tác phát triển Đảng viên trong HS SV vẫn còn chưa tương xứng với quy mô và dư địa trong khối đối tượng này với hơn 2,5 triệu đoàn viên là HSSV. Có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chính là vướng về độ tuổi phát triển đảng viên trong khối THPT; các cơ sở Đoàn chưa chủ động tham mưu, rà soát tạo nguồn phát triển Đảng ngay từ đầu khóa học; tiêu chuẩn kết nạp Đảng ở một số trường Đại học, Cao đẳng khá cao so với mặt bằng chung. Mô hình tổ chức Đảng ở trong các trường Đại học, Cao đẳng chưa thống nhất dẫn đến tình trạng xem xét, kết nạp đoàn viên ưu tú cho Đảng còn nhiều vướng mắc, khó thực hiện[6.]

4. Đánh giá vai trò, trách nhiệm của các cấp bộ đoàn trong trường học trong công tác phát triển đảng

Các cấp bộ đoàn trong trường học đã tích cực phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trẻ trong học tập, công tác, lao động sáng tạo để làm gương cho đoàn viên; tham mưu cấp ủy phân công đảng viên trẻ theo dõi, bồi dưỡng và giúp đỡ đoàn viên của đơn vị trong quá trình phấn đấu vào Đảng. Tăng cường tổ chức các hoạt động như gặp mặt, tuyên dương đảng viên trẻ tiêu biểu, tổ chức các diễn đàn để đảng viên trẻ đóng góp ý kiến với Đảng, với Đoàn. Thông qua các hoạt động này đã góp phần tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức, bồi đắp lý tưởng và động cơ phấn đấu vào Đảng của đoàn viên, đảng viên trẻ có điều kiện thực hiện tốt hơn nhiệm vụ giới thiệu, giúp đỡ thanh niên vào Đảng.

Các cấp bộ Đoàn đã chủ động tham mưu với cấp ủy giao nhiệm vụ cho các đảng viên có uy tín, kinh nghiệm trong giáo dục, giúp đỡ đoàn viên phấn đấu trở thành đoàn viên ưu tú, giới thiệu đoàn viên ưu tú kết nạp Đảng; tổ chức gặp gỡ giữa các đảng viên có kinh nghiệm với đoàn viên ưu tú; tổ chức các buổi nói chuyện truyền thống, gặp gỡ, giao lưu giữa đoàn viên thanh niên với đảng viên lão thành nhân kỷ niệm ngày thành lập Đảng, ngày thành lập Đoàn.

Chi đoàn, đoàn cơ sở kiên trì tham mưu cho cấp ủy thực hiện các quy trình kết nạp Đảng đối với đoàn viên ưu tú, đảm bảo người xin vào Đảng có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Đảng; thường xuyên liên hệ với cấp ủy

có thẩm quyền để nắm thông tin có liên quan đến đối tượng đảng. Trường hợp những đoàn viên ưu tú đã được bình chọn từ 2 năm trở lên chi đoàn báo cáo với đoàn cơ sở và trao đổi với cấp ủy để nắm rõ nguyên nhân đoàn viên ưu tú chưa được kết nạp vào Đảng hoặc công nhận là đối tượng Đảng để có hướng tháo gỡ khó khăn về thủ tục hoặc có biện pháp bồi dưỡng, giúp đỡ phù hợp. Thực hiện tốt các công tác chuẩn bị lễ kết nạp Đảng viên mới khi được cấp ủy phân công, các cấp bộ Đoàn đã chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng tổ chức lễ kết nạp đảng viên mới để lại ấn tượng như: kết nạp đảng viên trong chiến dịch hè tình nguyện, các công trình thanh niên kết nạp đảng qua các đợt sinh hoạt chính trị, sinh hoạt chuyên đề, tại các di tích lịch sử cách mạng...

5. Đảng viên được chuyển đảng chính thức, đảng viên không được chuyển đảng chính thức; số lượng đảng viên trẻ là đoàn viên xin ra khỏi đảng bị xóa tên qua các năm

Đa số đảng viên mới được kết nạp, sau thời gian dự bị đều được công nhận là đảng viên chính thức. Theo số liệu qua các năm từ 2020-2024 đến nay của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc, cả nước có 32 HS, 30 SV không được chuyển đảng chính thức (chiếm tỉ lệ 0,01% so với tổng số đảng viên kết nạp mới từ đoàn viên ưu tú). Có 2 đảng viên là HS, 1 đảng viên là SV xin ra khỏi đảng hoặc bị xóa tên. Việc vẫn còn tỉ lệ đảng viên là đoàn viên không được chuyển đảng chính thức hoặc bị xóa tên xuất phát từ một số nguyên nhân như: đảng viên là HSSV sau khi ra trường hoặc đi làm bị ngắt quãng quá trình phấn đấu rèn luyện; đảng viên sinh hoạt tại chi bộ khu dân cư phải đi làm ăn xa không tham gia sinh hoạt Đảng đầy đủ; đảng viên trẻ chuyển qua nước ngoài sinh sống.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong giai đoạn 2020 - 2024, xác định được tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, các cấp bộ đoàn trong trường học đã đẩy mạnh công tác tham mưu cho cấp ủy ban hành các văn bản chỉ đạo, định hướng công tác phát triển Đảng trong đoàn viên khối trường; đưa nội dung công tác phát triển đảng là một trong những chỉ tiêu quan trọng trong Nghị quyết đại hội của nhiệm kỳ và chương trình công tác năm; triển khai đồng bộ các giải pháp, tổ chức thực hiện một cách thường xuyên chủ động, sáng tạo, góp phần khẳng định vị trí, vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác

xây dựng Đảng, là đội dự bị tin cậy của Đảng.

- Thông qua công tác tuyên truyền, bồi dưỡng giác ngộ về Đảng, về lý tưởng cộng sản, về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn viên ưu tú nói riêng và đoàn viên trong trường học nói chung ngày càng được trau dồi, nâng cao về nhận thức, trình độ lý luận chính trị cũng như hành động thực tiễn; tạo khí thế thi đua sôi nổi, giúp cho đoàn viên có động cơ đúng đắn trong việc nỗ lực rèn luyện phấn đấu trở thành đảng viên, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng Đảng và xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh.

- Việc tổ chức triển khai các phong trào hành động cách mạng và các chương trình đồng hành trong thanh niên trường học được thực hiện với rất nhiều phương thức mới, tạo môi trường thực tiễn sinh động để đoàn viên, thanh thiếu nhi được trải nghiệm, rèn luyện, từ đó được cấp ủy ghi nhận, đánh giá và xem xét đứng vào hàng ngũ của đảng.

- Công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng được các cấp bộ đoàn trong trường học quan tâm chỉ đạo, thực hiện đảm bảo quy trình, hồ sơ thủ tục theo quy định. Số lượng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng mặc dù chưa cao trong tổng thể cả nước nhưng ổn định qua các năm; chất lượng đoàn viên ưu tú ngày càng được nâng cao.

- Vai trò của các cấp bộ đoàn trong việc tham mưu cho cấp ủy tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác phát triển đảng; giao nhiệm vụ cho đảng viên trẻ giúp đỡ đoàn viên ưu tú; thực hiện các nhiệm vụ trong quy trình kết nạp đảng theo phân công của cấp ủy được ngày càng chú trọng, góp phần nâng cao số lượng, chất lượng đảng viên được kết nạp từ đoàn viên.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Về công tác tuyên truyền phát triển đảng tại các trường

Nội dung tuyên truyền về Đảng tại các buổi sinh hoạt trong các trường còn chưa thường xuyên và liên tục, chưa thực sự giúp cho đoàn viên HSSV nhận thức đúng đắn về Đảng, để mỗi HSSV tự xác định cho mình ngoài nhiệm vụ học tập tốt còn cần phải tu dưỡng phấn đấu vươn lên đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Công tác tuyên truyền nhất là với SV những năm đầu còn hạn chế, chưa sâu rộng, dẫn đến việc SV chưa có mục tiêu, hướng phấn đấu ngay từ những năm đầu, nên khi xét kết nạp điểm các bạn thường thấp do điểm từ những năm đầu chưa

cao.

2.2. Về phía đoàn viên là HSSV

- Vẫn còn bộ phận HSSV sống không có mục đích, lý tưởng, lười học tập chính trị, động cơ phấn đấu không đúng đắn, biểu hiện lệch lạc trong học tập và đời sống. Cá biệt có một bộ phận ít thanh niên bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động, có những chia sẻ, bình luận, hành động không đúng quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Nhiều HSSV không nắm vững tiêu chuẩn, rèn luyện phấn đấu vào Đảng, chưa cố gắng trong học tập, tu dưỡng đạo đức, tư tưởng trung bình chủ nghĩa trong học tập còn phổ biến, dẫn đến sự thờ ơ, không tạo động lực vươn lên trong học tập và phấn đấu để đứng trong hàng ngũ của Đảng. Một bộ phận SV có kết quả học tập khá, giỏi nhưng ngại tham gia các hoạt động do Đoàn Thanh niên, Hội SV tổ chức, không thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện bản thân và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Nhiều cán bộ Đoàn, Hội, đoàn viên tham gia tích cực các hoạt động phong trào, có đạo đức tốt, có ý thức phấn đấu, có phẩm chất chính trị nhưng chưa được kết nạp mà nguyên nhân chủ yếu là kết quả học tập chưa đạt theo tiêu chuẩn của trường. Khối lượng học tập ở các trường đại học, cao đẳng ngày càng tăng, nhiều cán bộ Đoàn, Hội chưa cân đối được việc tham gia các hoạt động, phong trào và việc học dẫn đến kết quả học tập chưa cao. Có những HS là đoàn viên ưu tú có quá trình phấn đấu tốt trong những năm đầu nhưng đến năm cuối thường rút khỏi những vị trí công tác hoặc tham gia công tác mờ nhạt nên việc xét kết nạp bị gián đoạn; nhiều SV sau khi ra trường phải phấn đấu lại từ đầu ở đơn vị mới.

2.3. Về phía tổ chức Đoàn

- Đoàn thanh niên ở một số trường còn chưa xác định đúng tầm quan trọng của công tác phát triển Đảng, chưa thực sự coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các Liên chi đoàn, Chi đoàn chưa thực sự làm hết trách nhiệm, chưa là nơi phát hiện và bồi dưỡng, tạo môi trường cho đoàn viên phấn đấu; vai trò tham mưu cho các cấp uỷ Đảng trong nhà trường còn yếu, thụ động.

- Việc tạo nguồn đối với phát triển đảng viên còn chưa chú trọng ngay từ việc lựa chọn những SV năm thứ nhất là HS xuất sắc ở các trường THPT; có lựa chọn nhưng lại thiếu tích cực bồi dưỡng, theo dõi. Chưa thường xuyên bồi dưỡng,

rèn luyện, thẩm tra hồ sơ lý lịch để kết nạp đảng những SV đủ tiêu chuẩn vào cuối năm học thứ 2 đầu năm học thứ 3, đây là những SV có khả năng cao để được kết nạp Đảng.

2.4. Về phía các cấp ủy Đảng các cơ sở giáo dục

- Tổ chức Đảng của nhà trường một số nơi chưa thực sự quan tâm đến công tác phát triển đảng trong HSSV; lãnh đạo chỉ đạo còn thiếu tích cực, chưa xây dựng được một quy trình kết nạp đảng trong SV chặt chẽ (xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí, tạo nguồn, thẩm tra lý lịch, xét kết nạp ...), các khâu khi tiến hành chưa đồng bộ. Một số trường còn đặt công tác phát triển Đảng trong SV với những điều kiện quá khắt khe, SV khó có thể đạt được làm cho động lực phấn đấu của HSSV vào Đảng bị giảm sút, ảnh hưởng chung đến số lượng đảng viên được kết nạp.

- Kế hoạch và chỉ tiêu kết nạp đảng trong HSSV của Đảng uỷ nhà trường không được đặt ra hoặc đặt chỉ tiêu thấp không đáp ứng được nhu cầu của đoàn viên HSSV. Các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng chưa được mở thường xuyên nên chưa kịp thời đảm bảo đầy đủ hồ sơ giới thiệu đảng.

2.5. Về quy trình công tác phát triển Đảng

- Trong khối HS THPT: nhiều trường hợp đoàn viên là HS được bồi dưỡng trong thời gian dài có đủ điều kiện về phẩm chất đạo đức, nhận thức và yêu cầu về kết quả học tập để phát triển đảng, nhưng sau khi hoàn tất các quy trình, thủ tục để phát triển đảng thì thường rơi vào cuối tháng 5 và đến đầu tháng 8 trong năm, lúc này HS lớp 12 đã tốt nghiệp ra trường. Đoàn viên phải chuyển sinh hoạt về địa phương trong thời gian chờ kết quả nhập học vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp. Do vậy, cấp ủy đảng trong nhà trường không thể ra nghị quyết định đề nghị kết nạp đảng. Bên cạnh đó, những cá nhân được chọn kết nạp đảng phải có thành tích tốt toàn diện trong học tập, rèn luyện, tích cực tham gia hoạt động đoàn tại trường, địa phương. Thực tế, số lượng HS đáp ứng đủ các tiêu chuẩn trên chưa nhiều, nên số lượng kết nạp còn ít.

- Trong khối đại học, cao đẳng: thực tế hiện nay các trường vẫn chưa thống nhất về tiêu chuẩn và quy định về tiêu chí đoàn viên ưu tú khu vực trường học giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp như: tiêu chuẩn về kết quả học tập, tiêu chuẩn về rèn luyện và thành tích trong công tác. Một số nơi đưa ra tiêu chuẩn, điều kiện quá cao dẫn đến khó khăn trong việc tạo nguồn để kết nạp. Một số trường do thời

gian học tập tại trường ngắn 2-3 năm, công tác quản lý còn phân tán, không đủ thời gian để thử thách, đánh giá nên việc phát triển đảng viên ở khối này còn rất hạn chế. Phần lớn SV được kết nạp Đảng vào các năm cuối khoá (năm học thứ 4, thậm chí thứ 5) nên khi tốt nghiệp ra trường vẫn trong thời gian dự bị, làm khó khăn cho công tác xét chuyển đảng chính thức của SV.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, Bám sát sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho việc phát triển đảng viên trong đoàn viên thanh niên đạt kết quả tốt. Cần tăng cường sự quan tâm, lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; sự phối hợp hỗ trợ của các khoa phòng và giáo viên chủ nhiệm trong công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú là HSSV cho đảng xem xét, kết nạp.

Hai là, công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đoàn viên ưu tú phải được coi là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đoàn nói riêng và tổng thể công tác đoàn, phong trào thanh thiếu nhi nói chung. Chi đoàn và Đoàn cơ sở phải thực hiện tốt quy trình bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, tạo điều kiện, môi trường để đoàn viên ưu tú rèn luyện, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp nhằm tránh những thiếu sót, làm ảnh hưởng đến tư tưởng của đoàn viên ưu tú.

Ba là, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, cách tiếp cận, tập hợp, giáo dục của Đoàn; đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng của khối trường để phù hợp với xu thế phát triển, nhận thức, trình độ của đoàn viên thanh niên. Đây chính là môi trường tạo điều kiện thuận lợi nhất để đoàn viên phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành.

Bốn là, tổ chức Đoàn các cấp cần phải đảm bảo liên thông, đồng bộ trong toàn bộ quy trình từ khâu phát hiện, đào tạo, rèn luyện, giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp và quan tâm, bồi dưỡng sau khi kết nạp Đảng. Cần kiên trì, đeo bám, nỗ lực trong từng bước, từng khâu của công tác phát triển đảng viên là đoàn viên thanh niên. Phát huy vai trò tiền phong gương mẫu của Đoàn Thanh niên các cấp, của của đảng viên trẻ, đảng viên lão thành. Trên cơ sở đó nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng từ đoàn viên thanh niên.